

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

**PHẠM THỊ LÂM**

**NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ TRÊN TRANG PHỤC  
CỦA NGƯỜI CAO LAN VẬN DỤNG TRONG  
CHUYÊN NGÀNH THIẾT KẾ THỜI TRANG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN MỸ THUẬT  
KHÓA 10 (2020 - 2022)**

**Hà Nội, 2023**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

PHẠM THỊ LÂM

NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ TRÊN TRANG PHỤC  
CỦA NGƯỜI CAO LAN VẬN DỤNG TRONG  
CHUYÊN NGÀNH THIẾT KẾ THỜI TRANG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học môn Mỹ thuật

Mã số: 8140111

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Trang Thanh Hiền

Hà Nội, 2023

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan, đây là công trình nghiên cứu riêng tôi. Các số liệu trong luận văn là trung thực. Những ý kiến khoa học trong luận văn chưa công bố trong bất kì công trình nào khác.

*Hà Nội, ngày      tháng      năm 2023*

**Tác giả**

**Phạm Thị Lâm**

## DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BGD & ĐT	: Bộ Giáo dục và Đào tạo
GV	: Giảng viên/ Giáo viên
H	: Hình
HS	: Học sinh
NxbSV	: Nhà xuất bản
SV	: Sinh viên
PGS.TS	: Phó giáo sư; Tiến sĩ
PPDH	: Phương pháp dạy học
PL	: Phụ lục
ThS.	: Thạc sĩ
tr.	: Trang

## MỘT SỐ THUẬT NGỮ TIẾNG DÂN TỘC CAO LAN

Pù dẫn đing: Áo mặc ngoài du hương hội hè

Sòng dím : Yếm mặc trong

Áo chàm : Áo mặc thường ngày nhuộm màu chàm của phụ nữ Cao Lan

Sà cạp : Dải vải chéo dài quấn kín ống chân

Thầy xa : Thầy phù thủy

## MỤC LỤC

MỞ ĐẦU .....	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	11
1.1. Một số khái niệm sử dụng trong đề tài.....	11
1.1.1. Dạy học tích cực.....	11
1.1.2. Nghệ thuật trang trí .....	15
1.1.3. Màu sắc và hoa văn trang trí .....	18
1.1.4. Thời trang và thiết kế thời trang.....	20
1.1.5. Thiết kế thời trang lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc .....	28
1.2. Khái quát về người Cao Lan và trang phục của người Cao Lan ở Bắc Giang .....	31
1.2.1. Vài nét về cộng đồng người Cao Lan ở Bắc Giang .....	31
1.2.2. Trang phục người Cao Lan ở Bắc Giang .....	39
1.3. Vài nét về Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định và khoa Công nghệ may & Thiết kế thời trang .....	41
1.3.1. Tổng quan về Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định.....	41
1.3.2. Đặc điểm về khoa Công nghệ may & Thiết kế thời trang .....	43
Tiểu kết chương 1.....	48
Chương 2: VẬN DỤNG NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ TRÊN TRANG PHỤC NGƯỜI CAO LAN VÀO VIỆC GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH... 50	
2.1. Nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang.....	50
2.1.1. Một số kiểu dáng đặc trưng trong trang phục người Cao Lan .....	50
2.1.2. Màu sắc trong trang phục người Cao Lan.....	54
2.1.3. Bố cục, đường nét, hoa văn trên trang phục người Cao Lan .....	56
2.2. Biện pháp vận dụng nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ .....	61
2.2.1. Nguyên tắc đề xuất xây dựng các biện pháp.....	61

2.2.2. Phương pháp dạy học .....	62
2.2.3. Biện pháp vận dụng.....	65
2.3. Thực nghiệm sư phạm.....	75
2.3.1. Tiến trình triển khai thực nghiệm .....	76
2.3.2. Mục đích và yêu cầu thực nghiệm, cách thức tiến hành.....	77
2.3.3. Thực hành Thiết kế thời trang nữ ứng dụng nghệ thuật trang phục người Cao Lan.....	87
2.4. Đánh giá, kết quả thực nghiệm .....	88
2.4.1. Kết quả thực nghiệm Bài tập thiết kế trang phục nữ ở lớp Thực nghiệm .	89
2.4.2. Đánh giá kết quả thực nghiệm .....	90
Tiểu kết chương 2.....	94
KẾT LUẬN .....	96
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	98
PHỤ LỤC .....	103

## **DANH MỤC BẢNG, BIỂU ĐỒ**

Bảng 2.1: Thống kê trang phục Cao Lan .....	53
Bảng 2.2: Hoa văn trên trang phục người Cao Lan .....	60
Bảng 2.3. Kết quả bài Thiết kế thời trang nữ của nhóm 1 (nhóm đối chứng) ..	90
Bảng 2.4. Kết quả bài Thiết kế thời trang nữ của nhóm 2 (nhóm tiến hành thực nghiệm) .....	90



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Hoa văn trang trí dân tộc là sản phẩm của trí óc con người, của vật chất và lao động. Ngoài ra đó cũng là những sản phẩm của văn hóa, là sản phẩm vô cùng sinh động của đôi bàn tay khéo léo của con người với những kỹ thuật thủ công gắn liền với óc thẩm mỹ. Mỗi một dân tộc có một cách tạo hình trang trí và cách sử dụng trang phục riêng theo truyền thống của dân tộc mình.

Đối với trang phục dân tộc, học viên có một tình yêu vô cùng to lớn vì trang phục dân tộc chính là hồn cốt của dân tộc, mang nét văn hóa riêng biệt của dân tộc đó. Thông qua trang phục dân tộc có thể hiểu được văn hóa, tín ngưỡng, đặc trưng của từng dân tộc.

Khi nghiên cứu trang phục dân tộc, học viên đặc biệt ấn tượng với trang phục của dân tộc Cao Lan bởi sự phối màu và cách trang trí họa tiết vô cùng tinh tế. Cao Lan là một bộ phận của dân tộc Sán Chay. Tại tỉnh Bắc Giang, người Cao Lan sinh sống chủ yếu ở 4 huyện Lục Nam, Lục Ngạn, Sơn Động và Yên Thế. Nếu so sánh với nhánh dân tộc Cao Lan ở các tỉnh khác như Quảng Ninh, Lạng Sơn hay ở Tuyên Quang thì văn hóa cũng như tập tục của đồng bào Cao Lan tại tỉnh Bắc Giang có một số nét riêng không giống các dân tộc khác. Trong đó có trang phục của người phụ nữ Cao Lan ở Bắc Giang rất độc đáo, có nét khác biệt với trang phục Cao Lan ở các tộc khác: Đó là sự phối hợp màu sắc giữa các dải yếm vô cùng bắt mắt, hoa văn trang trí có các hình thức thêu, đắp vá rất tinh tế mà không mất đi sự độc đáo.

Tại khoa Công nghệ may & Thiết kế thời trang Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định hiện nay, môn học Thiết kế thời trang nữ là một môn học được tất cả các sinh viên đều yêu thích vì được thiết kế, nghiên cứu ý tưởng và từ đó hình thành bộ sưu tập thời trang mà các em mong

muốn. Với môn học này SV được thỏa sức sáng tạo theo đề tài mà giáo viên đưa ra, cùng nhau thảo luận đưa ra ý kiến và sáng tác theo phương án tối ưu nhất có sự điều chỉnh của giáo viên sao cho bài tập SV làm được hoàn thiện hơn.

Để ứng dụng nghệ thuật trang trí trang phục Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ cũng như vận dụng trong chuyên ngành Thiết kế thời trang Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định, giảng viên cần phân tích sâu sắc vẻ đẹp cũng như ý nghĩa nghệ thuật trang trí trên trang phục Cao Lan để từ đó sinh viên có tiền đề nghiên cứu sáng tác thiết kế nên bộ sưu tập thời trang của mình. Khi đưa Nghệ thuật trang trí trên trang phục Cao Lan vào giảng dạy sinh viên sẽ được sử dụng các quy trình trong nghệ thuật để thể hiện ý tưởng của mình, suy nghĩ của mình bằng cách làm việc nhóm hoặc làm việc cá nhân, tiếp cận chủ đề thiên về trải nghiệm sáng tạo. Bản chất của công việc này đó là sự thúc đẩy sự nghiên cứu, sáng tác và tưởng tượng trong học tập của sinh viên. Cùng với sự yêu thích vẻ đẹp trang phục dân tộc đã giúp tôi có những trang bị bổ ích về vốn kiến thức, về cách trang trí hoa văn trên trang phục Cao Lan từ đó vận dụng giảng dạy cho các em sinh viên thêm yêu thích thời trang.

Khoa Công nghệ may & Thiết kế thời trang là một trong những khoa lâu đời tại trường và phát triển rất mạnh. Sinh viên, học sinh theo học rất hào hứng và chăm chỉ, có sức sáng tạo mạnh mẽ bởi có sự giảng dạy vô cùng nhiệt tình đến từ đội ngũ giảng viên trong khoa. Khoa cũng có đội ngũ giảng viên vô cùng tâm huyết.

Đây cũng chính là lý do học viên lựa chọn đề tài ***“Nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan vận dụng trong chuyên ngành Thiết kế thời trang Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định”*** cho luận văn tốt nghiệp chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học môn Mỹ thuật.

## 2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Nghiên cứu về đề tài này đã có những sách báo, tạp chí nghiên cứu về phương pháp giảng dạy, nghiên cứu vận dụng trang phục dân tộc cho thiết kế thời trang nữ và tài liệu nghiên cứu về nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan.

Sách *Bức tranh văn hóa các dân tộc Việt Nam*, Nxb Giáo dục Việt Nam của tác giả Nguyễn Văn Huy [12]. Cuốn sách do tập thể các nhà nghiên cứu của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam biên soạn nhằm giới thiệu một bức tranh chung về văn hóa các dân tộc Việt Nam. Mỗi bức tranh cụ thể đều do một tác giả hay một tập thể tác giả vẽ. Do đó, không bức tranh nào giống bức tranh nào, qua cuốn sách nhóm tác giả muốn giới thiệu một số khía cạnh văn hóa qua lăng kính dân tộc học hết sức quan trọng. Đây là một tầm tham văn hóa được dệt nên bởi 54 nền văn hóa của dân tộc Việt Nam. Chất liệu để dệt nên đó là ngôn ngữ nói và viết, là lịch sử, là các hoạt động về kinh tế, là những phong tục tập quán, là những vấn đề có sự liên quan đến những nhu cầu cấp thiết nhất của mỗi con người như ăn, mặc, ở, lễ tế, thờ cúng, vận chuyển, ma chay quan hệ xã hội, cưới xin, sinh đẻ. Từ đó giúp cho học viên có cái nhìn tổng quát hơn về văn hóa dân tộc Việt Nam, giúp học viên hoàn thiện hơn về kiến thức đối với dân tộc mà mình nghiên cứu.

*Trang phục Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật của tác giả Đoàn Thị Tình [18]. Cuốn sách giới thiệu về trang phục Việt Nam ngàn đời từ trước đến nay và một số trang phục của các tổ chức như tôn giáo, quân đội của xã hội Việt Nam thời hiện đại. Xuyên suốt trong tác phẩm là những tâm huyết của tác giả về trang phục Việt Nam, nhắc nhở chúng ta về cội nguồn dân tộc, về gốc gác trang phục cha ông. Cuốn sách giúp học viên có kiến thức về trang phục các dân tộc Việt Nam từ đó khiến học viên thêm yêu đất nước, yêu trang phục của dân tộc mình hơn và trân trọng lịch sử trang phục của dân

tộc mình.

*Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc của tác giả Ngô Đức Thịnh [15]. Sách giúp học viên có cái nhìn bao quát về trang phục truyền thống các dân tộc Việt Nam như: nhóm dân tộc Việt Mường, các dân tộc thuộc Tày - Thái, nhóm dân tộc Mông - Dao, nhóm dân tộc Tạng - Miến, nhóm dân tộc Nam Á và Nam Đảo. Về thực chất, quần áo của dân tộc Việt đã thể hiện những đặc điểm riêng của trang phục người dân vùng nhiệt đới nóng ẩm. Nơi đây là nơi mà vải vóc được dệt từ những loại vỏ cây, sợi rất giản đơn và sau này là chất liệu vải bông dệt nên áo quần chứ không đa dạng về chủng loại, có màu sắc và hình thức trang trí rất giản dị, có rất ít sự chênh lệch hay khác biệt giữa trang phục của đàn ông và phụ nữ. Với người dân sinh sống ở phía Bắc, nơi có gió mùa, có mùa lạnh nên có quần áo mùa đông, do vậy nơi này mang tính liên quan thể hiện khá rõ giữa quần áo phương Bắc và phương Nam. Như vậy để có được hình ảnh trang phục như bây giờ, các miền của đất nước ta đã phải trải qua các quá trình hình thành và phát triển, thay đổi không ngừng, song song với quá trình phát triển của xã hội. Những kiến thức cuốn sách cung cấp là tài liệu vô cùng quý báu giúp học viên có thể dựa vào đó lấy làm tư liệu phục vụ cho luận văn của mình.

Luận án văn học dân gian *Cao Lan nhìn từ văn hóa tộc người* [4] của tác giả Nguyễn Văn Ba là cái nhìn tổng quan về văn hóa của dân tộc Cao Lan dưới mọi góc độ trong cuộc sống. Cuốn luận văn giúp cho học viên có cái nhìn sâu sắc hơn về đời sống văn hóa của dân tộc Cao Lan từ nguồn gốc lịch sử tộc người Cao Lan Việt Nam đến văn học dân gian Cao Lan nhìn từ không gian thiêng, những giai điệu đặc sắc như Dân ca Cao Lan, Truyện cổ Cao Lan, Xình ca Cao Lan, Dân ca Cao Lan. Đây là công sức quý báu của các nhà nghiên cứu để giữ gìn, phục dựng kho tư liệu vô giá mà cha ông ta đã để lại.

Luận văn *Lễ hội cầu mùa của người Sán Chay ở xóm Đồng Tâm, xã Tứ Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên* của tác giả Ngân Thị Thương [17] là cái nhìn tổng quan về đời sống văn hóa tín ngưỡng của dân tộc Cao lan nói chung và ở huyện Phú Lương nói riêng.

*Thời trang vẽ và thiết kế Avestos quyển 1* [33] đã giới thiệu nhiều kiểu dáng, phong thái biểu hiện trong vẽ dáng người thời trang nam, nữ và phương pháp thể hiện các chất liệu trong thời trang một cách có hệ thống theo quy trình các bước chuẩn chỉ. Ở quyển sách này các nội dung của nó mô tả rất tỉ mỉ về tỉ lệ cơ thể người, phương pháp họa dáng người mẫu thời trang và cách khoác trang phục lên dáng người mẫu một cách hoàn thiện. Từ đó cung cấp thêm kiến thức để tôi quan sát, theo dõi ngay từ bước ban đầu khi sinh viên phác họa thiết kế mẫu thời trang. Cuốn sách chính là nền tảng về phương pháp vẽ tỉ lệ cơ thể người, là tư liệu quý giúp sinh viên sử dụng để vẽ minh họa dáng người trước khi khoác trang phục lên.

*Fashionpedia (bản tiếng Anh)* [38]. Đây là một cuốn sách, là một quyển từ điển về thời trang rất rõ ràng và khúc chiết, trong đó chứa rất nhiều các khái niệm về thời trang, tất cả đều được mô tả bằng hình ảnh để người đọc dễ hình dung và dễ xem. Sách nêu rất cụ thể tên gọi của từng loại phục trang, quy trình thiết kế, sản xuất. Cách quan sát, hình dung về các kí tự, thông số trên tem nhãn. Đây cũng là cuốn sách quan trọng và cần phải có với những người yêu thời trang. Cuốn sách giúp cho học viên có thêm kiến thức về thời trang từ đó ứng dụng vào thiết kế trang phục.

*Giáo trình Mỹ thuật trang phục*, Nxb Giáo dục Việt Nam tác giả TS Trần Thủy Bình [7] giới thiệu về Lịch sử trang phục các thời đại ở Việt Nam và phương tây từ đó cho chúng ta cái nhìn khái quát về lịch sử thời trang. Trong cuốn sách cũng phân tích rất rõ về các khái niệm về thời trang, khái niệm về một cũng như các phong cách thời trang, các khái niệm về màu sắc, bộ cục trang phục. Tổng thể quyển sách như một

thư viện thu nhỏ về trang phục với đầy đủ các mục, điều này giúp cho học viên có cái nhìn tổng quan hơn về trang phục cũng như về thời trang, đây là nguồn tài liệu vô cùng quý giá để học viên có thể sử dụng ứng dụng vào luận văn của mình.

*Độc đáo trang phục của người phụ nữ Cao Lan ở Bắc Giang [39].* Bài viết về trang phục dân tộc Cao Lan tại Bắc Giang với những nét rất riêng biệt, cuốn hút người đọc từ những tạo hình cơ bản của trang phục đến những nét đặc trưng không lẫn được của dân tộc này so với các vùng khác mặc dù cùng hệ dân tộc Sán Chay.

*Trang phục dân tộc Cao Lan [37].* Sản phẩm video, clip trang phục dân tộc Cao Lan của Huyện đoàn Lục Ngạn tham gia Cuộc thi "Nét đẹp văn hóa dân tộc tỉnh Bắc Giang năm 2020". Tại video này chúng ta được chiêm ngưỡng phương pháp làm thủ công của một trong những người nghệ nhân còn lưu giữ được cách dệt truyền thống trang phục dân tộc Cao Lan. Tại video chúng ta hiểu được ý nghĩa của từng hoa văn họa tiết trên trang phục như đôi chim uyên ương tượng trưng cho sự nguyện thề không chia lìa, những miếng đắp màu trắng bên ngực phải và trái tượng trưng cho sự hiếu thảo của người con đối với cha mẹ hay cây đa với mong ước con người luôn luôn được thiên nhiên che chở, bảo vệ, những họa tiết bướm bay bên ngực phải thể hiện cho tình yêu đôi lứa quấn quít ngay cả khi không thể ở bên nhau. Mỗi hoa văn, họa tiết đều có một tiếng nói riêng khiến người xem lưu giữ ấn tượng khó phai, nhắc nhở thế hệ con cháu phải luôn giữ gìn những giá trị mà cha ông ta đã để lại.

*Đồng bào Cao Lan dệt những giấc mơ [36],* bài viết nói về ước mơ tìm lại bản sắc của nghệ nhân Trạc Thị Ngọn, 80 tuổi (người dân tộc Cao Lan tại Đèo Gia, Lục Ngạn, Bắc Giang). Xuyên suốt cả bài viết là sự khao khát tìm lại cội nguồn, mong ước giữ gìn và phát huy được những giá trị bản sắc dân tộc cho thế hệ con cháu về trang phục của dân tộc. Vào năm

2005 bà Trạc Thị Ngọn đã cùng người nhà đứng lên tập trung một số người lớn tuổi trong bản để bắt đầu hành trình khôi phục nghề dệt. Tính ra lúc đó cả bản Khe Nghè lúc đó chỉ còn duy nhất 5 người còn nhớ được các quy trình dệt, bà Trạc Thị Phúc, Tô Thị Thọ, Trạc Thị Ngọn là một trong những người ít ỏi còn lại trong số đó. Bà nói, gia đình mình đã kì công dệt một bộ quần áo đặc trưng của dân tộc Cao Lan thật đẹp và đã gửi tặng Bảo tàng tỉnh Bắc Giang làm nơi trưng bày cũng như giới thiệu, bảo tồn và gìn giữ nghề dệt thủ công mà bà cùng nhiều người khác đánh đổi nhiều công sức để khôi phục. Thế mới biết tâm huyết của thế hệ đi trước lớn lao đến nhường nào.

*Phương pháp dạy học Mỹ thuật (tập 1 + tập 2)*, Nxb Đại học sư phạm của tác giả Nguyễn Thu Tuấn [22]. Trong hai quyển sách này, người viết đã tập trung cập nhật những kiến thức mới nhất về phương pháp dạy học mỹ thuật cũng như sử dụng đồng thời các phương tiện dạy học và những sự đổi mới về phương pháp đánh giá kết quả học tập bộ môn mỹ thuật của học sinh sinh viên theo hướng tốt đối với người học. Đồng thời cuốn sách còn là tài liệu hỗ trợ về các kiến thức để vận dụng làm các mảng nghiên cứu khoa học cho các học viên học hệ từ xa hoặc ngắn hạn chuyên ngành Mỹ thuật, rất phù hợp với việc tự bồi dưỡng của các giáo viên.

Luận văn *Nghệ thuật trong tranh Gustav Klim vận dụng trong giảng dạy môn Tạo mẫu trang phục, khoa Thiết kế thời trang, trường ĐHSP Nghệ thuật TW* của tác giả Đào Thị Thanh Huyền (2019) [13]. Luận văn phân tích và nghiên cứu học hỏi phương pháp thiết kế trang phục, cách sử dụng những màu sắc cũng như hoa văn trang trí trong tranh của Gustav Klim để vận dụng vào Thiết kế thời trang.

Như vậy qua tìm hiểu, tác giả khẳng định những công trình nghiên cứu kể trên chưa có nghiên cứu sâu về trang phục dân tộc Cao Lan ở Bắc Giang trong giảng dạy Thiết kế thời trang Dân tộc cho sinh viên ngành Thiết kế thời trang trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định. Kết quả các

nghiên cứu trước đây đã cung cấp về cơ sở khoa học lý luận và thực tiễn vô cùng quan trọng giúp cho tác giả có được một cái nhìn toàn cảnh về những vấn đề mà đề tài đưa ra. Và đề tài của học viên chính là sự tiếp nối phát huy vận dụng những giá trị nghệ thuật trên trang phục vào Thiết kế thời trang hiện nay.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Với mục đích khai thác về nghệ thuật trang trí trên trang phục nữ dân tộc Cao Lan tại Bắc Giang, tôi đã lựa chọn trang phục dân tộc này để đưa vào giảng dạy với mong muốn các em có thể bảo tồn, lưu giữ những giá trị văn hóa về cả vật chất lẫn tinh thần mà cha ông ta đã để lại.

Với đề tài này sinh viên sẽ nghiên cứu, chất lọc những đặc trưng về màu sắc, về họa tiết trang trí của trang phục nữ Cao Lan để phát triển, trang trí và biến tấu cho bộ sưu tập của mình dưới những hình thức như: Cách điệu họa tiết trang trí của trang phục Cao Lan và trang trí trên bộ sưu tập trang phục nữ, phối màu cho bộ sưu tập thời trang dựa vào phương pháp phối màu của trang phục Cao Lan.

Khai thác yếu tố trang trí, hoa văn, họa tiết trên trang phục Cao Lan tại Bắc Giang từ đó vận dụng vào giảng dạy Thiết kế thời trang trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định.

#### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn để nghiên cứu đề tài.

Tìm hiểu về cuộc sống, trang phục của người Cao Lan. Làm rõ những đặc trưng nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan tại Bắc Giang.

Khảo sát, nghiên cứu thực trạng giảng dạy về Thiết kế thời trang trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định và khai thác những giá trị nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan trong việc giảng dạy,



hướng dẫn nghiên cứu Thiết kế thời trang tại trường.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

##### ***4.1. Đối tượng nghiên cứu***

Nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang ứng dụng trong giảng dạy phân môn Thiết kế thời trang nữ cho sinh viên ngành Thiết kế thời trang, Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định.

##### ***4.2. Phạm vi nghiên cứu***

Phạm vi nghiên cứu: nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang.

Thực trạng đào tạo thiết kế thời trang tại trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định.

Thời gian nghiên cứu: Ứng dụng vào giảng dạy tại trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định trong năm học 2021-2022.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

*Phương pháp nghiên cứu tài liệu:* Tìm hiểu những tài liệu liên quan đến đề tài nghiên cứu về trang phục cũng như tập tục tập quán của người Cao Lan từ những công trình nghiên cứu trước đây, tổng hợp tư liệu để thực hiện, nghiên cứu đề tài.

*Phương pháp điền dã:* Khảo sát trang phục của người Cao Lan tại huyện Yên Thế, Bắc Giang để rút ra những đặc điểm đặc trưng của trang phục.

*Phương pháp phân tích tổng hợp so sánh:* Đánh giá, nhận định và lựa chọn những yếu tố trang trí trên trang phục của người Cao Lan tại Bắc Giang vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ.

*Phương pháp thực nghiệm:* Vận dụng những kết quả nghiên cứu về nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan vào giảng dạy phân môn Thiết kế thời trang nữ cho sinh viên Thiết kế thời trang, Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định. Tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm thu thập thông tin, thực hành, kiểm nghiệm đánh giá kết quả đề tài nghiên cứu.

## **6. Đóng góp khoa học của luận văn**

Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần hệ thống hóa đặc trưng nghệ thuật trang trí tiêu biểu trên trang phục của người Cao Lan.

Chỉ ra đặc điểm nghệ thuật trang trí về kiểu dáng, bố cục, màu sắc, họa tiết trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang từ đó đưa ra biện pháp và giải pháp khai thác giá trị nghệ thuật đó vào Thiết kế thời trang.

Rút ra những bài học kinh nghiệm cho việc sáng tác, thiết kế thời trang cho những khóa học sau đồng thời góp phần nhỏ vào nghiên cứu ứng dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục để thiết kế thời trang.

Luận văn mang tính thực tiễn cao, giúp cho sinh viên có thêm kinh nghiệm sáng tác cũng như thiết kế thời trang trong học tập cũng như nghiên cứu.

Luận văn góp phần bổ sung nguồn tài liệu nghiên cứu hệ thống, chuyên sâu, góp thêm nghiên cứu cho giảng viên và sinh viên trong thiết kế bài giảng.

## **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận văn bao gồm 2 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn nghiên cứu đề tài (37 trang).

Chương 2: Vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan vào việc giảng dạy Thiết kế thời trang nữ tại Trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định (44 trang).

## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

#### 1.1. Một số khái niệm sử dụng trong đề tài

##### 1.1.1. *Dạy học tích cực*

“Phương pháp dạy học tích cực (tiếng Anh: Active learning) là một thuật ngữ được sử dụng rộng rãi ở nhiều quốc gia, chỉ những phương pháp giáo dục, dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo ở người học” [47, tr.6].

Phương pháp dạy học tích cực hướng đến sự tích cực một cách tối đa, hoạt động của cá nhân hóa và nhận thức của người tiếp thu kiến thức mà cụ thể là chủ yếu tập trung vào sự thể hiện tính tích cực của người nhận kiến thức chứ không phải đánh chủ yếu vào phát huy sự tích cực của người giáo viên như các phương pháp dạy học tập từ trước đến nay. Để áp dụng được phương pháp dạy học tích cực yêu cầu giảng viên cần phải có sự nỗ lực và tâm huyết rất nhiều trong qua trình dạy học vì nó khác hoàn toàn với các phương pháp truyền thống.

##### *\* Định hướng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực*

Hai yếu tố quan trọng quyết định đến sự thay đổi và đổi mới trong phương pháp dạy học và dạy học theo xu hướng tích cực là sự tham gia và cảm xúc thư thái, thoải mái khi giảng dạy cũng như trong học tập.

Sự tham gia: là đề cập đến cường độ của sự hoạt động, sự tập trung say mê làm việc để trở nên tích cực, yêu thích khai phá và vượt qua, vượt lên chính mình, bứt phá những giới hạn bản thân của mỗi người học.

Sự tham gia sẽ thể hiện sinh viên tận dụng và khai thác, khám phá môi trường học tập và kiến thức thế nào. Nếu sinh viên biết tập trung cao độ để giải quyết nhiệm vụ học tập một cách miệt mài và say sưa mà không để ý đến thời gian thì chúng ta có thể khẳng định rằng quy trình học tập

theo hướng tích cực đang diễn ra một cách tự nhiên theo chiều hướng tốt và sinh viên đang tiếp thu kiến thức một cách rất khả quan.

Có 5 yếu tố tăng cường sự tham gia của sinh viên đó là:

*Không khí học tập và mối quan hệ trong nhóm/lớp:*

Môi trường học tập thân thiện, kích thích sinh viên học tập thể hiện thông qua cách sắp xếp không gian trong lớp, cách bài trí bàn ghế, khiến cho tinh thần các em thoải mái, có thể tự do học tập.

*Sự phù hợp về mức độ phát triển của sinh viên:*

Các nhiệm vụ học tập cần có sự phân hóa, cần có sự quan tâm một cách chu đáo đến sự khác biệt về khả năng, nhịp độ học tập. Trình độ phát triển giữa các em là khác nhau nên cần có những yêu cầu về học tập một cách rõ ràng. Luôn khuyến khích các em hỗ trợ nhau, trau dồi cho nhau để kiến thức được hoàn thiện hơn.

*Sự gắn gũi với thực tế:*

Các nội hàm liên quan đến học tập cần gắn liền với thực tiễn, gắn liền với mối quan tâm của sinh viên, luôn luôn theo sát thực tế để các em có cơ hội cọ sát với các tình huống có thật trong cuộc sống,...

*Sự đa dạng và mức độ của hoạt động:*

Các hoạt động diễn ra trong giờ học, giảng viên luôn cần chủ động hạn chế một cách tối đa hai loại thời gian đó là thời gian chờ đợi và thời gian chết, giảng viên cần thiết kế và tạo nên những thời khắc trải nghiệm mang tính tích cực, luôn luôn có các hoạt động xen kẽ để tạo tính tích cực.

*Cảm giác thoải mái:*

Dạy học tích cực chỉ thật sự diễn ra khi học sinh sinh viên cảm thấy được cảm giác thoải mái mọi lúc mọi nơi như ở nhà, cảm thấy yên tâm làm việc mà không lo lắng bất kì điều gì. Học sinh sinh viên học tập một cách có hiệu quả khi có một lớp học, nhóm học có tính gắn kết tương hỗ lẫn nhau, đây cũng là điều để tạo cảm giác vui vẻ, thoải mái của các em. Giảng

viên nên quan tâm từng em với tư cách các em là các cá thể độc lập và với tư cách là người tiếp thu kiến thức.

*Phạm vi tự do sáng tạo:*

Học sinh, sinh viên được giáo viên cho phép lựa chọn hoạt động học tập theo sở thích của từng người, các em được cùng xây dựng kế hoạch và tham gia đánh giá giờ học, bài học. Học sinh được giáo viên khuyến khích thoải mái xây dựng lộ trình thực hiện và lựa chọn chủ đề học.

*\* Các phương pháp dạy học tích cực*

*Dạy học theo nhóm:* Việc học theo nhóm giúp các em tập trung vào điểm mạnh của mỗi người và bù đắp hỗ trợ cho nhau những điểm còn đang yếu. Với phương pháp này sẽ khai thác được một cách tối đa các kiến thức mà các em đã có, những quan sát về thực tiễn cuộc sống và sau đó vận dụng các kiến thức đó vào hiện thực cuộc sống.

Lợi ích của việc làm việc theo nhóm: giúp các em làm việc chặt chẽ với nhau, học hỏi lẫn nhau, phát hiện và tôn trọng điểm mạnh điểm yếu từng người, tất cả vì lợi ích chung và đưa ra tiếng nói chung.

Vai trò của giảng viên là người cần biết tổ chức nhóm, hướng dẫn các em làm việc, biết cách phân bố thời gian làm việc một cách hợp lí. Luôn luôn theo sát quá trình làm việc của các em để có hướng xử lí kịp thời.

Vai trò của học sinh sinh viên là luôn tích cực hoạt động, chủ động kết hợp với các bạn để làm việc đạt hiệu quả cao.

*Dạy học theo hợp đồng:* Là hoạt động học tập mà trong đó các em học sinh sinh viên được giao một hợp đồng đã bao thầu từ đầu đến cuối bao gồm các nhiệm vụ tự chọn khác nhau hoặc bắt buộc hoàn thành trong một khoảng thời gian nhất định. Trong hoạt động này các em được chủ động trong việc quyết định thời gian làm việc cho bài tập và nhiệm vụ của mình theo trình tự mà mình đề ra.

Đây là hình thức dạy học mang tính cá nhân hóa, tạo điều kiện phân

hóa được trình độ của các em. Qua đó khuyến khích các em phát triển tối đa được năng lực tự học, tự kiểm soát và đánh giá được kết quả học tập của chính bản thân mình.

Vai trò của giảng viên là người thiết kế, xây dựng nhiệm vụ, tổ chức, hướng dẫn các em nghiên cứu thực hiện theo đúng hợp đồng tùy theo năng lực cá nhân của các em.

Vai trò của học sinh sinh viên là người trực tiếp thực hiện nội dung học tập theo khả năng của chính bản thân mình nên các em có quyền tự quyết việc nào làm trước việc nào làm sau. Các em tự giải quyết các vấn đề phát sinh với sự hỗ trợ của giảng viên hoặc các bạn khác.

*Dạy học theo dự án:* Dự án là một dự định của một kế hoạch cần được thực hiện trong điều kiện tài chính, trong một không gian và khoảng thời gian nhằm đạt được hiệu quả, mục đích đã đưa ra. Dạy học theo dự án cần bám sát thực tế, có ý nghĩa gắn kết với điều kiện xã hội, gây được niềm yêu thích cho người học, nâng cao tính tự lực của các em.

Vai trò của giảng viên đó là hướng dẫn, giúp đỡ các em tạo môi trường làm việc tốt nhất cho các em.

Vai trò của học sinh sinh viên đó là các em chính là người quyết định phương pháp tiếp cận vấn đề cũng như phương pháp giải quyết vấn đề. Các em giải quyết bằng kỹ năng thông qua làm việc nhóm, các em là người thu thập dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau rồi phân tích, tổng hợp và tích lũy kiến thức thông qua quá trình làm việc của chính bản thân.

Như vậy có thể thấy dạy học tích cực là phương pháp dạy học khá mới mẻ và lấy học sinh sinh viên làm trung tâm. Điều này giúp cho các em có sự chủ động lĩnh hội kiến thức, tự tin hơn và có trách nhiệm với bản thân mình. Dạy học tích cực chính là phương pháp vô cùng hữu hiệu trong thời buổi 4.0 hiện nay, các em có thể tự tìm hiểu thông tin trên các trang mạng kết hợp với kiến thức được học trên lớp từ đó đưa ra phương án học

tập tốt hơn trong mỗi giờ học.

### **1.1.2. Nghệ thuật trang trí**

“Trang trí là sắp xếp, bố trí các vật có hình khối, đường nét, màu sắc khác nhau sao cho tạo ra một sự hài hòa, làm đẹp mắt một khoảng không gian nào đó” [46, tr.7].

Theo cách hiểu thông thường, trang trí chính là nghệ thuật làm đẹp. Trang trí giúp cho đời sống xã hội thêm phong phú và con người hoàn thiện hơn, thêm yêu đời và yêu cuộc sống hơn. Ý thích làm đẹp, mong muốn cái đẹp luôn tồn tại hiện hữu trong mỗi con người cho dù người đó là ai và đang sống ở bất cứ hoàn cảnh nào trong xã hội. Khi ngày lễ tết đến, ai cũng muốn mặc những bộ quần áo đẹp nhất của mình, trông mình thật gọn gàng sạch sẽ, trang trí nhà cửa sao cho sạch sẽ và đẹp đẽ, hấp dẫn. Đường phố được trang trí bằng những khẩu hiệu, cờ hoa áp phích thật lung linh, v.v...

“Trang trí là nghệ thuật trang trí đường nét, hình mảng, hình khối, đậm nhạt, màu sắc, ánh sáng,... trên mặt phẳng( giấy, tường) hay trong không gian( căn phòng, lớp học, công viên..) để tạo nên sản phẩm hay hình thể đẹp, hợp nội dung, yêu cầu của từng loại” [21, tr.23].

Một số nguyên tắc cơ bản về bố cục trong trang trí:

+ *Nhắc lại:*

Trong hình thức sắp xếp nhắc lại, các chi tiết phải được vẽ với mật độ bằng nhau, phải tương tự nhau về hình thức như màu sắc, về chi tiết, sắc độ và có khoảng cách cách đều nhau.

Sử dụng một họa tiết được nhắc đi nhắc lại nhiều lần theo chiều dài của đường diềm, tại vị trí tứ phía hoặc ở ngay trung tâm của các trục đối xứng, hay theo đường viền của chu vi hình chữ nhật cũng như hình vuông. Các họa tiết tại trung tâm các trục đối xứng của hình tròn, hình quạt hoặc chạy theo đường cong, đường tròn.

+ *Xen kẽ:*

Việc sử dụng một họa tiết khi trang trí nhiều lần sẽ dẫn tới việc nhàm chán đơn điệu làm giảm bớt đi nét đẹp vốn có. Chúng ta có thể dùng vài họa tiết khác nhau xếp xen kẽ vào nhau làm cho bài tập trang trí trở nên bắt mắt hơn. Về bản chất với cách sắp xếp này là chúng ta đang nhắc lại một cụm họa tiết. Phương pháp sắp xếp xen kẽ này thường thấy ở hình vuông, hình tròn, đường diềm... Các họa tiết giống nhau yêu cầu phải đồng điệu với nhau về màu sắc, sắc độ, vị trí và tương đối bằng nhau.

+ *Đối xứng:*

Đây là phương pháp làm mà các họa tiết được sắp xếp đối xứng với nhau qua một hoặc nhiều trục. Điều đặt ra là các họa tiết phải có sự giống nhau về màu sắc và phải bằng nhau, tương đồng với nhau về sắc độ và vị trí để khi chúng ta so theo trục đối xứng thì các họa tiết phải chùng khít với nhau. Với cách sắp xếp này ta thường thấy ở hình thức trang trí hình tròn, hình vuông, đường diềm... Các họa tiết có thể đối xứng với nhau qua một hoặc nhiều trục.

+ *Cân đối:*

Phương pháp sắp xếp cân đối được biểu hiện ở chỗ các mảng miếng hoặc họa tiết trong trang trí có thể không có sự tương đồng với nhau về mặt diện tích, không có sự tương đồng về sắc độ, kích thước cũng như hình dạng và cách sắp xếp đối xứng mà chúng được tương xứng với nhau qua một hoặc nhiều trục để tạo cho các họa tiết trang trí trạng thái cân bằng.

Cách sắp xếp này thường được ứng dụng trong trang trí sân khấu, các đồ vật, trang trí ứng dụng hội nghị, hội trường.

+ *Phá thế:*

Cách sắp xếp này có ý nghĩa phá đi tư thế gò bó, đơn điệu của các họa tiết hoặc hình thể trang trí: Trong một bài trang trí phá thế cần có các mảng nhỏ, mảng lớn, có nét cong, có nét thẳng, có nét dọc, nét ngang, có



hình tròn, hình tứ giác, có màu nhạt, màu đậm, màu lạnh, màu nóng. Chi tiết vẽ, các mảng miếng không có sự cân bằng nhau, sắc độ không giống như nhau. Tất cả phải được phối hợp với nhau một cách ăn ý tạo nên sự bắt mắt, hài hòa.

Trong cuộc sống hàng ngày, những đồ vật như đồng hồ, xe máy, xe đạp, bàn ghế, ô tô, bát, ấm chén đĩa, lọ, khăn bàn, quần áo, mà ta thường sử dụng. Tất cả những đồ dùng đó đều có những hình thức trang trí riêng với mục đích làm cho vật đó có giá trị thẩm mỹ hơn hấp dẫn và, đẹp thêm. Những họa tiết trang trí đó với mục đích làm cho đồ dùng có hình thức hoàn thiện hơn, hình dáng rất phong phú, khiến cho người chiêm ngưỡng có cảm giác hứng thú và thân thiện hơn. Đây chính mục đích cuối cùng của nghệ thuật trang trí. Do đó, trang trí chính là những cái thẩm mỹ do con người thiết kế nên để làm đẹp cho đời sống, giúp cho đời sống con người trở nên hoàn mỹ và đáng sống hơn.

Như vậy có nhiều cách biểu hiện trang trí khác nhau và cách nhìn cũng vô cùng phong phú. Trang trí được bắt nguồn từ trong thực tế cuộc sống và nó cũng chính là một yếu phục vụ cho cuộc sống thực tại đó. Cái đẹp luôn luôn được tồn tại vĩnh hằng và được coi trọng. Còn những thẩm mỹ kém, những cái xấu, mà nó tạm thời được mang đến trong một khoảng thời gian nào đó rồi tự nó sẽ bị mất đi, không tồn tại nữa.

Đất nước ta trải qua hàng nghìn năm chiều dài lịch sử, có những công trình kiến trúc và nghệ thuật cổ xưa của chúng ta là những sản phẩm của con người mang tính thẩm mỹ cao còn ở lại, trở thành những mốc son đại diện cho giai đoạn đó như cung đình Huế, phố cổ Hội An, đình Tây Đằng, chùa Bút Tháp, chùa Tây Phương. Những giá trị được cha ông chúng ta đưa vào tìm hiểu và nghiên cứu sáng tạo làm nên các hình thức trang trí trên đồ gốm sứ thời Lê, Nguyễn, trống đồng, đồ đồng Đông Sơn, đều được

lấy ý tưởng từ cuộc sống bình thường tiếp xúc mật thiết với con người và thiên nhiên như con người, động vật cây cối, hoa lá.

Như vậy có thể thấy khi soi chiếu vào nghệ thuật trang trí trên trang phục Cao Lan có thể thấy hoa văn trang trí được sắp xếp theo các bố cục rất đa dạng. Bên trái của cổ áo mảng miếng họa tiết được trang trí theo phương pháp nhắc lại, đó là sự nhắc lại của hình quả trám và các họa tiết hoa hồi. Bên phải cổ áo là sự sắp xếp bố cục xen kẽ của ba miếng đắp trắng và các họa tiết hoa hồi. Ngoài ra hai bên hông là sự xuất hiện hai quả trám được sắp xếp bố cục cân đối theo trục dọc cơ thể, và đằng sau lưng áo chính là bố cục đối xứng giữa họa tiết quả trám, chim đậu cành đa, hoa hồi và họa tiết bướm bay. Các bố cục được sắp đặt vô cùng khéo léo khiến cho trang phục có sự linh hoạt mà không bị nhàm chán.

### ***1.1.3. Màu sắc và hoa văn trang trí***

#### *Màu sắc trang trí*

Trong trang trí, màu sắc giữ vai trò vô cùng quan trọng và là yếu tố có tính chủ đạo quyết định vẻ đẹp của bài vẽ trang trí.

Màu sắc gây sự phân kích, gợi cảm xúc tươi mới, ấn tượng hoặc u buồn theo tâm trạng của người vẽ cũng như truyền đến các cảm xúc đến với người chiêm ngưỡng qua thị giác và cảm nhận.

Màu sắc phụ thuộc vào nội dung và mục đích khi trang trí.

Màu sắc trong bài trang trí cần phải có màu chính - màu chủ đạo để làm rõ phần chính của bài, ngoài ra còn có các màu phụ để bổ sung, hỗ trợ cho màu chủ đạo để tạo nên cái đẹp hài hòa cho cả bài vẽ.

Tùy theo mỗi bài mà có phương pháp sử dụng màu sắc sao cho phù hợp.

#### *Hoa văn trang trí*

Là những họa tiết, hình dáng mang tính tương đối ước lệ về hoa lá, đồ vật cũng như động vật. Có thể bao gồm cả con người được lựa chọn,

cách điệu đi để làm sinh động hơn với sự phong phú về dáng hình nhưng không vì thế mà mất đi cái đặc trưng và mang một giá trị về tính thẩm mỹ. Hoa văn tuy không cầu kỳ mà lại rất giản đơn nhưng lại mang những tâm tư, tình cảm, tư duy về cái đẹp, là sự cảm nhận và soi chiếu lại của cuộc sống.

Trong nghệ thuật về tạo hình nói chung và đối với nghệ thuật trang trí nói riêng, hoa văn họa tiết luôn luôn đóng vai trò cốt lõi để điễm tô, phản chiếu lại cuộc sống với những đặc điểm riêng của nó.

#### *Họa tiết trang trí*

“Họa tiết trang trí là những hình thù được giản lược đi sự phức tạp hay nói cách khác là được vẽ đơn giản, cách điệu để dùng trong trang trí” [14, tr.12].

Họa tiết là những chi tiết mảng hình mang giá trị trang trí thường được sắp xếp và nhắc lại theo những quy luật nhất định. Họa tiết là những chi tiết mang đặc điểm riêng hay phong cách cho một lối trang trí nào đó. Nền hoa là mảng diện tích, họa tiết được sắp xếp theo quy luật.

Họa tiết trang trí là hình thức trang trí bao gồm những yếu tố như côn trùng, hoa lá, động vật. Ngay cả yếu tố về con người có trong cuộc sống hàng ngày đã được chất lọc, cải biên để làm duyên dáng hơn, đẹp đẽ hơn với nhiều hình thức khác nhau nhưng vẫn giữ được đặc trưng bên ngoài của nó. Ở vạn vật xung quanh ta là kho tàng về các loại hoa lá, chim muông, động vật với những đường nét, kiểu dáng và màu sắc vô cùng bắt mắt để đưa vào trang trí. Tuy nhiên khi thực hiện trang trí chúng ta không phải cứ đưa nguyên bản vào để trang trí mà cần lựa chọn những đường nét phù hợp để rồi sáng tạo và đơn giản hóa đi để nó trở thành họa tiết trang trí thì mới sử dụng được.

Khi quan sát một số họa tiết vốn cổ ta sẽ thấy rõ những điều như trên: Họa tiết trang trí tại các đình chùa, họa tiết trống đồng, trên các lăng

mộ hoặc họa tiết thổ cẩm của các dân tộc vùng cao.

Như vậy có thể thấy màu sắc và hoa văn trang trí trên trang phục góp phần rất lớn vào thành công của bộ trang phục. Đối với trang phục Cao Lan thì có thể thấy màu sắc và hoa văn trang trí rất bắt mắt mặc dù không hề sặc sỡ và phô trương.

#### ***1.1.4. Thời trang và thiết kế thời trang***

“Thời trang là cách ăn mặc, trang điểm được ưa chuộng trong một thời gian nào đó” [46, tr.26].

Thời trang chính là sự thể hiện quan điểm thẩm mỹ được phổ biến tại một địa điểm, không gian, thời gian và ở trong một bối cảnh cụ thể bằng cách sử dụng giày dép quần áo, phương pháp trang điểm, các kiểu tóc và tỷ lệ cơ thể, sử dụng phụ kiện. Qua đó, ta có thể thấy có rất nhiều yếu tố tạo nên định nghĩa Thời trang chứ không phải chỉ gói gọn bởi quần áo.

Thời trang xuất hiện khi nhu cầu con người ngày càng tăng lên, không còn là “ăn chắc, mặc bền” mà phải “ăn ngon, mặc đẹp” thoả mãn cuộc sống. Và thời trang được ra đời như một quy luật tất yếu, giúp con người thể hiện cái tôi, sự tự tin của bản thân thông qua phong cách riêng biệt trở thành một công cụ hoàn hảo giúp con người diễn đạt. Chúng ta cảm nhận thời trang theo nhiều phương diện khác nhau nhưng tính thẩm mỹ lại là mấu chốt của những cuộc tranh luận. Tính thẩm mỹ, nghệ thuật đối với mỗi người sẽ có những cảm nhận khác nhau qua các cảm quan vì trong mỗi người chúng ta về đẹp không thể định nghĩa: nó có thể đẹp, ý nghĩa với người này nhưng lại gây khó chịu với người kia. Không có định nghĩa chính xác nào về xấu/đẹp, điều đó nằm ở cảm nhận của mỗi cá nhân. Chúng ta được quyền nhận xét, bày tỏ quan điểm của bản thân về một style, cách phối đồ của một ai đó. Nhưng trên hết, hãy nhìn mọi thứ theo nhiều hướng và đặt bản thân vào họ trước khi phát ngôn.

Không như xu hướng thời trang thường chỉ là sự thể hiện thẩm mỹ ăn mặc, xu thế thời trang trong một thời gian ngắn, thời trang là sự nổi lên của các bộ sưu tập theo mùa như xuân hạ hoặc thu đông và được công chúng đón nhận trong một thời gian dài. Phong cách hay còn gọi là style ăn mặc là một biểu hiện được kéo dài qua nhiều năm, nhiều mùa thời trang và thường được ăn theo với các trào lưu văn hóa biểu tượng, các dấu hiệu xã hội, giai cấp.

Dù thường được sử dụng gắn kết với nhau nhưng thuật ngữ về thời trang khác với trang phục. Trang phục chủ yếu mô tả chủ yếu về các kỹ thuật may mặc và mô tả về chất liệu, trong khi thời trang được nói để chỉ sự mô tả đặc biệt như ăn mặc với phong cách thời trang cao cấp hoặc hóa trang và mang một style riêng biệt.

### **Trang phục**

Theo *Giáo trình Mỹ thuật trang phục*, Nxb Giáo dục Việt Nam, của tác giả Trần Thủy Bình thì "Trang phục là tập hợp tất cả các vật phẩm mà con người mang, khoác trên cơ thể nhằm mục đích che đậy, bảo vệ và làm đẹp (bao gồm quần áo, nón mũ, găng tay, bít tất, kính, đồ trang sức, giày dép, ...)" [7, tr.5].

Trang phục là kết quả của sự phát triển loài người, là sự tương tác giữa các điều kiện sống và sự tồn tại của con người, là ngôn ngữ giao tiếp của con người với thế giới quan, thể hiện một phần yếu tố vật chất và tinh thần của xã hội.

Sự khác biệt của các lĩnh vực trong mối quan hệ đời sống cộng đồng chưa hình thành rõ nét thì trang phục vẫn còn ở mức độ đơn giản. Khi mối quan hệ này trở nên phức tạp thì trang phục cũng biến đổi.

Sự phân chia giai cấp, phân biệt tầng lớp cũng được thể hiện rất rõ nét qua trang phục.

“Với một xã hội đạt đến trình độ phát triển cao của khoa học kỹ thuật, văn hóa xã hội phát triển rực rỡ thì trang phục trở thành công cụ thể hiện tâm tư nguyện vọng của mỗi cá nhân và thể hiện cái tôi của mình” [7, tr.14].

Theo *Đại từ điển Tiếng Việt*: “Trang phục thường bao gồm hai cách hiểu đó là: cách ăn mặc và quần áo. Đây được xem là cách hiểu thông thường và khá phổ biến của nhiều người trong xã hội “[31, tr.45].

Trang phục hay y phục chính là những đồ để mặc như để đội như khăn, mũ, nón và để đi như giày, dép, ủng. Ngoài ra, trang phục được bổ sung thêm những đồ như trang sức, thắt lưng, ví da, băng đô, găng tay. Với chức năng chủ yếu của trang phục là bảo vệ cơ thể con người, đó là chức năng cơ bản nhất. Sau đó, trang phục còn có chức năng làm đẹp cho con người, cho cuộc sống.

Do những khác biệt về địa lý, về văn hóa mà trang phục của từng địa phương, từng quốc gia lại có những đặc điểm không giống nhau. Lý do xuất phát từ những khác biệt về tập quán, trình độ văn minh, phong tục, tín ngưỡng, khí hậu, địa lý, kinh tế, lịch sử. Trang phục cũng là dấu hiệu nhận biết về giai cấp, đẳng cấp của người sử dụng chúng. Trong một xã hội có đẳng cấp, giai cấp thì trang phục là một dấu hiệu bên ngoài dễ nhận thấy vị trí xã hội của con người. Từ những đồ khoác lên thân thể đơn giản như thời nguyên thủy với chất liệu làm bằng vỏ cây, lá cây hay bằng chất liệu da thú đến những bộ trang phục hiện đại được cắt may rất cầu kỳ và kỹ lưỡng bằng những chất liệu quý hiếm hoặc đắt đỏ phù hợp với từng ngữ cảnh, môi trường lao động cũng như nghề nghiệp của con người. Trang phục rất quan trọng, nó công hiến cho nền văn minh của con người được phát triển mạnh mẽ hơn. Trên các trang phục của thời xưa mà chủ yếu là các bộ triều phục, các trang phục lễ hội dân gian, và ngày

nay chúng ta có thể thấy là các trang phục biểu diễn mang tính nghệ thuật giải trí cao, trang phục nữ giới, trẻ em được dệt, trang trí, nhiều khi trang trí bằng chỉ kim tuyến hoặc chỉ với nhiều màu sắc khác nhau. Trên nền trang phục của giới quý tộc có những bộ dát trên mình là đá quý, hoặc những kim loại quý hoặc dùng các bộ cúc khuy bằng chất liệu vàng.

“Trang phục có thể chia thành nhiều loại: Lễ phục, trang phục công sở, trang phục theo mùa quân phục, trang phục sân khấu, trang phục lễ hội, trang phục truyền thống, trang phục tôn giáo, trang phục dân tộc, trang phục thể thao” [43, tr.56].

### **Trang phục dân tộc**

“Trang phục dân tộc là quần áo và trang phục truyền thống của một quốc gia, một địa phương, một dân tộc, hoặc có khi là một thời kỳ lịch sử nào đó của một nhóm người. Mặc quốc phục thường mang ý niệm củng cố tinh thần đoàn kết của một cộng đồng hay đoàn thể” [43, tr.22].

Trang phục dân tộc không chỉ mang đậm nét giá trị của bản sắc văn hóa dân gian mà nó còn chứa đựng những giá trị lịch sử nghệ thuật, của từng tộc người. Trang phục dân tộc được coi là một trong những di sản văn hóa truyền thống độc đáo mang những nét đặc trưng vùng miền dễ nhận biết của từng dân tộc.

Mỗi dân tộc lại có phương pháp sử dụng trang phục của dân tộc mình theo những đặc điểm văn hóa riêng và có những nét tạo hình trang trí rất riêng biệt. Các nét hoa văn, màu sắc của mỗi loại trang phục, họa tiết, dân tộc đều thể hiện bản sắc riêng, có những nét độc đáo. Cách ăn mặc của các dân tộc thể hiện ở các bộ trang phục đều có những ý nghĩa khác nhau, trong đó chứa đựng nét đẹp về văn hóa truyền thống và phong tục tập quán của dân tộc đó.

Ở nhiều nơi đồng bào dân tộc chỉ mặc trang phục riêng của đồng bào mình trong những dịp trang trọng hoặc trọng đi như lễ tết khiến cho trang

phục này biến thành một trang phục chỉ dùng trong những ngày đặc biệt mất đi nét văn hóa quen thuộc với đời sống hàng ngày của người dân địa phương. Thậm chí trang phục của dân tộc ở một số nơi còn không thấy xuất hiện trong cuộc sống của người dân bản địa. Hiện có rất nhiều thanh niên dân tộc ít người còn có cảm giác ngại khi khoác lên mình trang phục của dân tộc mình trước ở nơi tụ tập đông người mà thay vào đó là trang phục tây âu. Chính vì vậy việc phát huy và bảo tồn các giá trị của trang phục truyền thống các dân tộc ít người đang trở thành một trong những điều vô cùng cấp bách trong xu thế phát triển và hội nhập hiện nay.

Nói tới văn hóa dân tộc là nói tới một lĩnh vực thật đa dạng và phong phú, từ cưới xin, thờ cúng, hội hè, đi lại, cách thức làm ăn, ca hát, vui chơi, nếp nhà ở, tang ma miếng ăn, quần áo mặc. Trong đó, trang phục dân tộc là cái mà ở đó bản sắc dân tộc biểu hiện rõ rệt nhất, thường xuyên và lâu bền nhất theo đúng nghĩa đen của nó.

Tùy theo điều kiện của môi trường tự nhiên nhất định, con người dùng những chất liệu như vỏ cây, đay, gai, tơ dẹt nên trang phục để mặc. Quần áo không chỉ để chống lại những điều kiện tự nhiên không có lợi của môi trường và để bảo vệ cho cơ thể mà ngay từ thời xa xưa, quần áo đã là vật trang trí và làm đẹp cho cơ thể của con người. Vì vậy, ở loại vật dụng hàng ngày như trang phục, mỗi dân tộc thường có những bí quyết hay cách thức may, trang trí mang tính chất khác biệt để thể hiện truyền thống thẩm mỹ của mình cũng như tâm lý, có ý thức rõ rệt là thông qua trang phục để có thể phân biệt dân tộc mình với các dân tộc khác. Vì vậy, ở mỗi dân tộc đã sớm có cách thức riêng về ăn mặc, phù hợp với giới tính, lứa tuổi, phù hợp với địa vị xã hội. Đôi khi cách thức này lại rất nghiêm ngặt khiến mọi người phải chấp hành tuân theo.

Do đó, trang phục chính là một trong những yếu tố, những phẩm chất nổi trội nhất của văn hóa dân tộc. Trang phục có sự biến đổi luôn luôn



phát triển và vận động theo từng hoàn cảnh lịch sử cụ thể, nhưng trang phục vẫn luôn luôn vẫn giữ được cái bản sắc, nền tảng ban đầu, đó chính là sự kết hợp giữa cái truyền thống và sự đổi mới của trang phục, của văn hóa.

Trang phục dân tộc hiện nay vẫn tiếp tục biến đổi qua bàn tay khéo léo của các nghệ nhân, theo dòng thời gian.

### **Khái niệm thiết kế thời trang**

Thiết kế thời trang chính là công việc thiết kế quần áo, trang sức, phụ kiện... đó là những món đồ có thể tôn lên vẻ đẹp cho con người. Đây được coi là 1 ngành công nghiệp làm đẹp và được phân chia rạch ròi thành 3 lĩnh vực chính, đó là: thiết kế trang phục, thiết kế trang sức và thiết kế phụ kiện [45, tr.15].

Thiết kế thời trang hiện nay là một công việc thời thượng và có giá trị cũng như vị thế trong xã hội, đã được khẳng định trong cuộc sống hiện đại khi mà nhu cầu ăn ngon, mặc đẹp đã trở nên quá đỗi thân thuộc. Tuy rằng trang phục đã được xuất hiện từ rất lâu đời, nó có mặt cùng lúc và song song với sự phát triển của loài người, nhưng lịch sử về thiết kế thời trang mới chỉ chính thức được xác nhận và công nhận trong thời gian gần đây và có một sự ảnh hưởng rất lớn đến tất cả mọi mặt của đời sống xã hội.

Thiết kế thời trang là phương pháp thiết kế kiểu dáng, tạo phong cách cho trang phục, bao gồm cả phụ kiện và đồ trang sức. Đây là một công việc đòi hỏi sự yêu nghề, tâm huyết với nghề và chịu rất nhiều sự ảnh hưởng của các yếu tố về nghệ thuật, văn hóa cũng như sự phát triển của xã hội theo từng thời khắc và thời gian, không gian cụ thể ở các mặt sau:

Một là, thiết kế thời trang có tầm ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng về mặt hàng quần áo, trang sức làm thay đổi về cách ăn mặc thời trang và xu hướng thời trang tại một thời gian nhất định.

Điều thứ hai, hiện nay thiết kế thời trang ảnh hưởng bởi sự thay đổi, sự giao lưu cũng như tiếp xúc văn hóa và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Ở cả hai mặt này, thiết kế thời trang đều đi đôi với quan niệm thẩm mỹ, văn hóa của một thời đại nào đó và trình độ kinh tế và hay nói một cách văn hoa hơn thì trang phục chính là tấm gương phản chiếu đời sống xã hội.

Khi đề cập đến khái niệm về thiết kế thời trang thì chức năng của quần áo là hướng đến làm đẹp, là sự thẩm mỹ, giai đoạn này vượt qua giai đoạn che phủ thân thể và làm ấm. Vào lúc này các nhà thiết kế thời trang chính là những người làm đẹp, tìm tòi nghiên cứu để thiết kế nên những trang phục đẹp nhất, hoàn mỹ nhất giúp cho con người đẹp hơn trong mọi hoàn cảnh. Những tác phẩm thời trang được tách biệt thành hai hướng đó là thời trang ứng dụng và thời trang trình diễn.

Một là, hướng thời trang trình diễn là phương pháp mà nhà thiết kế thể hiện ý tưởng thiết kế thời trang của mình theo một chủ đề, hay đó là một sự thử nghiệm các chất liệu mới cũng như kỹ thuật mới trong ngành thiết kế. Có thể thấy những bộ sưu tập thời trang về trình diễn là những bộ sưu tập tạo được ấn tượng và khẳng định được phong cách, thẩm mỹ của nhà thiết kế trước các đồng nghiệp cũng như giới chuyên môn.

Hai là, hướng thời trang ứng dụng giúp các nhà thiết kế tạo ra những bộ quần áo mang phong cách ngày thường trên yêu cầu của công năng, tính hữu dụng, thuận tiện, thoải mái như đi tiệc hay công sở, mặc ở nhà. Những bộ quần áo, trang phục này cũng được ứng dụng về kỹ thuật mới cũng như chất liệu mới sao cho phù hợp với công năng sử dụng. Các bộ sưu tập ứng dụng thường nhằm tới những người quan tâm đến thời trang hàng ngày chính là số đông người tiêu dùng.

Như vậy công việc thiết kế thời trang xuất hiện từ khá lâu. Khi quan sát các tác phẩm về hội họa của thời kì phục hưng, thời kì trung cổ, thì có thể thấy có sự khác nhau khá rõ ở trang phục của các giai cấp trong xã hội thời kì trước đây. Tại thời kì trước thập niên 80 của thế kỉ XIX, thiết kế quần áo là một công việc mang tính chất thủ công và những người làm ra

những bộ quần áo đó dù là cho vua chúa hay dân thường thì cũng chỉ là những người mang trong mình địa vị vô cùng thấp kém, không có vị trí trong xã hội. Thời đó nghệ thuật phải là những gì tinh túy như sáng tác kịch, hội họa, âm nhạc, thơ ca.

Phải đến cuối thế kỉ XIX, mà chính xác là bắt đầu từ năm 1880, lĩnh vực nghệ thuật đã được mở rộng hơn và xã hội cởi mở hơn chấp nhận những dạng nghệ thuật mới, trong đó công việc thiết kế tạo dáng và các vật phẩm được coi trọng. Công việc thiết kế tạo mang đến những sản phẩm không chỉ đẹp bên ngoài mà còn có những tiện ích ứng dụng đến tận tay của người tiêu dùng và trong xã hội ai cũng có thể được sử dụng những giá trị nghệ thuật đó, người làm ra các sản phẩm nghệ thuật thời kì này đã được xã hội tôn vinh là người nghệ sĩ. Chính tại thời điểm này, nghề thiết kế thời trang đã được ra đời và được xã hội coi là một nghề có vị trí, chỗ đứng trong xã hội. Sự phát triển và định hình của ngành thiết kế thời trang kéo dài trong suốt thế kỷ XX với việc xuất hiện nhiều buổi trình diễn thời trang ứng dụng cũng như thời trang trình diễn, thời điểm này những tạp chí thời trang hàng đầu thế giới đã bắt đầu ra đời và được công chúng đón nhận. Vào thời điểm đầu của thiết kế thời trang thì thời trang may sẵn và cao cấp không có sự chênh lệch, phân biệt như hiện nay mà hầu như các trang phục đều được các nhà thiết kế thiết kế riêng biệt và được làm thủ công vô cùng tinh tế. Đầu thế kỉ XX xuất hiện những chất liệu vải mang giá trị cao như lụa, len và kiểu dáng của trang phục vẫn là kiểu dáng đồng hồ cát hay những tầng váy với nhiều lớp bên ngoài và bên trong bao bọc lẫn nhau của thời trang quý tộc.

Thời điểm này sự phát triển của các trường phái thiết kế, nổi bật là Art Deco cũng đưa thời trang mang tới một giá trị cô đọng hơn, xúc tích hơn. Xa rời những tầng lớp váy vóc cồng kềnh và vướng víu, Art Deco mang tới những bộ váy áo gọn gàng, vô cùng trẻ trung và đơn giản. Cùng

với đó trong thời điểm này phong trào nam nữ bình đẳng cũng có sự tác động và đem lại một cái nhìn đầy mới mẻ cho trang phục nữ giới, khi mà những bộ quần áo được cắt may sẵn gọn gàng, đẹp đẽ và trẻ trung ngày càng được các nhà tạo mẫu hướng đến. Thiết kế thời trang đã bước đến một giai đoạn mới, đó là sự hòa nhập sống chung giữa thời trang thời trang cao cấp và may sẵn, cổ hủ và phóng khoáng, giữa sự cổ điển và hiện đại. Dòng thời trang đầy cuốn hút này đã tạo sự thích thú và đầy hấp dẫn mọi tầng lớp trong xã hội và kéo dài cho đến tận ngày nay.

Như vậy có thể thấy, ngày nay thiết kế thời trang được xem là một loại hình nghệ thuật vì nó rất quan trọng với đời sống, với nhu cầu hàng ngày của con người mà nó còn là loại hình nghệ thuật sáng tạo mang dấu ấn riêng của người sử dụng và mang đến những giá trị thẩm mỹ cơ bản. Thời trang hiện nay không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của con người.

#### ***1.1.5. Thiết kế thời trang lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc***

Thiết kế thời trang từ ý tưởng trang phục dân tộc là một đề tài luôn luôn thu hút các nhà thiết kế từ trước đến nay. Ý tưởng trang phục dân tộc là ý tưởng mang tính truyền thống, dân tộc, mang đậm hồn cốt của nền văn hóa dân tộc trong từng họa tiết trang trí nói riêng cũng như tạo hình trang phục nói chung. Từ ý tưởng đó nhà thiết kế sẽ sáng tác nên những bộ sưu tập thời trang vô cùng chất lượng có thể từ họa tiết hoa văn dân tộc hoặc dựa vào kiểu dáng, màu sắc của trang phục đó để thiết kế thời trang tùy vào chủ ý của nhà thiết kế.

Để hiểu rõ hơn việc thiết kế thời trang từ ý tưởng trang phục như thế nào chúng ta sẽ cùng nhau quan sát một số bộ sưu tập thời trang trong Festival “*Tinh hoa Tây Bắc - Hương sắc Lào Cai*”, người dân và du khách đã được chiêm ngưỡng các màn trình diễn thời trang nghệ thuật đầy ấn tượng với tên gọi “*Thỏ cảm - Câu chuyện tình yêu*” của các nhà thiết kế thời trang nổi tiếng.

Các bộ sưu tập là sự kết hợp hoa văn họa tiết trên trang phục truyền thống của đồng bào dân tộc với những đường kết cấu riêng vô cùng độc đáo khiến các bộ trang phục vừa mang nét riêng của từng dân tộc được lấy làm ý tưởng sáng tác vừa mang tính thẩm mỹ cao hòa nhập xu thế chung. Từ những trang phục mang đậm bản sắc dân tộc Việt Nam đến những bộ áo dài cách tân hiện đại được thể hiện trên sân khấu đều khiến chúng ta háo hức, mong đợi. Đối với trang phục lấy ý tưởng từ trang phục H'Mông thì thổ cẩm không những là tình yêu trao gửi bao đời, thổ cẩm không chỉ là trang phục, mà còn là của hồi môn cho con gái khi về nhà chồng, là thước đo công dung ngôn hạnh của người phụ nữ. Với người H'Mông, vải lanh là loại vải chủ yếu để dệt nên trang phục. Với sự tinh tế kỹ lưỡng, cầu kỳ trong từng hoa văn là nét tâm linh truyền thống của dân tộc có từ xa xưa mà không chỉ chứa đựng tính thẩm mỹ. Ngày nay, phụ nữ Mông vẫn giữ gìn bản sắc dân tộc qua trang phục độc đáo của họ, vẫn thêu thùa, dệt vải, trồng lanh [PL3, H1.1, tr.141].

Còn với Bộ sưu tập thời trang thổ cẩm dân tộc Dao của nhà thiết kế David Minh Đức đã mang khán giả đến cận kề hơn với những màu sắc hoa văn đặc trưng với màu đỏ tươi rực rỡ quen thuộc làm tông màu chủ đạo của người Dao: cổ áo, bông trên ngực áo, khăn đỏ. [PL3, H1.2, tr.141].

Bộ sưu tập thời trang thổ cẩm dân tộc Giáy của nhà thiết kế Trần Thanh Mẫn được lấy ý tưởng từ trang phục truyền thống của dân tộc Giáy. Các họa tiết có nhiều nét đặc sắc, tạo được điểm nhấn và có điểm không giống với các dân tộc khác, trên trang phục không có nhiều các họa tiết sắc sỡ, ít thêu thùa, có các băng vải vàng, đỏ, xanh... viền quanh cổ và viền quanh vạt áo. Cúc áo thường dùng là cúc vải [PL3, H1.3, tr.142].

Nhà thiết kế Minh Minh bị mê hoặc bởi sự quyến rũ của chiếc khăn piêu vùng cao, được sử dụng họa tiết thêu tinh tế vào trong bộ sưu tập của mình. Quần áo của vợ chồng người Thái với hình thêu hình con rái cá là biểu tượng cho gia đình hạnh phúc, tình yêu sắt son. Trang phục của phụ nữ được khắc họa với chiếc áo “xửa còm” ngắn, bó sát người, phía trước có hai hàng cúc hình hoa hoặc hình con bướm, hình rùa, bằng kim loại hay bạc, tượng trưng cho sự kết hợp của phái nam với phái nữ, tượng trưng cho sự hài hòa âm dương. Cùng với những “khút piêu” trên khăn piêu của phụ nữ Thái, họa tiết này tượng trưng cho trời và mảng thêu vuông tinh tế ở hai đầu khăn tượng trưng cho đất, khăn piêu cũng liên quan đến mô típ hoa ban gắn liền với tình yêu của một chàng trai nghèo tên là Khum với cô gái xinh đẹp tên là Ban [PL3, H1.4, tr. 142].

Với nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Nùng Dín đã được công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được thổ cẩm Lan Rừng khéo léo kết hợp trên những bộ trang phục có tính thẩm mỹ cao và vô cùng hiện đại. Các mẫu hoa văn trang phục người Nùng với tông màu trầm, nhưng lại có sự thu hút vô cùng đặc biệt bởi các đường nét thêu vô cùng cầu kỳ, tinh tế và đẹp mắt [PL3, H1.5, tr.143].

Vẻ đẹp của trang phục người phụ nữ dân tộc Tày còn nổi bật nhờ sự quyến rũ, độc đáo của những bộ trang sức vô cùng bắt mắt. Trang sức phụ nữ Tày vô cùng đơn giản nhưng lại có đủ các thể loại cơ bản như xà tích, vòng chân, vòng tay, vòng cổ... Dây bao dao từ xa xưa đã được các cô gái Tày coi là món quà hiếm và mang ý nghĩa về tình yêu trai gái, vật dụng này được nhiều cô gái gửi gắm tâm tình của mình dành tặng cho người con trai mà họ yêu mến. Bộ sưu tập của nhà thiết kế Duy Nguyễn với cảm hứng từ thác tình yêu và những ruộng bậc thang tầng tầng lớp lớp, dòng thác bạc, xà tích bạc hạt nút cúc của trang phục người Tày [PL3, H1.6, tr. 143].

Trang phục dân tộc Xá Phó gây ấn tượng bởi sự cầu kỳ, đầy tính nghệ thuật, tuyệt đẹp, làm thủ công với vải bông tự thêu, tự dệt có nhuộm chàm đen. Nghệ thuật trang trí hoa văn đặc sắc trên trang phục của người Xá Phó đã được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Trang phục người nữ được trang trí hoa văn nhiều màu sắc, ngoài ra có trang trí hạt cườm được khâu vào áo người Xá Phó rất cầu kỳ, ở giữa là hoa văn hình tam giác hay hình thoi có màu trắng, xanh, đỏ, chủ yếu là gam màu nóng. Các hoa văn đường trâu đi hay màu da con trăn đã, phản ánh thẩm mỹ và tính mỹ thuật rất cao, cho thấy được khát vọng sống mãnh liệt của người Xá Phó thể hiện thông qua bộ trang phục truyền thống của dân tộc mình [PL3, H1.7, tr.144].

Như vậy có thể thấy thiết kế thời trang lấy ý tưởng từ trang phục là một đề tài rất giàu tiềm năng khi tiếp cận. Các nhà thiết kế thời trang đã biến tấu, khai thác những đặc điểm cô đọng, bắt mắt nhất của trang phục dân tộc để từ đó phát triển, hình thành những bộ sưu tập vô cùng chất lượng công hiến cho độc giả.

## **1.2. Khái quát về người Cao Lan và trang phục của người Cao Lan ở Bắc Giang**

### ***1.2.1. Vài nét về cộng đồng người Cao Lan ở Bắc Giang***

Người Cao Lan, tên gọi khác là Sán Chay, Sán Chỉ, Hờn Bán, Sán Chấy là một dân tộc cư trú tại miền bắc Việt Nam. Tại Việt Nam người Sán Chay là một dân tộc trong số 54 dân tộc tại Việt Nam, có dân số năm 2019 là 201.398 người [43, tr.34]. Người Cao Lan nói tiếng ngôn ngữ thuộc ngữ chi Thái trong Hệ ngôn ngữ Tai-Kadai, mà ta có thể hiểu ở đây là tiếng Sán Chay.

Người Cao Lan chủ yếu sinh sống ở ba huyện Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương thuộc tỉnh Tuyên Quang và hai huyện huyện Sơn Động, Yên Thế tỉnh Bắc Giang, ngoài ra còn phân bố ở huyện Phú Lương tỉnh Thái

Nguyên, và nằm rải rác các tỉnh ở vùng đông bắc Bắc Bộ khác như Yên Bái, Cao Bằng, Quảng Ninh, Lạng Sơn.

Dân số: theo điều tra dân số 2015 người Cao Lan là 170.000 người [43, tr.12].

#### *Đặc điểm kinh tế*

Người Cao Lan làm ruộng nước là nguồn công việc chính, trong đời sống lao động thì nông nghiệp đóng vai trò trọng yếu. Trong cuộc sống người Sán Chay sống rất yêu thương và đùm bọc lẫn nhau, hỗ trợ nhau nhiều mặt. Ngoài ra có một số dân tộc như Sán Chỉ vì không có ruộng để làm nên nghề lao động chính của những người dân nơi đây vẫn là lên rừng làm nương rẫy tức là làm lúa nương để đảm bảo cuộc sống hàng ngày.

#### *Tổ chức cộng đồng*

Tổ chức làng xóm tại đây thường sinh sống từ vài ba hộ gia đình nhỏ đến vài chục hộ tập trung gia đình tùy vào thời gian sinh sống hoặc thời gian phát triển của làng xã, đời sống rất vui vẻ, gắn bó yêu thương hỗ trợ lẫn nhau, có lối sống cộng đồng văn hóa.

#### *Hôn nhân gia đình*

Dân tộc Cao Lan có rất nhiều họ, trong đó mỗi họ phân ra làm các chi khác nhau. Mỗi họ sẽ có các điểm khác biệt về tập tục. Mỗi một họ lại thờ cúng “Hương hỏa” một vị thần linh cụ thể trong nhà. Trong hệ thống gia đình của người Cao Lan, người đàn ông làm chủ nhà. Nhà trai tổ chức đám cưới cho con nhưng sau khi đã xong tất cả các thủ tục thì cô dâu vẫn ở nhà cùng cha mẹ ruột, thi thoảng mới về gia đình chồng đôi lần cho đến khi nào mang thai thì mới về nhà chồng ở hẳn.

#### *Văn hóa*

Về trang phục: Thời đại hiện nay quần áo, trang phục của người Cao Lan khá giống với trang phục của người Kinh hoặc người Tày. Ngày thường phụ nữ Cao Lan thường dùng chiếc dây đeo bao dao quấn quanh



thắt eo trông như một chiếc thắt lưng. Trong những dịp lễ tết, hội hè, các cô gái thường đeo hai hoặc ba chiếc thắt lưng bằng lụa hoặc bằng nhiễu với những màu sắc bắt mắt khác nhau nhìn rất đẹp và rất riêng cho dân tộc này.

Dân tộc Cao Lan có rất nhiều truyện cổ, thơ ca, hò, vè, tục ngữ, ngôn ngữ. Đặc biệt sinh ca là môn văn nghệ rất thu hút và mang tính đặc trưng vùng miền của người Cao Lan. Các điệu múa của dân tộc Cao Lan gồm có: múa thấp đèn, múa đấm cá, múa trống, múa chim gâu, múa xúc tép. Nhạc cụ được dùng ở đây rất nhiều chủng loại bao gồm các loại kèn, chuông, trống, thanh la, nã bạt,...

Vào ngày hội đình, hội xuân, tết nguyên đán... người Cao Lan tổ chức các cuộc vui chơi giải trí với những trò chơi mang đầy tính sôi nổi, hào hứng như: đánh quay, "vặn rau cải", tung còn, "trồng cây chuối",...

Nhà cửa: Nói là nhà của người dân Cao Lan, nhưng thực ra đây chỉ là của một nhóm thiểu số người dân tộc tại Sơn Động, Bắc Giang. Nhà của người dân Cao Lan ngụ tại các nơi khác có rất nhiều nét gần gũi với nhà của người Tày - người Nùng. Riêng nhà của nhóm người Cao Lan ở Sơn Động có thể thấy nhà cửa của họ có những nét rất riêng, mang bản sắc văn hóa đặc biệt, nhà của họ không có nét giống với nhà của dân tộc nào cả. Nhà sàn, vách che sát đất, xa trông tưởng là nhà đất.

Nhà của người Cao Lan có bộ khung nhà với vì kèo có cấu tạo vô cùng đơn giản nhưng lại rất chắc chắn. Có hai kiểu nhà là: "nhà trầu đực" và "nhà trầu cái". Nhà trầu cái vì kèo bốn cột. Nhà trầu đực vì kèo ba cột. Về tổ chức mặt bằng sinh hoạt giữa nhà trầu cái và trầu đực đều có những nét tương tự như vậy là để phân biệt nhà trầu cái và nhà trầu đực chỉ là ở vì kèo khác nhau [41, tr.45].

#### *Người Cao Lan ở Bắc Giang*

“Cao Lan là một trong 7 thành phần dân tộc thiểu số chủ yếu ở Bắc

Giang. Hiện nay ở Bắc Giang có khoảng 19.021 đồng bào dân tộc Cao Lan sinh sống và chủ yếu tập trung ở các huyện miền núi và vùng cao như Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế “[40, tr.34].

Trước đây học giả người Pháp cho rằng người Cao Lan là một bộ phận của dân tộc Dao, một bộ phận gọi là Trại. Tuy nhiên người Cao Lan ở Bắc Giang đều tự nhận mình là người Cao Lan với tên gọi bằng tiếng dân tộc là Hòn Bán. Đồng bào đồng ý với tên gọi này và coi mình là một cộng đồng dân tộc riêng biệt, có lịch sử hình thành và phát triển riêng phù hợp với những đặc điểm tộc người của mình.

Người Cao Lan ở Bắc Giang thường sinh sống ở các chân đồi, thung lũng, bồn địa. Họ thường lựa chọn xây dựng nhà cửa trên những ngọn đồi thấp. Làng bản đồng bào có mật độ tập trung dân số khá đông, có đến vài chục đến vài trăm hộ cùng cư trú. Mỗi bản của người Cao Lan thường được bố trí theo một khu vực cư trú riêng. Khu vực của bản gồm đất, ruộng, rừng tự nhiên để thả trâu, cây trồng, bò nương, rừng. Ranh giới của bản có thể là một con đường mòn, cánh rừng, gốc cây, ngọn đèo, con suối hay một bờ ruộng, một dòng sông.

Thuở ban đầu, nhà ở của người Cao Lan thường là nhà sàn. Đồng bào coi ngôi nhà của mình không chỉ là nơi cư trú đơn thuần mà nó còn biểu hiện những ý niệm về tín ngưỡng, tâm linh mang bản sắc văn hóa của dân tộc mình. Tuy nhiên, từ những năm 60 của thế kỷ XX trở đi, những ngôi nhà sàn quen thuộc của đồng bào đã nhường chỗ cho những ngôi nhà đất được xây dựng rất nhiều. Do vậy hiện nay những ngôi nhà sàn còn lại rất ít ở Bắc Giang.

Về tín ngưỡng thờ cúng, người Cao Lan mang đậm tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên. Người Cao Lan không theo chế độ ngành trưởng, con trưởng, nên trong mỗi gia đình người Cao Lan đều có một bàn thờ đặt sát tường

chính gian giữa, gian trung tâm của ngôi nhà chính (khi bố mẹ mất con cái không thờ chung tại nhà con trưởng mà tự lập bàn thờ bố mẹ ở nhà riêng). Nơi đặt bàn thờ là nơi tôn nghiêm nhất, trên bàn thờ bày trí rất đơn giản chỉ có một bát hương, treo tranh ngũ quả, hay có dán giấy đỏ.

Bên cạnh thờ cúng tổ tiên đồng bào còn có tín ngưỡng thờ vật tổ của người Cao Lan đó là tục “Ma Ham”. Vì những thứ được thờ là những đồ vật, những động vật. Những thứ được thờ đều được coi là ông thủy tổ của dòng họ, và đời nối đời kế tiếp nhau phải tôn thờ, tôn kính và duy trì. Vì mỗi dòng họ thờ thủy tổ riêng, nên người Cao Lan có bao nhiêu dòng họ thì có bấy nhiêu tục thờ ma hương hoá: như họ họ Lâm, họ Trần, họ Ninh, kiêng thờ chó lên nhà, Hà thì thờ gà trống thiên, có những dòng họ khác thờ thần linh.

Bên cạnh tín ngưỡng thờ cúng đồng bào Cao Lan còn có nét văn hoá truyền thống đặc sắc như các lễ hội, phong tục cúng cơm mới hay là hát sinh ca.

Vào các dịp Tết Nguyên đán, đầu xuân đồng bào hay tổ chức các lễ hội. Lễ hội có ý nghĩa quan trọng đối với người Cao Lan để ôn lại sự tích xa xưa của tộc họ và là dịp đồng bào cầu một năm mới làm ăn thịnh vượng, mùa màng bội thu, đồng thời cũng là dịp giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc cho các thế hệ. Lễ hội của đồng bào là nét sinh hoạt văn hóa dân gian tổng hợp gồm võ thuật, hát, múa, âm nhạc để đua tài giữa các thôn bản. Đây là dịp để cầu mong những điều tốt đẹp trong cuộc sống vừa mang tính tâm linh, vừa giải trí.

Trong các buổi lễ hội chắc hẳn không thể thiếu được “Sinh ca”, đó là những câu hát truyền thống. Hát sinh ca là điệu hát truyền thống bao đời nay của người dân Cao Lan, hát sinh ca được tổ chức theo các nhóm: bao gồm có một nhóm đàn ông và một nhóm phụ nữ hát đối với nhau. Các bài hát giao lưu này được ghi bằng chữ Hán Nôm, chia ra nhiều mặt: hỏi thăm,

lời chúc, trao đổi tâm tư tình cảm làm quen, giới thiệu bản thân. Sinh ca của dân tộc Cao Lan không những chỉ là những bài hát giao duyên đưa đẩy của nam nữ, mà còn có những bài hát hát ca ngợi sản xuất, hát gheo, hát mừng nhà mới, hát đố, hát ru con. Qua những bài hát, người Cao Lan đã gửi vào đó những tình cảm, tâm tư của mình, những kì vọng, hi vọng cũng như mơ ước của người lao động với thần linh và thiên nhiên.

Trong đời sống thường ngày, người Cao Lan còn có tục cúng cơm mới để cảm tạ trời đất, thần linh, tổ tiên đã ban cho cuộc sống ấm no, mùa vụ bội thu. Lễ cúng cơm mới được diễn ra vào ngày Hội trong tháng 8 âm lịch hằng năm. Buổi sáng hôm đó, chủ nhà cử người đi ra thửa ruộng tốt nhất của gia đình cắt những bông lúa trĩu hạt và bó chắc lại mang về nhà. Những người phụ nữ đảm đang sẽ lọc ra những bông lúa đẹp nhất thành một bó nhỏ và đặt lên bàn thờ một cách cung kính, tiếp theo là tuốt nốt chỗ lúa còn lại và giã, giần, sàng thành một mẻ gạo mới.

Chiều tối, chỗ gạo đó được đem đi nấu, ngoài nấu cơm, gia đình sẽ thịt một con gà để cúng. Nội dung cúng cơm mới trước tiên là tạ ơn các thần linh và tổ tiên đã phù hộ cho vụ lúa năm nay được mùa, sau đó cầu xin vụ mùa sau cũng được bội thu như vậy. Lễ vật gồm một bát cơm mới thật to ẹp chặt, hoa quả, một bó lúa nhỏ, một con gà luộc...

Có thể thấy trong đời sống văn hóa tín ngưỡng của người Cao Lan có nhiều yếu tố tín ngưỡng, văn hóa tinh thần giúp tạo nên cuộc sống của gia đình, cộng đồng mang tính gắn kết đặc thù riêng. Hiện nay cho dù nhiều nét văn hóa ấy đã phần nào mai một theo nhịp sống mới, chỉ còn lưu giữ được ở những người già nhưng đồng bào vẫn tiếp tục duy trì và lưu giữ nhằm giáo dục cho thế hệ mai sau biết gìn giữ và trân trọng các giá trị văn hóa truyền thống.

Cũng như các dân tộc ít người khác cư trú tại những vùng núi thấp, người Cao Lan với kinh tế chủ đạo đó là trồng lúa cũng như các cây lương

thực khác nhau trồng trên núi hoặc các ruộng bậc thang, ngoài ra họ còn biết sử dụng những miếng đất có diện tích lớn tại nơi đất thấp để trồng lúa nước. Trong quá trình lao động, người Cao Lan sử dụng các công cụ như dao quắm và hái, cuốc bàn, cày, bừa, cào. Tất cả hoạt động khác như săn bắt hái lượm, chăn nuôi, trao đổi buôn bán, thủ công gia đình đều là những hoạt động kinh tế phụ mang tính chất hỗ trợ cho trồng trọt.

So với dân tộc Cao Lan tại các nơi khác như Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lạng Sơn thì văn hóa cộng đồng của người dân Cao Lan tại Bắc Giang lại có những nét khác biệt. Trong đời sống văn hóa tinh thần, người Cao Lan không chỉ có hát sinh ca, hò vè, tục ngữ, nhiều truyện cổ, thơ ca mà còn có làng nghề truyền thống dệt thổ cẩm rất tinh tế và khéo léo góp phần tô điểm cho nét đẹp văn hóa của dân tộc và nét đẹp truyền thống của người dân Cao Lan.

#### *Nghề dệt thổ cẩm của Dân tộc Cao Lan ở Bắc Giang*

Thổ cẩm là một loại hàng đặc biệt, là loại vải dệt bằng tay thủ công trên mặt vải có rất nhiều chi tiết và họa tiết, các họa tiết này thường được dệt nổi lên trên mặt vải nhìn giống như được thêu trông vô cùng ấn tượng và bắt mắt. Ở Việt Nam, vải thổ cẩm thường để nói về loại vải tự dệt theo phương pháp thủ công, trong đó có hoa văn họa tiết được người dân dệt theo cách truyền thống của các dân tộc ít người miền núi. Thổ cẩm dệt theo phương pháp truyền thống thường được sử dụng nguyên liệu với chỉ dệt sử dụng sợi lanh trên rừng hoặc gai nhuộm sẫm, sợi bông. Hoa văn được dệt cũng bằng chỉ nhuộm phẩm màu tự nhiên. Các hoa văn họa tiết trên miếng vải thổ cẩm thường được thể hiện những nét truyền thống đặc trưng của từng dân tộc.

Nghề dệt vải giữ một vị trí vô cùng quan trọng trong đời sống sinh hoạt của người dân Cao Lan, ở đây trang phục cổ truyền của dân tộc được coi là một báu vật lớn vô cùng quý giá, nó mang đến một giá trị nhất định

giúp phân định phân cấp giàu nghèo. Trong nhà mỗi tộc người Cao Lan, việc dệt may do người phụ nữ phụ trách, họ dệt vải bằng đôi bàn tay mình, đặt tâm tình của mình vào từng đường vải để quán xuyên cho cuộc sống cũng như sinh hoạt hàng ngày cho các thành viên khác trong gia đình và vải vóc cũng là một món hàng tốt để trao đổi cũng như bày bán trong các phiên chợ. Chính vì thế mà nghề dệt thổ cẩm của người Cao Lan đã được giữ gìn và lưu truyền đến tận ngày nay.

Về mặt kỹ thuật dệt nên những miếng vải thổ cẩm của người Cao Lan thì khó khăn nhất ở khâu lên khung cửi và se sợi. Trước đây, khi công cụ làm việc chưa có sự cải biến và thay đổi cải tiến hơn, người phụ nữ phải mất rất nhiều công sức, thời gian cho hai công đoạn này bởi se sợi và cán bông đòi hỏi sự chăm chút, tập trung thì mới làm nên các sợi chỉ đẹp, đều. Việc lên khung cần phải từ từ và hết sức tỉ mỉ bởi phải để sợi vải sắp xếp thành hai tầng với các số lượng sợi lẻ và chẵn phù hợp, rồi theo thứ tự đảo đều vị trí cho nhau sao cho sản phẩm mượt, đều đặn sợi, trơn không bị lỗi.

Nghề dệt thổ cẩm truyền thống của dân tộc Cao Lan đã được sống dậy từ những năm 2007- 2008 bằng cách truyền nghề với phương pháp trực tiếp từ người già dạy cho người trẻ, cứ thế tiếp nối truyền thống dệt vải thổ cẩm của cha ông. Ngày nay các kỹ thuật như trang trí thêu thùa, khâu may quần áo truyền thống vẫn được các nghệ nhân lưu giữ và có tư tưởng truyền dạy cho con cháu để có sẵn lớp kế tiếp giữ gìn để không bị mai một truyền thống. Cách dệt vải thổ cẩm hiện nay về mặt cơ bản vẫn được gìn giữ nguyên vẹn theo phương pháp truyền thống trước đây, ngoài ra cũng có một chút cải tiến về mặt kỹ thuật với mục đích vừa lưu giữ nét truyền thống lại vừa mang tính cạnh tranh với những mặt hàng, hàng hóa trao đổi mua bán trên thị trường đầy khốc liệt. Với chiếc khung dệt truyền thống giản đơn, miếng vải thổ cẩm vẫn giữ nguyên được kích cỡ ban đầu, mặt khác

hiện nay người dân đã biết phương pháp phối rất nhiều màu sắc trên cùng khung dệt để có được những miếng vải thổ cẩm đặc sắc, phong phú hơn về chủng loại cũng như màu sắc.

Những nghệ nhân già lớn tuổi sống trong bản đã được các cấp lãnh đạo được mời đến để dạy nghề và truyền lại kinh nghiệm dệt thổ cẩm truyền thống cho lớp người trẻ, phong trào này được rất nhiều chị em phụ nữ trong bản tham gia để khôi phục lại nghề dệt truyền thống của dân tộc mình với thái độ rất hào hứng. Bằng tâm tư đầy tâm huyết, bằng sự trân quý những vốn quý, gìn giữ những nét bản sắc của dân tộc, và tình yêu với trang phục truyền thống, người dân nơi đây đã kỳ công bằng mọi cách khôi phục nghề truyền thống của thế hệ đi trước và đạt được thành tựu nhất định.

### ***1.2.2. Trang phục người Cao Lan ở Bắc Giang***

Áo của người Cao Lan mặc ngày thường là loại áo vải nhuộm chàm thẫm, tay chẻ hơi rộng ngang, áo dài quá đầu gối dạng áo tứ thân.

Quần áo của người phụ nữ Cao Lan nói chung rất ít khi có sự thay đổi cho đến những năm 60 của thế kỷ 20. Chiếc áo cổ xưa nhất của người phụ nữ Cao Lan đó là chiếc áo “Pù dẫn dinh” theo tiếng kinh nghĩa là áo “bươm bướm” cũng có nghĩa là áo uyên ương. Vì 2 từ “dẫn dinh” là nói về loài bướm bướm lớn. Sải cánh của loài bướm bướm này có thể to bằng bàn tay còn loài bướm bướm bé lại có tên gọi là “Tú pệt như”, ý nghĩa của tên gọi chiếc áo này thể hiện cho ta thấy mong muốn của người phụ nữ Cao Lan muốn mình ăn mặc thơm mát và xinh đẹp như con bướm bướm lộng lẫy. Ngoài ra, cũng có những nơi khác gọi tên áo là “Pù dầu dinh” tức là một loại áo được sử dụng để mặc đi chơi hội hè ca hát. Loại áo này được thiết kế khá công phu và bắt mắt. Một trang phục hoàn thiện của người phụ nữ Cao Lan gồm chiếc áo yếm mặc ở bên trong gọi là sồng dím, một áo dài mặc phủ bên ngoài gọi là pù dẫn dinh, váy của phụ nữ Cao Lan được dệt

công phu bằng vải chàm, trên đầu có đội khăn.

Phụ nữ Cao Lan xưa dùng một miếng khăn dài để cuốn trên đầu. Khăn thực chất là một miếng vải rộng khoảng 40cm được nhuộm màu chàm, 6 vuông dài trên 2m, loại khăn này được quấn trên đầu theo một cách riêng, hai đầu thừa được buộc thắt chéo nhau ở ngay sau gáy và hạ xuống ngang vai che được búi tóc.

Áo của phụ nữ mặc thường ngày để sinh hoạt và lao động là chiếc áo vải nhuộm chàm thẫm, tay chèn hơi rộng ngang, dài quá đầu gối. Dưới gấu áo được đắp những miếng vải màu trắng cách nhau từng đoạn và hình vuông. Áo không cúc, do đó khi mặc phụ nữ Cao Lan sử dụng các dải vải màu xanh, đỏ, hồng thắt buộc ngang eo tạo nên điểm nhấn rất độc đáo cho trang phục. Hai bên cổ áo may đắp miếng vải đen, trắng xen kẽ, trên miếng vải đen có thêu các hoa văn họa tiết trang trí của người Cao Lan. Phần áo đằng trước của phụ nữ Cao Lan được là loại áo 2 tà, nhìn rất giống với tà áo tứ thân của người Kinh tại Bắc Ninh, áo được viền bên ngoài bằng vải màu trắng. Còn lưng áo phía trên được thêu các họa tiết vô cùng bắt mắt và chi tiết. Các hoa văn trang trí trên trang phục của người Cao Lan tất cả đều do người phụ nữ tự tay thêu, đường kim mũi chỉ rất đẹp và đều tay. Nghệ nhân ưu tú Trạc Thị Ngọn, dân tộc Cao Lan ở bản Khe Nghè, xã Lục Sơn, huyện Lục Nam (Bắc Giang), chia sẻ: “Phần thêu mất thời gian nhất. Riêng thêu bộ hoa đã mất 6 ngày. Phải thêu đúng mẫu của người Cao Lan ngày xưa. Thường thêu hình hoa trám, hoa hồi, đằng sau phải thêu có gốc đa, các cụ từ thuở xa xưa dạy như vậy. Sau lưng cũng có hoa trám và thêu hình gốc đa, chim đậu trên cành đa. Tự dột hết, thêu hoa xong đi may rồi mới chắp hoa vào, trước chúng tôi toàn tự khâu lấy, không biết may đâu.”

Phụ nữ Cao Lan thường sử dụng yếm để che ngực, yếm ở đây có màu đỏ hoặc trắng, thực chất yếm là một miếng vải hình vuông bên trên đầu khoét cổ tròn và có hai dây buộc ngay đằng sau gáy. Trong những ngày tiết xuân sang phụ nữ Cao Lan thường đi chơi hội hay vào ngày đi lấy



chồng phụ nữ Cao Lan thường thắt ba đến bốn dải vải nhiều điều nhiều màu sắc bắt mắt ở ngang eo bụng, cái này chồng lên cái kia tạo dáng vẻ mềm mại, uyển chuyển rất hấp dẫn. Theo phong tục người Cao Lan, người con gái khi xuất giá về nhà chồng phải có đôi dải yếm. Nếu khi về nhà chồng mà không có đôi dải yếm thì là người phụ nữ tái giá, vì vậy đôi dải yếm này chiếm giữ vị trí vô cùng quan trọng đối với người phụ nữ Cao Lan. Vào ngày bình thường người phụ nữ có thể mặc quần áo không cần mặc yếm nhưng đối với cô dâu mới về nhà chồng thì điều bắt buộc là phải có dải yếm. Người ngoài nhìn vào dải yếm của cô dâu để đánh giá cô dâu ra sao thông qua dải yếm đó.

Váy của phụ nữ Cao Lan có tên gọi là “sòng bịn” . Đây thực chất là một miếng vải được khâu khép kín, được khâu ghép bằng năm mảnh vải nối vào nhau, chân cạp váy nhỏ có hoa văn màu sắc xanh đỏ được gấp nếp vàng miếng vải khác. Chiếc váy được buộc bằng những lọn chỉ tết tròn, đầu chỉ để thành tua rất đẹp luôn vào bên trong cạp váy, phụ nữ Cao Lan mặc những chiếc váy dài đến ngang bắp chân, họ dùng năm dây chỉ màu tết một cách khéo léo để khâu viền dưới gấu váy. Ngày thường khi đi làm, phụ nữ Cao Lan có thói quen thường thắt một con dao nhỏ có vỏ dao ngang hông. Dây vỏ dao được dệt vô cùng công phu và đẹp rộng khoảng 1cm với nhiều màu sắc nhìn rất bắt mắt.

Ngày nay vẫn còn nhiều phụ nữ Cao Lan duy trì nếp tự tay thêu truyền thống và dệt vải của dân tộc mình. Đây là cách để họ bảo tồn nghề truyền thống của ông cha để lại cũng như vừa gìn giữ trang phục từ bao đời nay.

### **1.3. Vài nét về Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định và khoa Công nghệ may & Thiết kế thời trang**

#### ***1.3.1. Tổng quan về Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định***

Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định là một trong những trường trực thuộc Bộ Công Thương. Trường được thành lập dựa trên cơ sở là

trường Trung học Công nghiệp II ra đời từ năm 2005. Trước đó trường có tiền thân tên là trường Trung cấp Kỹ thuật III Nam Định, trường này được thành lập từ năm 1956.

Trong 65 năm xây dựng và phát triển trường đã đào tạo và cung ứng thị trường lao động nhiều cử nhân cao đẳng, công nhân kỹ thuật bậc cao và công nhân kỹ thuật lành nghề, kỹ thuật viên trung cấp.

Phần lớn sinh viên, học sinh, học viên của trường đã được đào tạo và phấn đấu phát triển, rất nhiều người hiện nay là những kỹ thuật giỏi hoặc công nhân kỹ thuật bậc cao có uy tín, giữ chức vụ cán bộ quản lý và giữ những vị trí quan trọng các cơ sở cũng như các nhà máy sản xuất công nghiệp.

Năm 1990 trường được di chuyển từ Yên Dũng, Bắc Giang về trên địa bàn xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, là nơi có quốc lộ 10 đi qua, cách thành phố Nam Định 6 km. Trường có môi trường cảnh quan vô cùng thoáng mát, khuôn viên được thiết kế đẹp, là một trong những địa điểm rất thích hợp của một trường đào tạo công nhân lực cho cả nước. Các kỳ thi giáo viên dạy giỏi của Bộ và tỉnh tổ chức, các giảng viên của trường tham gia luôn đoạt giải nhất, nhì. Bộ máy tổ chức của nhà trường gồm: 07 khoa; 06 phòng và 02 đơn vị trực thuộc khác với tổng số công chức, viên chức của trường hiện nay là 170 người, về trình độ của giảng viên và cán bộ quản lý 100% giảng viên đạt chuẩn, trình độ sau đại học đạt trên 45 % trong đó có 04 tiến sĩ. Đội ngũ giảng viên của nhà trường có năng lực và trình độ tốt, vô cùng yêu nghề, có phẩm chất đạo đức, có tâm huyết với nghề dạy học.

Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định là nơi mang lại lợi ích tốt nhất từ các hoạt động đào tạo chất lượng cao về quản lý kinh tế; kỹ thuật, công nghệ, đồng thời chuyển giao những kết quả NCKH vào thực tiễn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương phục vụ cho công cuộc

công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, phát triển nguồn nhân lực; trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu.

Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định hiện đang đào tạo các ngành/ nghề thuộc các nhóm/ ngành nghề:

- Nhóm Công nghệ may và thời trang
- Nhóm ngành/ nghề Công nghệ thông tin
- Nhóm ngành/ nghề Điện - Điện tử
- Nhóm ngành/ nghề Cơ khí
- Nghề Thiết kế thời trang theo tiêu chuẩn CHLB Đức
- Nhóm ngành/ nghề trọng điểm khu vực, Quốc gia và Quốc tế
- Nhóm ngành/ nghề Kinh tế

Ngoài ra, Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định liên kết với các doanh nghiệp đào tạo nâng cao, bậc thợ cho cán bộ, nâng cao tay nghề, công nhân tại doanh nghiệp, liên kết với các trường Đại học đào tạo trình độ Đại học cho học viên [35, tr.14].

### ***1.3.2. Đặc điểm về khoa Công nghệ may & Thiết kế thời trang***

Khoa Công nghệ may thời trang có chức năng: Tổ chức thực hiện quá trình đào tạo chuyên ngành công nghệ may, may thời trang cho các hệ Cao đẳng, Cao đẳng nghề, Cao đẳng liên thông, Trung cấp nghề và các hệ liên kết ngoài Trường và tổ chức thực hiện quá trình đào tạo chuyên ngành Thiết kế thời trang cho hệ Cao đẳng tại trường.

Quản lý và tổ chức giảng dạy về chuyên ngành công nghệ may, may thời trang cho các hệ Cao đẳng, Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề, Cao đẳng liên thông trong trường và các hệ liên kết ngoài trường.

Quản lý chất lượng và giải quyết nghỉ phép cho giáo viên công nhân viên và học sinh sinh viên theo quy định của nhà trường, đề nghị khen thưởng, kỷ luật cán bộ giáo viên công nhân viên và học sinh sinh viên. Quản lý toàn diện giáo viên, công nhân viên và học sinh sinh viên.

Trên cơ sở kế hoạch của phòng Đào tạo, Khoa chịu trách nhiệm chính cùng phối hợp với Trung tâm tuyển sinh, tổ chức cho học sinh sinh viên tổ chức sản xuất tại các Công ty doanh nghiệp, thực tập sản xuất nghiên cứu khoa học. Đào tạo bồi dưỡng và giới thiệu việc làm.

Biên soạn chương trình, giáo trình các môn học của các chuyên ngành công nghệ may thời trang, may thời trang và thiết kế thời trang. Tổ chức nghiên cứu xây dựng kế hoạch bổ sung sửa chữa thiết bị máy móc, mua sắm và vật tư phục vụ cho quá trình đào tạo, cải tiến phương pháp học tập, giảng dạy.

Quản lý xưởng thực hành, cơ sở vật chất, các trang thiết bị của khoa công nghệ may và thiết kế thời trang. Quản lý và tổ chức sản xuất kinh doanh ngành may. Quản lý, tư vấn, tổ chức thực hiện các chương trình phát triển ngành công nghiệp may thời trang của Nhà trường. Sản xuất quần áo bảo hộ học sinh, sinh viên. Nghiên cứu khoa học, làm mô hình học cụ phục vụ cho quá trình thực hiện nhiệm vụ đào tạo của Khoa công nghệ may và thiết kế thời trang. Thực hiện các nhiệm vụ công tác khác do Hiệu trưởng phân công. Tham gia hợp tác quốc tế. Nhận các hợp đồng gia công và chuyển giao công nghệ may.

### **Đội ngũ giảng viên**

Cơ cấu tổ chức của khoa gồm: ban chủ nhiệm khoa, ngành công nghệ may, ngành Thiết kế thời trang. Hiện nay khoa gồm 17 giảng viên và 1 chuyên viên giáo vụ khoa. Ban chủ nhiệm khoa gồm đồng chí Nguyễn Thị Hồng Châu, trưởng khoa và đồng chí Phùng Thị Hoa, phó khoa. Ngoài đội ngũ giảng viên cơ hữu, khoa còn cộng tác và mời các chuyên gia thời trang cả trong nước và nước ngoài về giảng dạy, nói chuyện chuyên đề.

Tại khoa hiện nay đang có lớp liên kết với CHLB Đức chuyên ngành Thiết kế thời trang và có chuyên gia nước ngoài trực tiếp về giảng dạy theo từng đợt. Trong mỗi lần về giảng dạy các chuyên gia đều kết hợp với giảng

viên trong khoa tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm giảng dạy theo từng mô-đun để các em SV được tiếp thu kiến thức tốt hơn. Ngoài ra chuyên gia Đức còn hỗ trợ nâng cao trình độ cho giảng viên tại trường.

### **Thực trạng dạy học Thiết kế thời trang tại trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định**

Hiện nay Khoa Công nghệ may và thiết kế thời trang đã đào tạo được 60 khóa chuyên ngành Công nghệ may, bên chuyên ngành Thiết kế thời trang đã đào tạo được 7 khóa. Ngành thiết kế thời trang khóa tốt nghiệp đầu tiên vào năm 2015 và có nhiều bài tốt nghiệp đạt loại xuất sắc theo từng khóa, được giới chuyên môn đánh giá cao. Hiện nay tại trường đang có hai lớp thiết kế thời trang đang theo học gồm 19 sinh viên và 3 lớp trung cấp, 3 lớp Cao đẳng, 2 lớp liên thông chuyên ngành Công nghệ may.

Đối với hai lớp Thiết kế thời trang, có một lớp Liên kết Cộng hòa Liên bang Đức gồm 12 sinh viên và lớp Thiết kế thời trang là lớp thường gồm 7 sinh viên. Lớp liên kết CHLB Đức được học theo chương trình riêng và có sự hỗ trợ của chuyên gia Đức mỗi kì hai lần về hướng dẫn và dạy. Đối với lớp này được nhận được sự quan tâm chặt chẽ của bên chuyên gia Đức, giám sát thường xuyên thông qua các cuộc họp và dự giờ online. Sinh viên của lớp là các em sinh viên có tiềm năng, được lựa chọn thông qua hình thức thi tuyển đầu vào, có năng khiếu sẵn có và khả năng sáng tạo vô cùng tốt. Các em trong giờ học vô cùng nghiêm túc và làm việc chăm chỉ. Đây là một sự khác biệt so với những trường đào tạo về nghề Thiết kế thời trang so với các trường khác. Sự khác biệt về giảng dạy cũng như hướng dẫn sinh viên dựa trên phương pháp của nước ngoài, có những ưu thế vượt trội so với các trường khác. Các em được tiếp cận công nghệ mới như vẽ trên máy kỹ thuật số wacom để vẽ họa tiết trang trí, vẽ diễn họa, thiết kế trên Mannequin và thiết kế rập 3D một cách thành thạo, mang tính ứng dụng cao, sau này ra trường có nền tảng vững chắc về kiến thức thời trang.

Lớp thường học theo chương trình đã được duyệt. Cả hai lớp đều được các giáo viên nhiệt tình giảng dạy và đều có những kết quả khá tốt. Các em đều có ý thức học tập tốt và nỗ lực phấn đấu vì tương lai do vậy nhà trường rất chú ý trong công tác giảng dạy các thể hệ thiết kế thời trang tương lai này.

Sinh viên chuyên ngành Thiết kế thời trang đa số là có năng khiếu và rất nhiệt huyết với ngành học, nhiều sáng tạo trong quá trình học đã được công nhận. Sinh viên ngành Thiết kế thời trang được các công ty luôn chào đón và mời hợp tác làm việc ngay trong lúc đang học và khi ra trường bởi năng lực làm việc rất tốt.

Hầu hết giảng viên ngành Thiết kế thời trang đều có trình độ chuyên môn tốt, các giảng viên nhận thức được tầm quan trọng của chuyên môn trong việc giảng dạy và đưa những nét văn hóa truyền thống dân tộc lồng ghép trong giảng dạy Thiết kế thời trang. Các thầy cô luôn luôn tự trau dồi kiến thức để có thể giảng dạy các em một cách tốt nhất.

Chính vì vậy khi sinh viên muốn nghiên cứu, tìm hiểu sâu hơn về văn hóa của dân tộc, muốn vẽ về hoa văn họa tiết của dân tộc mình thì các em sẽ được thầy cô hướng dẫn phương pháp làm việc, các em sẽ kết hợp tự tìm tòi và cảm thụ theo cách riêng của bản thân mỗi cá nhân để làm sao đạt được kết quả khả quan nhất.

Đối với các em sinh viên đa phần các em ở các tỉnh khác đến, khi vào trường các em đã có trong mình niềm đam mê nhất định với Thiết kế thời trang. Khi được học tập trên lớp các em sẽ nắm bắt được các phương pháp học tập cũng như tiếp thu kiến thức các thầy cô truyền thụ để khiến các em làm việc chuyên nghiệp hơn để sau này phục vụ cho xã hội và cuộc sống.

### **Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang**

Trong chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang có các môn trọng tâm như: Thiết kế thời trang nam, thiết kế thời trang nữ, thiết kế thời trang trẻ em, thiết kế mẫu trên manequin, tại những môn này sinh viên nắm được

phương pháp thiết kế các bộ sưu tập nam, nữ, trẻ em theo chủ đề và ý tưởng lựa chọn, sau đó các em có thể thiết kế rập thời trang trên mannequin và may hoàn thiện. Ngoài ra còn có các môn học cơ sở hỗ trợ kiến thức như: Hình họa 1, hình họa 2 giúp các em có thể có kiến thức về hình họa, về đường nét thiết kế, về kí họa. Môn cơ sở thiết kế thời trang, tại môn học này các em được trang bị kiến thức và màu sắc trong mỹ thuật ứng dụng, các phương pháp vẽ dáng người nam, nữ, trẻ em, tìm hiểu về nguyên lý thiết kế thời trang, phương pháp phủ vải trên trang phục và phương pháp vẽ màu nước khi diễn họa. Tại môn trang trí thời trang, sinh viên được tìm hiểu nghệ thuật trang trí, phương pháp trang trí vải và trang trí bằng các nguyên phụ liệu. Ngoài ra còn có môn học dự báo xu hướng thời trang giúp sinh viên nắm bắt được các phương pháp dự báo thời trang mới nhất trong năm và dự báo xa hơn cho những năm kế tiếp. Môn trình diễn thời trang giúp sinh viên biết thiết kế sân khấu trình diễn, biết phương pháp catwalk người mẫu và nắm bắt được sơ qua về phong cách trang điểm cho người mẫu trong từng show diễn khác nhau. Các môn học trọng tâm được sắp xếp sau các môn học cơ sở nhằm đảm bảo kiến thức cho sinh viên từng bước có thể có những kĩ năng cần thiết phát triển nghề nghiệp của mình trong thời gian học tại trường. Các em được học từ căn bản đến nâng cao một cách bài bản theo đúng tiến trình học tập, trong thời gian học các em được kết hợp học lý thuyết lẫn thực hành theo đúng chương trình đã đề ra.

### **Khái quát tình hình dạy và học môn học Thiết kế thời trang nữ tại trường**

Môn học Thiết kế thời trang nữ là một trong những môn học chuyên môn vô cùng quan trọng đóng vai trò trọng tâm trong chương trình học ngành Thiết kế thời trang tại trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định. Môn học này giúp cho sinh viên có cái nhìn sâu sắc về nghề của mình với các bước sáng tác rất trọng tâm, đi thẳng vào vấn đề ở từng bài học. Những người được giảng

dạy đúng lớp trực tiếp là những người có chuyên môn vững vàng, có niềm đam mê nghề nghiệp. Sinh viên học tập môn này đa số rất hứng khởi vì sau môn học sinh viên nắm được quy trình thiết kế thời trang nữ, ứng dụng vào cuộc sống bằng những bộ sưu tập thời trang mang tính thẩm mỹ cao. Trong môn học sinh viên được truyền tải các kiến thức về thiết kế thời trang theo quy trình từng bước chuẩn chỉ, mỗi bước giảng viên lại theo sát và hướng dẫn các em theo đúng ý tưởng các em đã lựa chọn. Các bộ sưu tập do các em sáng tác đa phần mang kết quả tốt, phản ánh đúng công sức làm việc của thầy trò trong quá trình làm việc hết sức nghiêm túc và khẩn trương. Trong môn học, người dạy sẽ theo sát sinh viên ở từng bước làm việc, định hướng cho các em phương pháp làm việc ngay từ ban đầu để các em có hướng sáng tác mẫu sao cho phù hợp với ý tưởng nhất. Đây là một môn học được háy hết các em yêu thích, qua môn học phần nào thể hiện được sự sáng tạo của các em trong từng mẫu sáng tác.

### ***Tiểu kết chương 1***

Mục tiêu của luận văn nghiên cứu Nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan vận dụng trong chuyên ngành Thiết kế thời trang trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định. Vì vậy điều đặt ra là làm rõ các vấn đề liên quan đến đề tài để vận dụng trong việc tìm hiểu, nghiên cứu. Trong luận văn tác giả đã làm nổi bật và rõ ràng một số nội dung về khái niệm liên quan, khái niệm về Thiết kế thời trang và khái niệm về trang phục dân tộc.

Ngoài ra còn tìm hiểu về trang phục dân tộc Cao Lan nói chung và trang phục người Cao Lan ở Bắc Giang nói riêng. Việc tìm hiểu này làm rõ hơn về trang phục và các tác động xung quanh nó. Tiếp theo cần làm rõ hơn sự vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan vào việc giảng dạy thiết kế thời trang nữ tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định ra sao để từ đó giúp cho sinh viên có cái nhìn cận cảnh hơn, gần



gũi hơn và sắc nét hơn đối với sự chuyển thể từ ý tưởng sang thiết kế trang phục thực tế sẽ như thế nào. Những giai đoạn nghiên cứu, tìm hiểu và vận dụng sẽ tăng tiến dần dần để làm sao kết quả bài tập của sinh viên đạt được ở mức tối ưu nhất.

## Chương 2

### VẬN DỤNG NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ TRÊN TRANG PHỤC NGƯỜI CAO LAN VÀO VIỆC GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH

#### 2.1. Nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang

##### 2.1.1. Một số kiểu dáng đặc trưng trong trang phục người Cao Lan

“Trang phục của người Cao Lan được chia ra làm hai loại khác nhau đó là trang phục lễ hội và trang phục ngày thường. Trang phục ngày thường với trang phục trong đám cưới của đồng bào Cao Lan nhìn cũng không khác nhau là mấy” [40, tr.12].

##### **Trang phục ngày thường**

Trang phục của nam giới: Nam giới đi guốc gỗ vào các buổi cưới xin, ma chay, lễ, tết còn ngày thường thì họ không đi mà đi chân đất. Trang phục về tổng thể có một chiếc mũ nồi màu đen, áo có màu đen hoặc nhuộm chàm.

Trang phục của nữ giới: phức tạp và cầu kì hơn so với trang phục của nam giới, trang phục nữ giới gồm có: áo, váy, xà cạp, khăn đội đầu thắt lưng, khuyên tai, vòng tay và hộp dao, vòng cổ. Áo của phụ nữ Cao Lan chủ yếu là màu chàm hoặc đen, là kiểu áo tứ thân giống áo tứ thân của người Kinh tại Bắc Ninh. Để nhận diện phụ nữ góa chồng với phụ nữ chưa có chồng chúng ta sẽ quan sát và nhìn vào đôi tay đeo vòng của họ. Vào ngày hội hè, lễ lạt họ thường đi guốc mộc còn ngày thường là đi chân đất. Người phụ nữ chưa chồng thì họ chỉ có một chiếc vòng bạc ở tay trái. Người phụ nữ chồng mất hoặc đã góa chồng thì đeo hẳn hai cái vòng bạc ở cả hai tay. Trang phục của nữ dân tộc Cao Lan là nguồn cảm hứng rất lớn để các nhà thiết kế dựa vào đó sáng tác ra những bộ sưu tập thời trang có hồn và có điểm nhấn. Bộ trang phục vừa có sự uyển chuyển nhờ những dải lụa thắt ngang eo lại vừa có sự tinh tế nhờ những họa tiết hoa văn trang trí

trên trang phục. Bộ hình trang trí gồm có chim đậu cành đa, họa tiết bướm bay hay những hình quả trám, hoa hồi, miếng vải trắng, tất cả tạo nên một tổng thể vô cùng đặc biệt cho bộ trang phục nữ Cao Lan.

Trang phục trẻ em: đều được may theo trang phục giống của người lớn, về màu sắc trang phục của trẻ em đều là những màu tối mặc dù có nhiều màu khác nhau. Trẻ con thường đeo những chiếc vòng bạc ở cổ nhưng không bao giờ đeo ở tay hoặc đeo khuyên tai bởi vì đeo vòng ở những vị trí đó rất dễ đánh rơi hoặc mất trong lúc vui chơi hoặc hoạt động. Ngoài ra đeo vòng cổ có là do gắn liền với quan niệm đó là chiếc vòng cổ gắn với sinh mệnh của trẻ em và còn một tác dụng nữa đó là đeo để trừ tà cho đứa trẻ.

### **Trang phục ngày lễ**

Vào các ngày hội hè, lễ, tết thì trang phục của của người Cao Lan cũng không khác gì so với ngày bình thường, tuy nhiên nếu vào ngày đặc biệt thì họ sẽ chung diện những bộ quần áo mới nhất, đẹp đẽ nhất để tham dự ngày hội.

Ngoài ra còn có trang phục của thầy cúng thì có sự thay đổi tùy vào các ngày lễ là lễ gì. Ví dụ như vào ngày cúng đình, tiệc đình thì chủ đình phải mặc bộ quần áo của quần cũng dài theo chiều dài của áo và Từ Đình phải đội thêm chiếc mũ nôi.. Áo khoác của thầy cúng phía bên ngoài được thiết kế khá cầu kỳ với màu chính là đen hoặc màu chàm, họa tiết được thêu rất tinh xảo. Phía trước của áo là hình ảnh của các linh vật như người đầu cá, ngựa, rồng được thêu bằng các chỉ đỏ, trắng, vàng mang ý nghĩa vô cùng linh thiêng như áp chế được hung khí, thể hiện sự uy nghiêm, phòng trừ tiểu nhân, mang lại rất nhiều vượng khí và tài lộc. Thân sau được thêu thùa trang trí dày đặc bằng những chữ Hán cổ và các họa tiết như hình người cưỡi chim hoặc cưỡi chó, đó là những hình vẽ về các quỷ trong Kinh dịch, âm dương ngũ hành. Viên, cổ áo, và nếp tay của áo được may bằng

miếng vải màu đỏ cò. Hai tay áo khá rộng, phía trên ngắn, rũ xuống phía dưới. Bên dưới phần gấu áo là những đường chỉ thêu đỏ vàng rất đẹp mắt. Áo thầy cúng dài quá gối người mặc, áo được ràng buộc bởi dây, có thắt đai. Quần áo cùng màu với nhau, ống rất rộng, đũng quần của thầy cúng dài đến đầu gối, gấu quần dài trùm qua hai bàn chân. Chân đi một đôi giày được dệt bằng vải màu đen, trên đôi giày không có bất cứ họa tiết nào được trang trí. Ngoài ra trong ma chay thầy cúng lại có một trang phục khác và trang phục này gồm có hai loại. Trang phục của thầy cúng được may bằng vải màu chàm, bên hông có một con dao cài vào ở nơi thắt lưng, có thể không là dao thì là kiếm đeo vào hông với mục đích làm phép trong đám ma, áo của thầy cúng cũng được may dạng tứ thân. Ngoài những thứ trên thì đầu thầy cúng còn có khăn được dệt bằng tấm vải chàm buộc ngang đầu và thắt nút ở một bên thái dương. Nếu như đám tang đó là phụ nữ thì thắt nút khăn ở bên tay phải thái dương. Có thể thấy trang phục thầy cúng rất cầu kì và được trang trí vô cùng tinh xảo.

Trang phục Cao lan còn có bộ trang phục của thầy phù thủy, bộ trang phục này được thầy phù thủy mặc đến khi nhà có điều kiện trang trí nhà xe để đi đưa người đã mất. Bộ trang phục này vô cùng thú vị độc đáo vì màu mè khác nhau, được trang trí nhiều hoa văn và giống chiếc nhà xe đầy hoa văn của người mất trong đám tang. Phía trên thân áo được thêu và trang trí rất nhiều hoa văn họa tiết sắc sỡ với nền áo màu đen. Thầy phù thủy hay còn gọi là thầy xay có một đôi giày vải với mũi giày khá nhọn, đôi giày này cũng được thêu họa tiết trang trí màu mè như thân áo. Ngoài ra cũng như thầy cúng thì thầy xay có một chiếc mũ đội đầu được làm bằng giấy trên đó trang trí các dải tua rua đen, xanh, vàng, đỏ rũ xuống mắt. Trang phục của thầy xay không có thắt lưng mà được mặc buông xuống tự nhiên.

Trong đám cưới cô dâu và chú rể mặc như ngày bình thường nhưng khác cái là mọi thứ phải mới, cô dâu có một chiếc nón mới và chú rể sẽ có

một cái mũ mới. Tất cả mọi thứ sẽ là đồ mới để mong cầu một cuộc sống hôn nhân ấm no, hạnh phúc.

Như vậy chúng ta có bảng thống kê trang phục người Cao Lan như sau:

**Bảng 2.1: Thống kê trang phục Cao Lan**

<b>Các loại trang phục</b>	<b>Kiểu dáng</b>	<b>Màu sắc</b>	<b>Cách thiết kế</b>	<b>Họa tiết</b>
Trang phục nam	- Áo chèn - Mũ nồi - Quần ống rộng - Guốc gỗ	Màu chàm hoặc đen	Dệt áo	Có khuy bướm
Trang phục nữ	- Khăn đội đầu - Áo, váy - Xà cạp, thắt lưng - Vòng cổ, vòng tay - Khuyên tai - Hộp dao - Áo tứ thân - Quần chèn	- Màu chàm hoặc đen - Dài nhiều nhiều màu sắc	Dệt áo	Họa tiết trang trí hoa văn kỹ hà - Hoa trám, hoa hời - Hình gốc đa - Chim đậu cành đa - Họa tiết bướm bay
Trang phục trẻ em	Được may như đồ người lớn. Trẻ em thường đeo vòng cổ, không đeo vòng tay và khuyên tai	- Màu chàm hoặc đen	Dệt áo	Họa tiết trang trí hoa văn kỹ hà - Hoa trám, hoa hời - Hình gốc đa - Chim đậu cành đa - Họa tiết bướm bay
Trang phục thầy xay	- Áo tứ thân có thắt lưng - Khăn buộc ngang đầu - Quần dài đến gót chân - Có mũ nồi	- Màu chàm hoặc đen là màu chính - Hoa văn nhiều màu mè	Dệt áo	Họa tiết hoa văn nhiều màu mè, nổi bật lên là màu đen xen kẽ

Nguồn: Tác giả (2022)

### ***2.1.2. Màu sắc trong trang phục người Cao Lan***

Trong thời trang thì màu sắc vô cùng quan trọng, nó làm cho bộ trang phục có sự hài hòa, bắt mắt thu hút ánh nhìn của người xem. Màu sắc khiến cái nhìn của chúng ta được tập trung hơn khi quan sát một tác phẩm đẹp. Đối với trang phục của người Cao Lan đặc biệt là trang phục nữ thì màu sắc tạo nên sự ấn tượng nhất và mang nét riêng độc đáo.

Màu sắc trên trang phục biểu trưng cho tình cảm, đặc điểm của một dân tộc. Một trang phục dân tộc đẹp hay không là nhờ sự kết hợp ăn ý giữa đường nét và màu sắc tạo nên sự hài hòa, hiệu quả của màu sắc. Màu sắc chủ đạo trên trang phục là màu xanh chàm hoặc màu đen. Trên nền màu đơn sắc có sự kết hợp nhiều màu của những họa tiết trang trí nhưng vẫn không bị gây cảm giác nhàm chán. Ví dụ như trên mảng sẫm màu chàm của áo thì có hoa văn ở đằng trước ngực tạo điểm nhấn. Các họa tiết sử dụng chủ yếu màu đỏ, xanh lục, tím, trắng, với những miếng vải trắng đắp trên ngực áo và chân áo. Màu đỏ thường sẽ được đặt trên nền màu chàm của áo và khiến cho màu đỏ giảm sắc độ, tạo nên sự hài hòa, nền nã cho gam màu tổng thể của trang phục. Các họa tiết cùng hình và cùng màu được đặt đăng đối nhau qua một trục tạo sự cân bằng cho màu sắc, chúng có sự liên kết với nhau qua đỉnh tạo cảm giác vô cùng sống động. Các mảng hoa văn này có thể liên kết với nhau tạo thành một mảng hình hoặc cũng có thể đứng đơn lẻ để tạo thành một tác phẩm nghệ thuật. Hai hình quả trám ở phần bên trái của áo được thêu khá công phu và đối nhau qua đỉnh một cách hoàn hảo, kiểu phối hợp này được lặp lại ở hai bên hông nhưng là hai hình quả trám đặt ở hông phải và hông trái rất cân nhau, có một chút sự thay đổi đó là nếu ở ngực áo là sự kết hợp giữa màu xanh lục và đỏ, trắng thì ở hông hai quả trám lại là sự kết hợp của màu tím và màu đỏ, màu trắng, điều này mang lại cảm giác mới lạ hơn cho họa tiết này. Đặc biệt trên trang phục nữ Cao Lan đó là những dải lụa, dải nhiều màu sắc quấn ngang eo tạo

nên sự khác biệt trong trang phục, màu sắc phối hợp rất hài hòa giữa hai gam màu nóng lạnh tạo sự độc đáo, mang lại một nét rất riêng cho phụ nữ Cao Lan. Tính tương phản trong cách phương pháp dùng màu sắc trên trang phục khiến trang phục vô cùng sinh động. Có thể thấy rất rõ như trên nền vải màu đen chàm lại xuất hiện những hoa văn màu sắc tươi sáng (thường là màu đỏ xanh) tạo nên một sự đối nghịch về màu sắc tương đối mạnh mẽ. Song song với sự tương phản trong sự sắp xếp về màu sắc thì trong đó lại có sự thống nhất về phân bố hoa văn, họa tiết. Có thể thấy trên cùng một bộ quần áo lại có sự nhắc lại hoa văn như hoa văn quả trám hoặc hoa văn hoa hồi ở trên áo. Sự độc đáo này chỉ riêng dân tộc Cao Lan mới có và nó mang một dấu ấn khiến người xem ấn tượng mãi không thôi.

Yếm chủ yếu là màu cam nhạt hoặc màu đỏ, màu hồng rất nhẹ nhàng tinh tế nhưng cũng không kém phần gợi cảm, nữ tính cho các cô gái.

Phụ nữ Cao Lan sử dụng khăn đội đầu không có họa tiết và màu chàm hoặc màu đen. Đó là một loại khăn với nhiều kích cỡ khác nhau.

Thân áo phần trên có đắp những mảng trắng để trang trí. Bên phải ba miếng trắng và bên trái hai miếng trắng để bố cục lệch. Ngoài ra kết hợp họa tiết hoa văn thổ cẩm vô cùng tinh tế. Hoa văn thổ cẩm ở đây bao gồm hoa trám, đôi chim liền cánh, cây đa và họa tiết bướm bay, tất cả tạo nên một tổng thể vô cùng hài hòa và đẹp mắt, nhưng cũng vô cùng đặc sắc của người Cao Lan.

Như vậy có thể thấy sự khác biệt trên trang phục của người Cao Lan đó là từ kiểu dáng trang phục đến màu sắc đều phối hợp rất đặc biệt. Tác giả vô cùng ấn tượng với những dải lụa màu được quấn ở ngang eo tạo nên một dấu ấn rất khác so với các dân tộc khác. Trên nền xanh chàm của cả bộ trang phục nổi bật lên những dải lụa màu bắt mắt, xanh đỏ vàng cam như những điểm chấm phá tạo nên thương hiệu cho trang phục dân tộc Cao Lan. Chính dải lụa nhiều màu sắc đặt trên nền màu chàm hoặc đen càng tạo

nên sự nổi bật hấp dẫn mắt nhìn.

### **2.1.3. Bố cục, đường nét, hoa văn trên trang phục người Cao Lan**

Qua nghiên cứu chúng ta nhận thấy người Cao Lan rất yêu thích trang trí hoa văn trên trang phục, như thêu trước ngực, thêu hai bên hông, thêu sau lưng. Trang phục truyền thống hoàn chỉnh của người phụ nữ Cao Lan tại Bắc Giang bao gồm áo yếm bên trong, áo khoác ngoài, quần chần, khăn vấn đầu, nhiều thắt lưng và đồ trang sức. Chất liệu may áo chủ yếu là vải lanh nhuộm chàm. Theo quan niệm của người Cao Lan thì chiếc áo chính là phần quan trọng nhất của cả bộ trang phục, chiếc áo được thiết kế dạng dáng dài như áo tứ thân, cổ áo hình chữ V có thêu hoa văn, lưng áo cũng có hoa văn, hông áo cũng thêu hoa văn.

Về bố cục, trong trang trí hình thức sắp xếp bố cục là một phương pháp làm việc có chủ đích để sáng tạo ra những hình tượng nghệ thuật và sắp xếp các họa tiết tạo nên sự độc đáo, hài hòa. Ở trang phục dân tộc Cao Lan thì cách thức bố cục vô cùng linh hoạt, đó là bố cục đối xứng của các họa tiết qua gốc đa ở mặt sau của áo [PL4, H2.9, tr.147], bố cục cân đối hai bên hông của trang trí hình quả trám tạo sự cân bằng cho thị giác [PL4, H2.10, tr.149], ngoài ra cách bố trí các họa tiết lệch nhau phá thế ở mặt trước của áo cũng vô cùng thu hút ánh nhìn của người xem [PL4, H2.8, tr.147]. Mật độ bố trí hoa văn trên trang phục của người Cao Lan cũng rất phù hợp ko gây nhàm chán hay quá sặc sỡ hoặc có sự ổn định vô cùng cần thiết.

Có thể thấy cách xây dựng bố cục của người Cao Lan vô cùng đa dạng, các nghệ nhân đã xây dựng các loại bố cục theo dạng đơn chiếc hoặc kết hợp rất nhiều loại bố cục với nhau tạo sự phong phú và mang giá trị nghệ thuật thẩm mỹ cao. Đây chính là điều mà chúng ta nên học hỏi và vận dụng.

Về mô-típ trang trí: Nói đến hoa văn trang trí trên trang phục người Cao Lan có thể thấy các mô-típ này được người Cao Lan lấy cảm hứng



sáng tạo, đơn giản đi và cách điệu rất tài tình tạo nên các mô-típ trang trí mang nét riêng mà không mất đi tính chân thực, nó phản ánh cuộc sống một cách sinh động về văn hóa, về tín ngưỡng,... Các hoa văn của người Cao Lan do người phụ nữ tự tay thêu, đường kim mũi chỉ đều tay, rất đẹp.

Có các loại mô-típ hoa văn như sau:

- Hoa văn dạng kỷ hà:

+ Hình hoa trám: được xếp hai hoa trám to trước ngực theo chiều dọc tại nẹp áo phải. Ngay sau lưng áo là hai hoa trám được xếp đăng đối nhau qua gốc cây đa vô cùng tinh tế. Ngoài ra còn trang trí hoa hồi ngay hai bên hông áo tứ thân được thiết kế kèm dây rút [PL4, H2.10, tr.150].

+ Hình hoa hồi: là những bông hoa màu xanh được xếp xung quanh hoa trám, tổng có 8 bông hoa hồi bên nẹp áo phải trang trí rất hợp lí và tạo cảm giác cân đối mắt. Bên nẹp áo trái 14 bông hoa hồi được sắp xếp rất hợp lí xen kẽ những miếng đắp trắng trên ngực áo [PL4, H2.8, tr.149].

+ Hoa văn hình vuông: Đó là những miếng vải hình vuông màu trắng được bố trí ở hai bên nẹp áo, tại nẹp áo phải có hai miếng xếp chận trên chận dưới nẹp áo, tại nẹp áo phải là ba miếng hoa văn hình vuông màu trắng xếp xen kẽ với họa tiết hoa hồi rất sống động [PL4, H2.8, tr.149].

- Hoa văn miêu tả đời sống:

+ Chim đậu cành đa: Ngay sau lưng áo là hình hai con chim xếp đăng đối hai bên gốc đa được thêu chỉ đỏ vô cùng nổi bật mang nét riêng với nhiều ý nghĩa tốt đẹp [PL4, H2.9, tr.149].

+ Bướm: Họa tiết bướm bay được trang trí sau lưng áo với 4 họa tiết xinh xắn, xếp xen kẽ với họa tiết hoa trám và hoa hồi và được thêu chỉ trắng [PL3, H2.9, tr.149].

+ Góc đa: giữa lưng được trang trí hình gốc đa thêu chỉ xanh, cây đa đứng vững vàng với các nhánh được rẽ sang hai bên vô cùng vững chãi, là nơi đôi chim uyên ương trao nhau những cái nhìn say đắm [PL3,

H2.9, tr.149].

Về kỹ thuật trang trí: gồm có hai kỹ thuật là đắp vôi và thêu.

Về tạo hình: Khi tìm hiểu phong cách tạo hình nghệ thuật trang trí trang phục dân tộc Cao Lan tại Bắc Giang ta thấy rõ ràng là sự xây dựng các mô tuýp hoa văn bằng ngôn ngữ hình học vô cùng xúc tích, nó được nâng lên thành biểu tượng và vô cùng giàu cảm xúc. Bằng sự trải nghiệm cuộc sống, người Cao Lan chỉ với những dạng hình học như hình vuông, hình quả trám. Với những cảm xúc và tư duy thẩm mỹ cộng với trình độ sáng tạo, người Cao Lan đã tái hiện lại cuộc sống thông qua các mô tuýp trang trí bằng chính ngôn ngữ tạo hình một cách chân thực nhất.

Màu sắc và hoa văn trang trí trên trang phục người Cao Lan cũng rất đơn giản, tạo sự bắt mắt vừa đủ không quá màu mè hoặc trang trí họa tiết rối mắt. Đó là sự ước lệ và khái quát, không thêm thắt những yếu tố không cần thiết trong việc thiết kế cũng như tạo hình hoa văn, bỏ qua những chi tiết rườm rà không có chủ đích, không giúp ích gì cho tổng thể của trang phục nhằm nhấn mạnh những hoa văn họa tiết quan trọng. Khi ngắm nhìn các hoa văn họa tiết trang trí chúng ta có thể cảm nhận sự tinh tế ở tổng thể bộ hoa văn họa tiết, khó có thể thêm thắt một chi tiết hoa văn nào vào tổng thể hoa văn của trang phục.

Các hoa văn này sử dụng những màu đối lập nhau như xanh lá và đỏ mà vẫn tạo sự hài hòa. Những họa tiết được thêu vô cùng tinh tế và tỷ mỉ, từng đường kim mũi chỉ thấm đẫm những tâm tư, sự nhiệt tình của người phụ nữ Cao Lan gửi gắm vào đó. Các hoa văn được cách điệu và diễn đạt bằng những nét thẳng gãy góc chứ không có nhiều đường uốn lượn. Sắc thái biểu hiện vô cùng đặc biệt, có nét độc đáo riêng.

Ý nghĩa của từng hoa văn họa tiết trên trang phục như đôi chim uyên ương tượng trưng cho sự nguyện thề đôi lứa không chia lìa, những miếng đắp

màu trắng bên ngực phải và trái tượng trưng cho sự hiếu thảo của người con đối với cha mẹ hay hình thêu cây đa với mong ước con người luôn luôn được thiên nhiên che chở, bảo vệ, che chắn cho con người tránh khỏi những thiên tai, dịch họa, những họa tiết bướm bay bên ngực phải thể hiện cho tình yêu đôi lứa quấn quít ngay cả khi không thể ở bên cạnh nhau...

Về đường nét trang trí: Có thể thấy mọi tác phẩm mỹ thuật cũng như thiết kế đều hình thành từ đường nét, vì vậy chúng có mặt ở khắp mọi nơi và giữ vai trò thiết yếu trong các sáng tác nghệ thuật thị giác. Trong trang phục của người Cao Lan tại Bắc Giang có thể thấy đường nét thiết kế khá rõ nét. Đó là đường kết cấu và đường trang trí. Đường kết cấu là đường chu vi của hình dạng trang phục về tổng thể và đường chi tiết của nó, các đường nhìn thấy được liên kết các thành phần như phần trên và phần dưới trang phục và giữa các chi tiết của trang phục như họa tiết trang trí ở hai vạt áo cũng như các dải nhiều xếp quanh eo rất độc đáo. Đường trang trí: Là những đường không nhất thiết phải có nhưng được đưa vào để tạo mốt. Các đường trang trí làm tăng thêm tính thẩm mỹ của trang phục, trong trang phục Cao Lan đường trang trí ở đây chính là những đường nét tạo hình như hoa văn quả trám, hoa hòe, hai vạt áo, chim đậu cành đa,...

Như vậy có thể thấy cách tạo hoa văn của người Cao Lan chủ yếu là thêu và dệt, đắp vải. Bằng phương pháp thủ công, người Cao Lan đã làm nên một tác phẩm vô cùng tâm đắc, mang đậm màu sắc dân tộc trong từng đường kim mũi chỉ cũng như từng đường nét của trang phục. Trang phục là sự kết hợp của các họa tiết hoa văn trang trí, cũng như đường nét trang trí phối hợp cùng màu sắc vô cùng bắt mắt từ đó cho ra một sản phẩm vô cùng bắt mắt.

Như vậy chúng ta có bảng hoa văn trên trang phục người Cao Lan như sau:

**Bảng 2.2: Hoa văn trên trang phục người Cao Lan**

	<b>Loại hình hoa văn</b>	<b>Kỹ thuật tạo hình</b>	<b>Cách tạo hoa văn</b>	<b>Nơi trang trí</b>
<b>Hoa văn kỹ hà</b>	Hoa trám	Thêu	Thêu bằng chỉ đỏ, xanh xen kẽ nhau trên nền vải chàm	Trước ngực áo Sau lưng áo Hai bên hông
	Hoa hồi	Thêu	Thêu bằng chỉ đỏ, xanh xen kẽ nhau trên nền vải chàm	Trước ngực áo Sau lưng áo Hai bên hông
	Hoa văn hình vuông	Đắp	Đắp miếng vải màu trắng	Trước ngực áo
<b>Hoa văn miêu tả đời sống</b>	Đôi chim uyên ương	Thêu	Thêu bằng chỉ đỏ trên nền vải chàm	Sau lưng áo
	Góc đa	thêu	Thêu bằng chỉ đỏ, xanh xen kẽ nhau trên nền vải chàm	Sau lưng áo

Nguồn: tác giả (2022)

Về bố cục trang phục: như vậy có thể thấy hoa văn trên trang phục chia làm ba phần, một phần trước ngực được trang trí bố cục lệch với hai hình hoa trám, hoa hồi ở bên phải kết hợp với hai miếng vải trắng đắp vào tạo sự cân đối, bên trái ngực là ba miếng vải trắng được đắp vào kết hợp với trang trí hoa văn bướm bay tạo sự sinh động. Phần tiếp theo đó là trang trí hai bên hông áo với mỗi bên một hoa trám và phần cuối là trang trí sau lưng áo được trang trí bố cục cân đối với họa tiết hai hoa trám, cây đa ở giữa và đôi chim uyên ương hai bên nhìn rất đẹp mắt.

Trang phục là dạng áo tứ thân với những đường nét vô cùng đơn giản nhưng lại mang phong cách riêng của người Cao Lan. Điểm nổi bật đó là những dải lụa nhiều màu sắc buộc ngang thắt lưng tạo sự sinh động,

mềm mại cho trang phục, một điểm rất độc đáo ở trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang.

## **2.2. Biện pháp vận dụng nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ**

### **2.2.1. Nguyên tắc đề xuất xây dựng các biện pháp**

Quá trình đề xuất các biện pháp vận dụng nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ, ngoài việc dựa vào những kết quả nghiên cứu lí luận và thực tiễn của đề tài còn cần phải căn cứ vào một số nguyên tắc cơ bản sau:

\* Đảm bảo tính thực tiễn:

Xuất phát từ thực tiễn vận dụng việc sử dụng họa tiết trên trang phục của người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định chưa được triển khai và áp dụng. Chính vì thế nguyên tắc này đòi hỏi những biện pháp vận dụng cần phải phù hợp với thực tiễn địa phương, thực tiễn nhà trường và thực tiễn hoạt động Dạy học môn Thiết kế thời trang nữ, phù hợp với trình độ của giáo viên giảng dạy và đặc điểm sinh viên trường. Tính thực tiễn này vô cùng phù hợp với tình hình thực tế của trường hiện nay.

\* Đảm bảo tính khả thi

Tính khả thi là một trong những dữ liệu vô cùng cần thiết dùng để đánh giá về sự hiệu quả của các biện pháp đã được đưa ra. Do đó, để đảm bảo các phương pháp vận dụng mang tính tối ưu thì cần có sự hỗ trợ của cán bộ quản lí, sự cố gắng tìm tòi nghiên cứu của giảng viên giúp cho việc sử dụng các biện pháp vào thực tiễn một cách thuận lợi. Chính vì vậy các biện pháp vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định cần bám sát chương trình học, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và năng lực giảng viên giảng dạy và trình độ của sinh viên trong trường.

**\* Đảm bảo tính khoa học**

Để mang lại hiệu quả cao trong việc nghiên cứu và vận dụng, tất cả phải được thiết kế và xây dựng dựa vào những lí do và căn cứ không giống nhau, cần đảm bảo sự khoa học là một trong những dữ liệu vô cùng cùng thiết. Do đó, nguyên tắc này không chỉ cần có yếu tố vận dụng hoa văn trên trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định mà cần được xây dựng trên một hệ thống kiến thức sâu rộng, tổng kết của quá trình phát triển lý luận. Vấn đề vận dụng phải đảm bảo tính khoa học có những kế hoạch rõ ràng, cụ thể trong quá trình áp dụng vào bài dạy. Cần xác định rõ thời gian, không gian, mục tiêu cần đạt và cả các biện pháp vận dụng. Khi đã đưa ra và thực hiện đúng theo kế hoạch sẽ tăng cường được tính chủ động, giảm bớt thụ động trong quá trình hoạt động, tăng khả năng thành công của thực nghiệm.

**\* Đảm bảo tính đồng bộ, hệ thống**

Các biện pháp vận dụng hoa văn trang trí trên trang phục của người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định phải tạo được sự đồng bộ, nhất quán trong lối tổ chức thực hiện. Việc thực hiện các biện pháp sẽ phát huy được cái mới trong vấn đề dạy và học đảm bảo thực hiện có hiệu quả mục tiêu đề ra.

**\* Đảm bảo tính hiệu quả**

Với nguyên tắc này thì yêu cầu các biện pháp được đưa ra để nghiên cứu với đề tài cần phù hợp, khi triển khai cần nhất quán để mang lại kết quả tốt, mang tính chân thực trong quá trình vận dụng hoa văn trên trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường.

### **2.2.2. Phương pháp giảng dạy**

*Phương pháp đàm thoại, gợi mở:* là phương pháp mà giảng viên đưa

ra hệ thống những câu hỏi cụ thể có trong nội dung, kiến thức bài học và sinh viên trả lời. Qua câu trả lời của sinh viên và thái độ của các em, giảng viên có thể cảm nhận và đưa ra được sự đánh giá của mình về năng lực cũng như nhận thức của từng em một, từ đó có sự điều chỉnh, uốn nắn sao cho chính xác. Những câu hỏi mang tính cởi mở mà không có đánh giá đúng hoặc sai, việc giảng viên sử dụng khéo léo, hợp lý phương pháp này sẽ tạo cho sinh viên có sự đam mê, hứng thú và sáng tạo giúp sinh viên phối hợp hài hòa giữa hành động và suy nghĩ cụ thể một cách linh hoạt vận dụng vào bài tập.

*Phương pháp trực quan - quan sát:* Phương pháp này được sử dụng gián tiếp hoặc trực tiếp và được sử dụng thường xuyên trong tất cả các môn học. Trực quan là giúp cảm nhận cái đẹp bằng đôi mắt. Quan sát là tập cho sinh viên thói quen quan sát để tăng thêm vốn hình ảnh về cuộc sống, về con người. Đó cũng chính là cơ sở để các em thể hiện vào tác phẩm một cách nhìn riêng, phong phú và đa dạng. Trong môn Thiết kế thời trang nữ, sinh viên chủ yếu quan sát vào trang phục dân tộc Cao Lan để nhận biết về cuộc sống, tư liệu, hình ảnh xuất hiện trong tranh,... Ngoài ra sinh viên còn nhận biết về các chi tiết, họa tiết màu sắc của trang phục từ đó có các em có cảm nhận riêng sau khi xem.

Vậy phương pháp trực quan - quan sát là phương pháp hỗ trợ vô cùng quan trọng giúp cho sinh viên bồi dưỡng thêm kiến thức về cái đẹp trong cuộc sống cũng như trong các tác phẩm nghệ thuật.

*Phương pháp thảo luận nhóm:* Đây là một phương pháp chia lớp học ra từng nhóm nhỏ để cùng giải quyết các vấn đề dưới sự điều hành của giảng viên. Khi thảo luận nhóm sẽ có những đáp án, ý kiến khác, không đồng nhất với nhau nhưng với một thời lượng thảo luận nhất định các em phải có một sự đoàn kết thống nhất để đưa ra kết quả phù hợp nhất. Với phương pháp này giúp tất cả sinh viên trong nhóm đều phải tương tác qua

lại với nhau, học tập nhau, hỗ trợ nhau, tạo hứng thú cho nhau cùng sáng tạo và cùng phát triển.

*Phương pháp luyện tập, thực hành:* Đây là phương pháp vô cùng quan trọng, là kết quả đánh giá cho sự thành công của giờ học. Sau khi trải qua các phương pháp trên giảng viên đã có thể đánh giá sinh viên có nắm chắc kiến thức và có hiểu bài hay không chính là thông qua phương pháp này. Ở trên là các phương pháp lý thuyết còn phần thực hành thể hiện kỹ năng và sự sáng tạo của các em. Môn Thiết kế thời trang nữ giúp các em thể hiện được khả năng, cảm nhận, cảm xúc, tình cảm của mình vào bài học khiến cho các sáng tác sinh động có hồn và sáng tạo hơn. Khi áp dụng phương pháp luyện tập thực hành giảng viên cũng cần linh hoạt, quan sát quá trình, bao quát được lớp học, các em luyện tập để kịp thời hướng dẫn cũng như đánh giá được đúng kỹ năng thực hành bài tập của từng sinh viên.

*Phương pháp thuyết trình:* Là phương pháp quan trọng, tạo cho sinh viên sự tự tin và thói quen đứng trước đám đông. Sau khi sinh viên hoàn thành xong phần bài tập của mình thì sẽ cần đứng trước lớp để thuyết trình bài tập của mình. Qua đó giảng viên và các bạn trong lớp sẽ hiểu về các tác phẩm của mình. Phương pháp này không chỉ quan trọng trong môn Thiết kế thời trang nữ mà còn là tiền đề để các em tự tin, hình thành cho các em kỹ năng nói, kỹ năng thuyết trình trước đám đông trong cuộc sống. Giảng viên cùng các bạn trong lớp sẽ đánh giá, nhận xét bài để sinh viên tiếp thu và cũng là động lực để các em cố gắng hơn trong những bài thực hành sau.

*Phương pháp liên hệ thực tế:* Phương pháp này được sử dụng phổ biến hầu hết các môn học Thiết kế. Thiết kế với thực tiễn là một thể thống nhất không thể tách rời, xuất phát từ thực tiễn cuộc sống các em mới có thể thiết kế được những bộ sưu tập thời trang đầy tính nghệ thuật nhưng không kém phần ứng dụng vào cuộc sống. Cái đẹp trong cuộc sống tạo ra nguồn cảm hứng vô tận cho nhà thiết kế. Qua phương pháp này tạo cho các em



thói quen quan sát, nghiên cứu và phân tích tổng thể để từ đó đưa ra những ý tưởng táo bạo để sáng tạo cho cuộc sống muôn màu muôn vẻ.

### **2.2.3. Biện pháp vận dụng**

Qua những nghiên cứu về thực trạng dạy học, kế hoạch dạy học Thiết kế thời trang nữ tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định cùng với áp dụng các phương pháp giảng dạy, nắm bắt tâm sinh lý của sinh viên cùng với tính chất đặc thù của sinh viên, tác giả muốn hướng đến kiến thức về vận dụng nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan vào giảng dạy môn học Thiết kế thời trang nữ mà cụ thể đó là bài 1. Quy trình thiết kế thời trang nữ.. Tác giả chọn cách thức vận dụng vào môn học cụ thể cho lớp CD61TT. Qua nghiên cứu về kiểu dáng, cấu trúc và hoa văn họa tiết của trang phục người Cao Lan, tác giả muốn các em học hỏi, hiểu biết nhiều hơn đến cách trang trí, cách bố cục thể hiện của đồng bào dân tộc thiểu số ở Bắc Giang đồng thời thấy được đời sống tinh thần phong phú từ họ. Họa tiết trên trang phục phụ nữ Cao Lan với những đường nét, mảng hình đơn giản gần gũi với cuộc sống, cách thể hiện đa dạng có thể vận dụng vào nhiều bài học của các em. Việc lựa chọn những họa tiết đơn giản, cơ bản nhất đưa vào việc giảng dạy cụ thể sẽ giúp sinh viên có cái nhìn tập trung hơn để từ đó lên ý tưởng sáng tác trang phục cũng như biết vận dụng vào bài tập của mình như thế nào. Từ đó các em sẽ dựa vào các họa tiết hoa văn trang trí để ứng dụng, sáng tác cho bộ sưu tập thời trang nữ của mình. Có bạn sẽ lựa chọn một hay nhiều tổ hợp hoa văn để lấy làm ý tưởng sáng tác, hoặc có bạn sẽ lấy kết cấu, hình dáng trang phục kết hợp với việc lựa chọn họa tiết để từ đó ứng dụng, sáng tác nên bộ một sưu tập thời trang nữ. Mỗi một lựa chọn của các em sẽ có sự tham khảo ý kiến của giảng viên hướng dẫn để đưa ra phương án hợp lý và tối ưu nhất. Màu sắc các em có thể chọn gam màu chủ đạo theo tông màu của bộ trang phục Cao Lan hoặc các em sử dụng một gam màu khác nhưng quan trọng nhất là bộ sưu tập

không làm mất đi nét đặc trưng của ý tưởng gốc. Bộ sưu tập thời trang lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc Cao Lan là sự chắt lọc những tinh hoa, họa tiết tinh tế của dân tộc từ đó các em đưa vào ứng dụng sáng tác cho bài tập của mình một cách thật trọn vẹn sao cho bộ sưu tập thời trang thấm đẫm tinh thần dân tộc mà vẫn mang hơi thở thời đại mới.

Khi giảng viên chia ra các phần vận dụng về họa tiết sinh viên cần nghiên cứu một cách tỉ mỉ về các đường nét của họa tiết cũng như màu sắc đặc trưng của nó để từ đó ứng dụng tả trên mẫu trang phục. Về cách thức, sinh viên có thể vẽ trực tiếp bằng bút vẽ trên vải các họa tiết trên vị trí nào đó của trang phục mà sinh viên lựa chọn thể hiện mẫu, hoặc cũng có thể thể hiện bằng họa tiết thêu tay tạo sự tinh tế và tính thẩm mỹ cho trang phục. Nếu sinh viên sử dụng họa tiết là miếng vải trắng đắp lên trang phục thì có thể cắt vải ra thành các miếng vuông và đắp trực tiếp trên trang phục. Khi thực hiện bài tập, các em tránh sự nghiên cứu quá sơ sài mà cần nghiêm túc, cẩn chu trong quá trình làm việc bởi mỗi mẫu sáng tác của các em sẽ là một đứa con tinh thần mang trong mình một câu chuyện riêng. Ngoài ra cần vận dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong lúc làm việc, các em có thể sử dụng phần mềm illustrator, photoshop để chỉnh sửa bài sau khi đã hoàn thành việc phác thảo chì và vẽ màu để bài của mình được tốt hơn về màu sắc, ánh sáng cũng như đường nét. Trong quá trình thực hiện bài tập, sinh viên sẽ tương tác liên tục với giảng viên và giảng viên luôn sẵn sàng xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình làm việc ví dụ như: Màu sắc trang phục bị hỏng hoặc họa tiết hoa văn chưa được thể hiện rõ nét, chưa nêu bật lên cái hồn của mẫu thì giảng viên cần đưa ra lời khuyên và sự chỉ dẫn kịp thời cho sinh viên. Ngoài ra sinh viên cũng cần thực hiện đầy đủ quy định an toàn, vệ sinh của nhà trường khi làm bài, chỗ làm việc cần gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp, khi học xong sau mỗi buổi học cần dọn vệ sinh và ngắt cầu dao điện nơi phòng học để đảm bảo an toàn cháy nổ. Việc sử dụng

một cách linh hoạt các cách dạy học tích cực của giảng viên là một trong những cơ sở rất quan trọng để có được kết quả tốt trong bài học. Dựa vào đó các em có thể học tập với tâm thái vui vẻ và sáng tạo vào bài thực hành để làm nên những bộ sưu tập thời trang đạt tính thẩm mỹ cao và có tính ứng dụng tốt trong từng trang phục.

### *2.2.3.1. Biện pháp xây dựng ý tưởng sáng tạo từ nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang*

Hiện nay quá trình giao lưu và hội nhập thời trang trong nước và quốc tế giúp chúng ta tiếp cận được với các xu hướng thời trang toàn cầu, chính yếu tố này là một yếu tố thách thức để làm sao các nhà thiết kế trong nước tạo được sự khác biệt đồng thời vẫn giữ được nét riêng mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam.

Cả bộ sưu tập thời trang luôn cần có một ý tưởng xuyên suốt quá trình sáng tác từ khâu ý tưởng cho đến khi hoàn thiện mẫu, có như vậy mới là những bản thiết kế có giá trị. Có thể thấy những bộ sưu tập thời trang ứng dụng của các nhà thiết kế thời trang trong nước chủ yếu đi từ nhu cầu ăn mặc của người dân từ đó mới lên được các bộ sưu tập thời trang mang tính ứng dụng cao, đạt được tính thẩm mỹ phù hợp.

Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, với ý tưởng sáng tác bộ sưu tập thời trang nữ từ trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang cho các em sinh viên trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định, mục tiêu cần đạt được đó là:

Thứ nhất: những giá trị tạo hình trên trang phục người Cao Lan là cơ sở giúp việc giảng dạy thiết kế thời trang phong phú, đa dạng.

Thứ hai: góp phần định hướng và giúp các bạn sinh viên hiểu đúng về những giá trị tạo hình trên trang phục của người Cao Lan tại Bắc Giang.

Thứ ba: bằng việc tìm hiểu giá trị tạo hình của một bộ trang phục cụ thể của người Cao Lan, cùng với giá trị văn hóa cốt lõi và ý nghĩa mà nó đem lại giúp cho sinh viên có cái nhìn sâu sắc hơn, hình thành gu thẩm mỹ

trong khi tiến hành thiết kế và hiểu rằng trong một bộ thiết kế có rất nhiều điều ẩn chứa. Để đạt được nội dung này, những bộ sưu tập của các em cần giữ được tinh thần của bộ trang phục được lấy ý tưởng mà cụ thể ở đây là trang phục Cao Lan tại Bắc Giang nhưng không chỉ dừng ở đó, bộ sưu tập còn cần mang hơi thở của thời đại, xu hướng của thời trang để không bị tụt hậu so với thời thế.

Bất kì một sản phẩm thời trang nào cũng cần có ý tưởng sáng tác. Ý tưởng xuyên suốt toàn bộ quá trình sáng tạo và đi theo người thiết kế đến giờ phút cuối cùng đó là khi mẫu thật được hoàn thành và đến tay người tiêu dùng. Xây dựng ý tưởng sáng tạo từ giá trị nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan tại Bắc Giang là dựa vào các yếu tố trang trí trang phục, các yếu tố tạo hình giúp việc giảng dạy thiết kế thời trang được phong phú và đa dạng. Để đạt được điều này những bộ trang phục lấy ý tưởng từ trang phục của người thiểu số nói chung và người Cao Lan nói riêng phải truyền tải được tinh thần của bộ trang phục, phải truyền tải được những hoa văn, họa tiết đặc trưng, truyền tải được cái hồn của họa tiết trang trí đó làm sao để khi ứng dụng vào bộ sưu tập thời trang sao cho vừa giữ được nét riêng nhưng vẫn phải hòa nhập với xu hướng thiết kế thời trang hiện nay. Để đạt được điều này, tác giả hướng sinh viên đến các bước cụ thể như sau:

**Bước 1: Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu trang phục Cao Lan tại Bắc Giang qua hình ảnh.**

Chia nhóm thảo luận, tìm ra đặc điểm riêng của trang phục và tự trả lời các câu hỏi như:

- Kết cấu của bộ trang phục? Kiểu dáng ra sao?
- Chất liệu bộ trang phục là gì?
- Màu sắc chủ đạo của bộ trang phục?

- Hoa văn họa tiết trang trí trên trang phục như thế nào? Chúng có ý nghĩa ra sao? Chúng có giá trị nghệ thuật như thế nào đối với trang phục?

### **Bước 2: Lựa chọn ý tưởng**

Bất kì một sản phẩm thời trang nào cũng cần có ý tưởng sáng tác

Trong quá trình sáng tác, ý tưởng, nguồn cảm hứng là điều quan trọng nhất, ý tưởng có thể xuất phát từ rất nhiều nguồn khác nhau :

- + Các hình ảnh thiên nhiên
- + Các trang phục dân tộc
- + Các tác phẩm nghệ thuật
- + Vốn cổ dân tộc

Với những kiến thức hiểu biết ban đầu về nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan tại Bắc Giang, các em sinh viên bắt đầu tiếp tục tìm hiểu, làm rõ và trả lời cho các câu hỏi như sau:

Khai thác những yếu tố nào của nữ phục người Cao Lan vào thiết kế trang phục của bản thân? Lý do vì sao khai thác những yếu tố đó?

Sử dụng họa tiết hoa văn trang trí nào? Tại sao lại sử dụng hoa văn họa tiết đó?

Chúng ta sẽ khai thác những chi tiết nào của trang phục nữ người Cao Lan vào Thiết kế bộ sưu tập của mình? Lý do tại sao khai thác những yếu tố đó?

Thiết kế trang phục theo nhóm hoặc cá nhân theo kiểu tiết chế, biến tấu hầu hết các giá trị tạo hình và trang trí hay chỉ khai thác một vài điểm tạo nên sự ấn tượng như trang trí ở ngực áo, trang trí sau lưng hoặc trang trí ở gấu áo.

### **Bước 3. Xây dựng biểu tượng trang phục**

Ở phần này sinh viên sau khi đã lựa chọn được ý tưởng và tìm hiểu rõ về ý tưởng, sinh viên sẽ tiến hành xây dựng biểu tượng.

Để xây dựng một biểu tượng nhà thiết kế phải tiến hành 2 bước quan

trọng sau đây:

*Định hướng sáng tạo:* Mục tiêu của bước này là xác định nét tiêu biểu, đặc trưng để xây dựng biểu tượng. Đây là bước quan trọng số một khi xây dựng biểu tượng. Tại bước này, sinh viên sẽ chốt lọc những đặc trưng của ý tưởng, cùng giảng viên thảo luận xem những đặc trưng đó đã đúng hay chưa. Cần bao quát tổng thể ý tưởng và xác định chính xác mục tiêu định hướng. Xác định tỉ lệ của ý tưởng khi áp trên dáng người. Thường sau bước định hướng sáng tạo này, nhà thiết kế biểu tượng xác định lại ba tiêu chí cốt lõi để có thể thiết kế biểu tượng. Để xác định được các tiêu chí này nhà thiết kế sẽ sử dụng nhiều cách khác nhau để có thể hoàn thiện định hướng sáng tạo.

*Thiết kế mỹ thuật:* Lúc này biểu tượng sẽ là những hình và đường cách điệu để vẽ trên mẫu nhân thể, đi đến một biểu tượng đẹp và sáng tạo dựa trên các cơ sở đã có.

Cùng một hướng đi có thể tạo ra nhiều thiết kế mỹ thuật khác nhau và điều này dựa vào trình độ của người thiết kế có khả năng ra sao. Từ đó lên mảng màu, biểu tượng theo tư duy vốn có.

### 2.2.3.2. *Biện pháp truyền tải cảm hứng sáng tạo từ nghệ thuật trang trí trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ*

Có thể thấy tổng quan trang phục người Cao Lan rất đặc sắc từ những mảng màu đối lập kết hợp đến những họa tiết trang trí vô cùng tinh tế khiến người xem luôn bị thu hút ánh nhìn.

Chính vì vậy Thiết kế thời trang nữ từ cảm hứng sáng tạo nghệ thuật trang trí trang phục của người Cao Lan sẽ là đề tài được đông đảo sinh viên yêu thích bởi nó tạo ấn tượng rõ nét trong tiềm thức của mỗi người và có rất nhiều góc cạnh để khai thác.

Để việc đưa nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ đòi hỏi giảng viên phải có sự hiểu biết sâu

sắc, không được sao chép một cách máy móc mà cần phải biết chắt lọc đặc trưng và những nét tinh túy nhất vào bài học, vận dụng các kiến thức vào giảng dạy, tạo điều kiện cho các em sinh viên nắm được những nét tinh hoa, sự sáng tạo về hoa văn họa tiết cũng như nghệ thuật tạo hình để các em vận dụng vào bài học một cách cụ thể. Tác giả ứng dụng vào môn học Thiết kế thời trang nữ mà cụ thể đó là bài 1. Quy trình thiết kế thời trang nữ.

Như vậy cũng giống như các bài thiết kế trang phục khác, bài tập Thiết kế thời trang nữ cần tuân theo các bước quy trình sau:

Bước 1: Nghiên cứu đối tượng

Để thiết kế được bộ sưu tập thời trang nữ, nhà thiết kế cần nắm vững được các đặc điểm nổi bật của đối tượng, quan sát nghiên cứu kỹ đối tượng xem mong muốn sử dụng trang phục của đối tượng đó ra sao, nhu cầu sử dụng trang phục như thế nào?

Sinh viên cần xác định những kiến thức, những yếu tố nào là cần thiết để có thể nhận biết được mục tiêu, mục đích, đối tượng yêu cầu cũng như hoàn cảnh sử dụng bộ sưu tập thời trang thông qua việc trả lời cho các câu hỏi:

- Đối tượng sử dụng: giới tính, độ tuổi, đặc điểm cơ thể,...
- Hoàn cảnh sử dụng, không gian, thời gian,...
- Yêu cầu của người mặc

Ví dụ: Người mặc trang phục là nữ, 25 tuổi, dáng người gọn gàng, cao ráo, sử dụng trang phục công sở trong lúc làm việc. Người mặc yêu cầu trang phục lịch sự, kín đáo nhưng vẫn đẹp và quyến rũ.

Bước 2: Nghiên cứu xu hướng

Với thiết kế thời trang, sáng tác mẫu trang phục phải luôn phù hợp với xu hướng thời đại, đây là một yếu tố tất yếu, nó quyết định đến việc khách hàng sẽ đón nhận sản phẩm như thế nào. Đây cũng là một kỹ năng cần thiết của sinh viên khi bắt tay vào sáng tác thời trang. Sinh viên phải

luôn cập nhật xu hướng thời trang trong và ngoài nước mới nhất hiện nay.

Năm 2022-2023 với những xu hướng mới nhất trong làng thời trang và cũng có ảnh hưởng đến trang phục mang tính ứng dụng cao, với những màu pastel như sắc tím pastel, hồng pastel, xanh pastel, gam màu mới này tạo nên sự lạ mắt, bắt mắt trong thời trang nhưng cũng vô cùng dễ phối đồ. Bên cạnh đó gam màu color block vẫn giữ vững vị trí của mình trong làng thời trang với sự cá tính, nổi bật, khỏe khoắn tạo cảm giác nổi bật mạnh mẽ cho người sử dụng.

### Bước 3: Tìm ý tưởng

Trong bước này vẫn tìm ý tưởng sáng tác và xây dựng biểu tượng, ngoài ra sinh viên cần tìm thêm tài liệu về trang phục Cao Lan tại Bắc Giang để bổ sung cho nguồn tài liệu thật phong phú và đa dạng, để sinh viên nắm được cái hồn, cái cốt lõi của ý tưởng.

Với ý tưởng Thiết kế thời trang nữ từ vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan, sinh viên cần nghiên cứu tổng quan về trang phục Cao Lan với những họa tiết đặc sắc nổi bật mang hồn cốt của trang phục. Từ các hình ảnh về họa tiết đưa ra những ý tưởng tạo mẫu cho bộ sưu tập của mình.

Từ sự độc đáo của các hình ảnh họa tiết như chim đậu cành đa, các mảng trắng trang trí, các hoa văn hình quả trám, đều là những gợi ý có thể sử dụng để đưa vào bộ sưu tập thời trang nữ một cách khéo léo, thuần thực.

Sau đó sinh viên tiến hành xây dựng biểu tượng cho ý tưởng. Bước tiếp theo đó chính là xây dựng biểu tượng. Sinh viên sử dụng ngôn ngữ đồ họa, dùng nét, hình, mảng để đưa họa tiết trang trí trang phục nữ dân tộc Cao Lan vào làm họa tiết trang trí cho bộ sưu tập thời trang của mình.

### Bước 4: Xây dựng phương án màu

SV cần đưa ra các phương án màu khác nhau để giảng viên cùng



duyet mẫu và đưa ra phương án tối ưu nhất.

Việc lựa chọn phương án màu sắc cho phác thảo mẫu là vô cùng quan trọng, nó quyết định cho bộ sưu tập được thể hiện nên có truyền tải được rõ nét ý đồ của nhà thiết kế hay không.

Bước 5: Xây dựng phác thảo bằng chì.

Tại bước này sinh viên lên phác thảo chì để giảng viên duyệt mẫu, số lượng mẫu không hạn chế vì lên phác thảo sẽ có những mẫu được duyệt và có mẫu được duyệt do đó tại bước này sinh viên có thể thỏa sức sáng tạo và trình bày với giảng viên ý tưởng lên mẫu của mình.

Bước 6: Phác thảo màu

Ở bước 3 sau khi được duyệt mẫu sinh viên thể hiện nhiều phương án với các gam màu khác nhau, bút pháp khác nhau và các sắc thái khác nhau để có lựa chọn phương án tối ưu nhất cho cách thể hiện mẫu. tại bước này mẫu sẽ được duyệt để chốt phương án chuẩn thực hiện. SV tiến hành diễn họa trang phục.

Ngoài ra các em cần phải lưu ý một số vấn đề sau:

Có ý tưởng rõ ràng trong việc sử dụng các yếu tố tạo hình của trang phục Cao Lan chủ yếu là nghệ thuật trang trí để định hướng sáng tác, thiết kế. Ví dụ như nhà thiết kế lấy gam màu chàm chủ đạo cho bộ sưu tập của mình và sử dụng họa tiết hoa văn hình quả trám trước ngực để làm họa tiết trang trí chính hay nhà thiết kế sử dụng màu đen làm màu chủ đạo và sử dụng họa tiết trang trí hình cây và chim của sau lưng áo làm họa tiết trang trí. Cả bộ sưu tập phải có sự thống nhất từ ý tưởng đến màu sắc, kiểu dáng, chất liệu có như vậy mới mang sự đồng bộ cho bộ sưu tập thời trang nữ.

Khi sáng tác, thiết kế người thiết kế cần đặt tâm tư của mình vào trong từng tác phẩm, phải hiểu ý nghĩa các họa tiết hoa văn trang trí để đặt đúng vị trí trong các sáng tác của mình. Ngoài ra khi sáng tác, cần xác định điểm nhấn chính trong bộ trang phục đó là gì, nếu cả bộ sưu tập các mẫu

không có điểm nhấn thì bộ sưu tập đó thất bại.

Cả bộ sưu tập khi thiết kế cần toát lên một ý nghĩa, một thông điệp nào đó đối với người xem, để khi người xem chỉ cần nhìn lướt qua tổng thể là hiểu được ý đồ của tác giả là gì.

Đối với sáng tác thời trang nữ cần khi thiết kế cần xác định đó là bộ sưu tập theo chủ đề gì, dạo phố hay công sở hay dạ hội,... mỗi một chủ đề lại có một tiếng nói riêng. Nếu sáng tác trang phục công sở mà hở hang, rườm rà như đồ dạ hội là bộ sưu tập đó đi lệch chủ đề, do vậy trước khi sáng tác cần nắm rõ những vấn đề này sao cho phù hợp với công năng sử dụng.

Một điều nữa, khi sử dụng hoa văn họa tiết trang trí thì cần hiểu hoa văn họa tiết đó có cấu tạo như thế nào, có ý nghĩa ra sao để từ đó đặt vị trí trên bộ sưu tập sao cho chất lượng và có chủ đích của người sáng tạo.

Khi sáng tác còn cần lưu ý đến đối tượng sử dụng là ai, một người hay một nhóm người. Tính cách đối tượng ra sao, công việc như thế nào để từ đó có định hướng đúng đắn hơn khi sáng tác.

### *2.2.3.3. Ứng dụng kỹ thuật tạo họa tiết trang trí trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ*

Để việc ứng dụng các kỹ thuật tạo họa tiết trang trí trang phục của người Cao Lan được đưa vào giảng dạy bài 1. Quy trình thiết kế thời trang nữ của môn học Thiết kế thời trang nữ đạt kết quả tốt, đòi hỏi giảng viên phải có sự hiểu biết sâu sắc về mô tuýp hoa văn dân tộc Cao Lan, không được sao chép một cách thụ động mà cần biết chắt lọc những gì đặc sắc nhất, tinh túy nhất và đảm bảo phù hợp với nội dung của chương trình môn học từ đó vận dụng kiến thức để truyền đạt giảng dạy. Tạo điều kiện cho các em sinh viên nắm được những nét tính hoa và để các em sáng tạo trong việc sắp xếp các bố cục, phương pháp tạo hình vận dụng vào từng bài học một cách cụ thể, để ứng dụng vào đời sống thực tế.

Với hai kỹ thuật là thêu tay và đắp vải trang trí trên trang phục,

người Cao Lan đã tạo nên những họa tiết vô cùng đặc biệt và thu hút trên những mảng trang phục như thân trước, thân sau và bên hông. Họa tiết thêu trang trí vô cùng tinh tế với những đường zic zắc, chi tiết thêu hài hòa khiến những quả trám và hình cây đa, hình chim sinh động.

Đối với kỹ thuật thêu tay: hình cây đa, đôi chim uyên ương, hình quả trám. Các nghệ nhân đã sử dụng đôi bàn tay khéo léo để tạo nên những hình thù mang đậm chất nhân văn, từng đường kim mũi chỉ vô cùng tinh tế và cẩn thận nói lên tình yêu đối với dân tộc, tình yêu làng xóm và tình yêu con người nơi đây. Mỗi hình thù đều mang một tiếng nói riêng vì vậy để ứng dụng vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ các nhà thiết kế cần phải hiểu được từng chi tiết nhỏ của trang phục, của từng hình trang trí để ứng dụng sao cho đạt hiệu quả tối ưu nhất.

Tương tự đối với kỹ thuật đắp vải trang trí, người Cao Lan đã khéo léo lồng vào đó tâm tư của mình để thể hiện trên trang phục. Với cách đắp vải trắng ở hai bên mang đầy chủ ý, người nghệ nhân như ngầm cho chúng ta thấy sự tinh xảo và tính toán sao cho bố cục trang trí thể hiện một cách cân bằng nhất ở trên trang phục. Vì vậy để ứng dụng vào trong Thiết kế thời trang nữ chúng ta cần phải nắm rõ được các yếu tố trang trí mà cụ thể ở đây là hai yếu tố thêu tay và đắp vải để từ đó vận dụng thiết kế lên trang phục, hoặc lên bộ sưu tập thời trang, mang đến cho người xem những trải nghiệm vô cùng tích cực và thú vị.

### **2.3. Thực nghiệm sư phạm**

Sau khi nghiên cứu môn Thiết kế thời trang nữ tôi thấy rất thích hợp ứng dụng dạy bài 1. Quy trình thiết kế thời trang nữ và được sự cho phép của nhà trường tôi đã thực hiện dạy sinh viên thực nghiệm theo yêu cầu mà tôi đã đặt ra đó là: Nghệ thuật trang trí trên trang phục của Người Cao Lan vận dụng trong chuyên ngành Thiết kế thời trang tại trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định. Có thể thấy trang phục nữ Cao Lan có ưu điểm vượt

trội hơn khi so sánh với trang phục các dân tộc khác ở chỗ: họa tiết hoa văn trang trí rõ ràng, sắc nét có sự nổi bật và khác biệt nhờ những dải lụa quấn nhiều màu sắc làm thành thắt lưng ở ngang hông hay hình dáng áo mang nét mềm mại, uyển chuyển như áo tứ thân, ngoài ra các mỗi hoa văn đều có một câu chuyện rất riêng mang tính nhân văn trong từng đường nét trang trí. Cả bộ trang phục nữ Cao Lan toát lên một vẻ đẹp vô cùng ấn tượng khiến ai cũng phải cảm thán.

### ***2.3.1. Tiến trình triển khai thực nghiệm***

Trong chương trình học bài 1. Quy trình thiết kế thời trang nữ của môn Thiết kế thời trang nữ ngành Thiết kế thời trang khoa Công nghệ may và Thiết kế thời trang trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định sinh viên cần tuân theo các tuần dạy như sau:

Tuần 1: Sinh viên ngồi trên lớp để nghe giảng viên hướng dẫn và truyền thụ kiến thức về mặt lý thuyết, trong lúc học và dựa trên thực tế học tập của sinh viên, giảng viên sẽ đưa ra quyết định tiến hành bài học theo hình thức theo nhóm hay hình thức riêng từng cá nhân.

Tuần 2: Sinh viên thực hiện các bước về tìm hiểu ý tưởng, nghiên cứu và trực quan quan sát một cách kỹ lưỡng các kiến thức thông qua những hình ảnh về dân tộc Cao Lan nói chung và các họa tiết trang trí nói riêng đối với nhóm 2 (nhóm thực nghiệm). Đối với nhóm 1 (nhóm đối chứng) sinh viên sẽ tìm hiểu nghiên cứu và quan sát về trang phục các dân tộc khác mà sinh viên được giao để từ đó hình thành ý tưởng cho mình.

Tuần 3: Sinh viên triển khai xây dựng biểu tượng trang phục, kết cấu trang phục, và lên phương án phác thảo chỉ bộ sưu tập của mình. Giảng viên hướng dẫn, quan sát và định hướng cho sinh viên để có kết quả tốt nhất.

Tuần 4: Đây là giai đoạn làm việc đòi hỏi sinh viên và giảng viên cần làm việc với sự chú ý cao và hiệu quả để đưa ra phương án chuẩn chỉ cho bộ sưu tập đã được phối màu và theo xu hướng thời đại. Ở giai đoạn này

sinh viên cần làm việc nỗ lực bằng tất cả tâm huyết đối với đứa con tinh thần của mình.

### ***2.3.2. Mục đích và yêu cầu thực nghiệm, cách thức tiến hành***

#### ***2.3.2.1. Mục đích và yêu cầu thực nghiệm***

Trên cơ sở những nội dung đã nghiên cứu và phân tích, đưa nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan vận dụng trong chuyên ngành Thiết kế thời trang. Tôi đã tiến hành thực nghiệm sư phạm với mục đích:

- Đánh giá kiến thức về Thiết kế thời trang nữ, khả năng vận dụng và tinh thần sáng tạo của sinh viên. Phát huy tối đa khả năng tư duy và sáng tạo của sinh viên trong việc cảm thụ cái đẹp trên trang phục Cao Lan qua đó ứng dụng vào học tập giúp cho các em hiểu được các kiến thức cơ bản cũng như tư tưởng và tình cảm thể hiện trên nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan.

- Giúp cho các em sinh viên nắm bắt được vẻ đẹp các họa tiết, cách phối màu, cách sắp xếp bố cục và tạo hình của trang phục dân tộc Cao Lan cũng như vẻ đẹp trang phục các dân tộc, qua đó các em nắm bắt và đưa sự hiểu biết cũng như nghiên cứu ứng dụng vào bài tập của mình một cách hiệu quả và có chất lượng.

- Sinh viên hình thành ý thức yêu mến, kế thừa và phát huy những giá trị bản sắc dân tộc mà cha ông ta đã để lại. Giáo dục về đạo đức, về văn hóa cũng như thị hiếu thẩm mỹ, óc sáng tạo cho các em. Giúp các em nắm bắt được vẻ đẹp trang phục dân tộc sau đó tiến hành ứng dụng vào bộ sưu tập thời trang của mình, chất lượng lựa chọn họa tiết trang trí để cho vào bài. Qua đó giúp các em biết trân trọng về nghệ thuật truyền thống Việt Nam.

- Giáo dục về nề nếp, đạo đức, về văn hóa cũng như về gu thẩm mỹ và óc sáng tạo nghệ thuật cho các em. Ngoài ra sẽ tiến hành mở rộng hơn sự tương tác của các em về nghệ thuật tạo hình, màu sắc cũng như giữ gìn bản sắc văn hóa dân gian. Qua đó sinh viên biết cách vận dụng nghệ thuật

trang trí trên trang phục Cao Lan vào bài tập và phát huy được hết khả năng sáng tạo của mình trong môn học.

- Đánh giá hiệu quả nghệ thuật trang trí trong dạy học môn Thiết kế thời trang nữ về tinh thẩm mỹ, sáng tạo.

#### 2.3.2.2. Cách thức tiến hành

Tổ chức thực nghiệm tại lớp CD61TT

Số lượng sinh viên: 7 em (1 nam và 6 nữ)

Giảng viên: Phạm Thị Lâm

Thời gian dạy: 4 tuần, gồm 105 giờ

Nội dung thực nghiệm:

Giảng viên chia lớp làm hai nhóm (nhóm một 3 sinh viên và nhóm hai 4 sinh viên). Giao cho các nhóm nhiệm vụ như sau:

Nhóm 1 thiết kế các bộ sưu tập thời trang nữ dựa vào các trang phục dân tộc các em tự chọn. Các em làm việc theo quy trình như sau:

Bước 1: Nghiên cứu đối tượng

Bước 2: Nghiên cứu xu hướng

Bước 3: Lựa chọn ý tưởng

Bước 4: Xây dựng phương án màu

Bước 5: Xây dựng phác thảo bằng chì.

Bước 6: Phác thảo màu

Nhóm 1 được yêu cầu tự tìm hiểu về các trang phục dân tộc Việt Nam trên mạng Internet và các em sẽ đưa ra những nhận xét về các trang phục mà các em đã quan sát. Sau đó giảng viên trình chiếu các hình ảnh về trang phục các dân tộc Việt Nam từ đó khơi gợi niềm yêu thích đối với các trang phục dân tộc. Sau đó các em sẽ tự lựa chọn cho mình một trang phục dân tộc mà mình yêu thích để lấy đó làm chủ đề sáng tác bộ sưu tập thời trang nữ. Trong quá trình làm việc giảng viên theo dõi sát sao các bước làm việc của các em từ bước 1 đến bước 6 sao cho bài của các em đạt được hiệu

quả tốt nhất. Từng bước làm việc của các em ngoài sự duy trì cảm hứng thì cần phải luôn luôn tuân thủ trình tự làm việc. Đây là chủ đề không khó nhưng đòi hỏi các em cần nghiên cứu tỉ mỉ và phát huy tối đa khả năng sáng tạo. Với đề tài này các em được tự do trong việc thể hiện bài bằng chất liệu màu nước. Các em cũng hiểu và nắm bắt được những đặc điểm giống và khác nhau giữa họa tiết trang trí và tự nhiên. Ngoài ra sau khi lên kế hoạch kĩ cho bài thực nghiệm tôi đã cùng các em tiến hành đi sâu vào nghiên cứu các kết cấu, hoa văn trang trí của từng bộ trang phục để từ đó cho ra những sản phẩm có chất lượng tốt nhất. Giảng viên ngoài hướng dẫn ra còn thị phạm cho sinh viên một số sản phẩm lấy ý tưởng từ trang phục các dân tộc để cho các em có cái nhìn sắc nét hơn khi áp dụng vào bài tập của mình để thổi hồn vào trong trang phục. Môn học này giúp cho sinh viên hiểu về vẻ đẹp trang phục dân tộc, cụ thể ở đây là trang phục H'Mông, dân tộc Êđê, dân tộc Dao đỏ ngoài ra còn giúp sinh viên có kiến thức về họa tiết trang trí trang phục dân tộc. Sinh viên vẽ họa tiết theo sở thích của mình trên trang phục và sử dụng họa tiết này để làm điểm nhấn cho trang phục mà các em thiết kế. Điều này giúp các em phát huy trí tưởng tượng, tự nhận xét và nêu cảm nhận của bài tập của mình và bài tập của các bạn cùng nhóm. Thông qua bài học này các em sẽ hiểu được giá trị bài thiết kế của mình làm ra, có ý thức giữ gìn để phục vụ cho những môn học sau. Môn học giúp cho các em nhận biết và cảm thụ được ý tưởng, biết cách phân tích ý tưởng thiết kế thời trang theo chủ đề thiết kế thời trang nữ với chủ đề thời trang dân tộc. Các em sẽ hiểu được nội dung các họa tiết hoa văn trang trí trên trang phục dân tộc từ đó liên tưởng đến các hình ảnh trong cuộc sống, để thấy được sự liên quan giữa bài học và họa tiết trang trí trên các trang phục dân tộc. Mỗi một trang phục dân tộc lại có một nét đẹp riêng cần các em khám phá và phân tích, truyền tải đưa vào bộ sưu tập mà các em thiết kế. Trang phục H'Mông với nét đặc trưng là những hoa văn họa

tiết vô cùng sắc sỡ với tông màu chủ đạo đó là gam màu nóng, hoa văn họa tiết dàn trải ở trên trang phục cả trên áo và phần chân váy, với những đường kẻ hà và họa tiết thêu những bông hoa trang trí khiến trang phục vô cùng nổi bật, từ đó sinh viên sẽ phát triển ý tưởng dựa vào đặc trưng này để thiết kế trang phục. Trang phục Êđê với họa tiết đặc trưng là những đường kẻ ngang và họa tiết thêu trên tay và thân váy, chân váy, ngoài ra còn trang phục Dao đỏ với hình ảnh đặc trưng là những quả bông đỏ dính vào mũ kết hợp với họa tiết trang trí ở chân váy tạo nên một vẻ đẹp vô cùng bắt mắt. Các em sinh viên cần biết lựa chọn chi tiết nào là chi tiết chính để có thể đưa vào trang phục sao cho bộ sưu tập thời trang toát lên đặc trưng của ý tưởng mà vẫn mang phong cách thời trang theo xu hướng hiện nay. Và để tạo không khí học tập hào hứng cho môn học, giảng viên sẽ trình chiếu những video minh họa về các dân tộc đó, về sinh hoạt cũng như về đời sống văn hóa, phong tục tập quán để các em có thể thấm đẫm tinh thần dân tộc, thêm yêu trang phục dân tộc hơn. Ngoài ra, khám phá họa tiết trang trí cũng là một phần rất quan trọng, giảng viên sẽ yêu cầu các em quan sát họa tiết trang trí trên trang phục các dân tộc để nhận biết được sự cân đối về hình, về mảng, về màu sắc trên các trang phục dân tộc đó. Giảng viên sẽ trình chiếu kỹ và trực quan các họa tiết minh họa của các dân tộc, yêu cầu sinh viên quan sát và chỉ ra các đường nét, mảng miếng sắp đặt, các đường kẻ hà cũng như hoa văn trang trí trên các trang phục dân tộc. Giảng viên cũng có thể trình chiếu trang phục các dân tộc khác ví dụ như trang phục dân tộc Lô Lô, trang phục dân tộc Tày, Nùng để sinh viên có cái nhìn khách quan, so sánh các trang phục với nhau và đưa ra những nhận định đánh giá của riêng mình về các trang phục dân tộc đó với trang phục mình lấy làm ý tưởng thiết kế. Ngoài ra với việc trình chiếu các trang phục dân tộc khác cũng giúp sinh viên thấy được sự độc đáo của các dân tộc mình lấy làm ý tưởng sáng tác thời trang. Giảng viên sẽ thị phạm hướng dẫn sinh



viên phương pháp sáng tạo họa tiết cũng như cách đưa họa tiết trang trí vào bài vẽ thiết kế như thế nào, giảng viên thị phạm một vài họa tiết trang phục dân tộc vào bài thiết kế để các em có thể hiểu được một cách nhanh chóng nhất và cảm nhận được vẻ đẹp của họa tiết trang trí trang phục dân tộc, để các em thấy được sự phong phú về kiểu dáng cũng như họa tiết trang trí, màu sắc. Chính các yếu tố này tôn lên vẻ đẹp của các trang phục dân tộc. Điều này sẽ giúp các em có thêm kiến thức và lên ý tưởng, thực hành tốt hơn ở những môn học sau. Giảng viên có thể giới thiệu thêm một số kỹ thuật vẽ họa tiết trang trí lên trang phục bằng chì nước, bằng phấn tiên, bằng bút bi màu,... làm sao để đạt được hiệu quả tối đa cho bài tập của mình. Ở môn học này các em được lựa chọn thoải mái phương án thể hiện bài bằng mọi phương pháp đã được học hoặc sáng tạo dựa vào năng lực của từng em. Các sản phẩm mang tính sáng tạo sẽ làm tăng hiệu quả cho bài tập của các em. Môn học này là môn học vô cùng có ý nghĩa với các em, nó khiến các em có tình yêu với trang phục dân tộc hơn, thêm yêu đất nước, con người Việt Nam hơn. Giảng viên cũng trình chiếu một số bài tập của sinh viên khóa trước đã làm để các em có thể hình dung cụ thể hơn về các bước công việc mình sẽ làm tại bài của mình. Từng bước nội dung công việc với 6 bước đề ra, giảng viên luôn theo sát sinh viên để định hướng sao cho các em đi đúng hướng khi nghiên cứu, sáng tác. Sau khi thực hiện xong bộ sưu tập thời trang của mình, các thành viên trong nhóm sẽ bày bảng và thuyết trình bài của mình từ ý tưởng lên đến mẫu vẽ ra sao, giảng viên sẽ gợi ý các sinh viên khác trong lớp đặt câu hỏi để cùng chia sẻ cách làm, phương pháp thực hiện để học tập lẫn nhau. Đặt câu hỏi gợi mở để sinh viên khắc sâu kiến thức, phát triển kỹ năng nói, thuyết trình và tự đánh giá. Môn học thực sự rất cuốn hút, mang lại không khí học tập vô cùng tích cực và tạo hiệu quả cao cho nhóm các em sinh viên nhóm 1. Các em cũng có thêm kỹ năng tạo hình và khéo léo áp dụng họa tiết trang trí của các dân tộc

mình lựa chọn để đưa lên trang phục một cách hợp lí nhất.

Sau môn học các em tổng hợp được rất nhiều kiến thức về trang phục dân tộc, các em cũng đã có những sản phẩm về những bộ sưu tập thời trang lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc. Sau môn học này các em có hứng thú hơn trong các môn học thiết kế thời trang khác, biết cách tạo hình cho trang phục, biết cách đưa tinh thần ý tưởng lên trang phục ra sao để trang phục mang hồn cốt của ý tưởng. Do đó, đây là một thành công nhỏ vì môn học đã đem lại những hiệu quả tích cực.

Nhóm 2 thiết kế các bộ sưu tập thời trang nữ lấy ý tưởng từ nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan tại Bắc Giang. Các em làm việc theo quy trình như sau:

Bước 1: Nghiên cứu đối tượng

Bước 2: Nghiên cứu xu hướng

Bước 3: Lựa chọn ý tưởng

Bước 4: Xây dựng phương án màu

Bước 5: Xây dựng phác thảo bằng chì.

Bước 6: Phác thảo màu

Tại nhóm này sinh viên cũng được quan sát những hình ảnh về trang phục Cao Lan nói chung và trang phục nữ Cao Lan tại Bắc Giang nói riêng để các em có cái nhìn sâu sắc hơn về chủ đề. Các em cũng được xem thêm về trang phục các dân tộc khác để có sự so sánh và họa tiết trang phục mỗi vùng miền có sự giống và khác nhau như thế nào. Các em được phát triển ý tưởng từ kết cấu trang phục đến họa văn họa tiết mà các em yêu thích và sử dụng các họa văn họa tiết này trang trí trên tác phẩm của mình, phát huy được trí tưởng tượng, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về tác phẩm của mình, của nhóm mình và nhóm bạn. Thông qua các bài tập này các em sẽ thêm yêu trang phục dân tộc mình và hiểu hết các giá trị bài vẽ của mình tạo ra. Môn học giúp cho sinh viên nhận biết và chia sẻ được ý

tướng, cách nghiên cứu xu hướng, cách vẽ họa tiết, cách phối màu theo chủ đề đã được giảng viên định hướng, sinh viên biết vận dụng sự hiểu biết về các hình học cơ bản, cách sắp xếp bố cục và nội dung một cách hợp lí, màu sắc hài hòa. Để giúp cho sinh viên có cái nhìn cận cảnh hơn, gần bó hơn với đề tài, giảng viên sẽ vẽ thị phạm cho sinh viên một bộ sưu tập lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc để các em hiểu phương pháp làm việc ra sao. Sinh viên được hướng dẫn thực hành sau khi được quan sát và cảm nhận thông qua các hình ảnh về họa tiết, màu sắc trên trang phục truyền thống của người Cao Lan tại những buổi học đầu tiên của môn học. Sản phẩm của các em sẽ mang nhiều giá trị cao đồng thời kích thích khả năng suy luận, tư duy, tính sáng tạo và niềm yêu thích nghệ thuật văn hóa của người Cao Lan nói riêng và trang phục dân tộc Việt Nam nói chung khi các em được trực tiếp thực hành bài tập của mình. Những hình ảnh về họa tiết cũng như màu sắc trên trang phục Cao Lan sẽ mang đến cho các em những cảm hứng thú vị để thể hiện thông qua sản phẩm bài tập của mình mà cụ thể hơn đó là bộ sưu tập thời trang lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc này. Nét đặc trưng trang trí trên trang phục Cao Lan là nghệ thuật đắp vải và thêu tay với những mảng chỉ thêu vô cùng tỉ mỉ và tinh tế. Tất cả được gắn kết với nhau bởi những gam màu đối lập như đỏ và xanh lá cây tạo cho trang phục có một vẻ đẹp vô cùng độc đáo và riêng biệt đồng thời làm tôn lên nét đẹp của các cô gái Cao Lan khi khoác trên mình trang phục dân tộc. Với sinh viên nhóm 2 này các em chủ yếu là làm quen với những họa tiết hoa văn hình khối như hình thoi, hình vuông, các đường kẻ hà và hình trang trí kết hợp với màu sắc tổng thể trang phục đó là ba màu đỏ trắng đen để vận dụng thực hiện bộ sưu tập thời trang của mình. Đây là một đề tài vô cùng thú vị và rất mới, phù hợp với các bạn sinh viên trong lớp bởi tính mới của nó để ứng dụng nghệ thuật tạo hình của trang phục nữ Cao Lan tại Bắc Giang vào bài hướng dẫn sinh viên. Tác giả đã tiến hành thực nghiệm với nhóm 2 với

mục đích giúp các em sinh viên thực hiện các kĩ năng như tạo ra các hình khối cơ bản được lặp đi lặp lại hay sáng tác nên những trang phục mà mình yêu thích qua sự cảm nhận về đường nét cũng như màu sắc của trang phục. Môn học giúp các em có thể nhận ra vẻ đẹp của người Cao Lan tại Bắc Giang, thêm yêu quê hương, yêu con người và yêu đất nước hình chữ S, có ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc Việt Nam.

Với phong cách nghệ thuật tạo hình vô cùng thú vị, độc đáo ở mảng chất liệu cũng như kỹ thuật thể hiện trên trang phục đó, giảng viên muốn các em với bước đầu được gợi mở về tư duy nét vẽ, về hình khối và màu sắc trong thiết kế thời trang để các em có thể tạo nên những mẫu trang phục thời thượng nhưng vẫn giữ được cái hồn của trang phục dân tộc. Môn học giúp cho các em thêm yêu đất nước con người quê hương và yêu trang phục dân tộc hơn. Ở bước một tác giả sẽ hướng sinh viên nghiên cứu về một đối tượng cụ thể để thiết kế trang phục. Tại bước hai tác giả sẽ cùng thảo luận với sinh viên về xu hướng thời trang hiện nay. Tại bước ba, bước này là cố định về ý tưởng trang phục Cao Lan nên tác giả sẽ trình chiếu trang phục Cao Lan, ngoài ra tác giả còn trình chiếu thêm một số hình ảnh các trang phục khác để sinh viên có sự so sánh giữa các trang phục dân tộc với nhau từ đó tìm ra nét độc đáo của trang phục dân tộc Cao Lan. Để không khí làm việc được sôi động hơn, tác giả sẽ trình chiếu một số hoạt cảnh sinh hoạt của người Cao Lan như ca hát, hội hè, lao động kích thích trí tưởng tượng của sinh viên. Việc này giúp cho sinh viên thấy gần gũi, tạo cảm giác quen thuộc với trang phục dân tộc mình nghiên cứu lấy làm ý tưởng thiết kế. Tại bước bốn, sinh viên sẽ lên phương án màu, giảng viên sẽ nhận xét và định hướng phương án tối ưu nhất làm sao thể hiện được cái hồn của trang phục trong đó. Tại bước năm, bước phác thảo mẫu, sinh viên sẽ đưa ra các phương án phác thảo, số lượng tùy theo khả năng của mỗi em, giảng viên tư vấn và định hướng phương án chính để sinh viên làm việc. Ở

bước này sinh viên đi sâu vào hoạt động nghệ thuật và sáng tạo. Bước cuối cùng, cần định hướng sinh viên chú ý đó là gam màu chủ đạo dân tộc Cao Lan đó là đỏ đen và trắng. Sinh viên sẽ đưa ra phương án màu của mình và tham khảo ý kiến của giảng viên sao cho hợp lí. Ngoài ra giảng viên sẽ trình chiếu các bộ sưu tập thời trang của các sinh viên khóa trước và bài tập của sinh viên các trường khác để sinh viên tiếp cận với bài làm một cách hiệu quả nhất. Để tạo không khí hứng thú trong suốt quá trình học và làm bài tập giảng viên luôn luôn bên cạnh động viên các em, tư vấn cho các em khi các em cần hỏi đáp cũng như giải đáp khúc mắc. Giảng viên luôn luôn áp dụng các phương pháp dạy học tích cực để sinh viên xác định rõ mục tiêu bài học và thực hiện cũng như phát huy được tính tích cực trong bài làm của mình. Tại môn học này các phương pháp dạy học được ứng dụng không chỉ là để sinh viên tạo ra những bộ sưu tập thời trang bắt mắt mà quan trọng hơn giúp các em có cảm xúc, có tình yêu với những sản phẩm mà mình làm ra thông qua trang phục Cao Lan tại Bắc Giang. Ở môn học này mỗi sinh viên sẽ có một tư duy khác nhau, em thì thích vẽ họa tiết miếng đắp trắng trên trang phục, em thì thiên về họa tiết thêu, mỗi bạn sẽ có một nét định hướng riêng cho bài tập của mình. Giảng viên cần khéo léo định hướng cho các em đi theo một phong cách tối ưu nhất, phù hợp với bài của mình nhất để phần thể hiện mẫu được hoàn thiện. Và trong quá trình giảng dạy, giảng viên thị phạm cho sinh viên từng bước làm việc, với phương pháp này sinh viên sẽ lắng nghe và quan sát giảng viên làm việc nhờ đó gia tăng thêm phần hứng thú làm bài. Trong giờ học luôn luôn lấy sinh viên làm trung tâm, giờ học là một sân chơi vô cùng bổ ích cho các em làm việc thoải mái không cảm thấy áp lực.

Hai nhóm thảo luận theo những câu hỏi định hướng như sau:

- Kiểu dáng của bộ trang phục này là gì? Chúng có kết cấu ra sao?
- Chất liệu bộ trang phục là gì? Màu sắc chính của bộ trang phục là gì, màu phụ là màu gì? Nếu kết hợp các màu khác thì sẽ ra sao?

- Hoa văn trang trí trên trang phục có ý nghĩa như thế nào, đặt hoa văn tại đâu trên trang phục cho đẹp mắt và có ý nghĩa?

- Khai thác yếu tố nào của nghệ thuật trang trí trên trang phục để làm nòng cốt chính cho bộ sưu tập?

- Việc thiết kế bộ sưu tập thời trang nữ lấy ý tưởng từ các trang phục dân tộc nhằm mục đích hướng đến đối tượng nào trong cuộc sống hay đây là một thiết kế có tính chất ứng dụng để đáp ứng được với nhiều hoàn cảnh và mục tiêu sử dụng khác nhau?

Như vậy, có thể thấy sau khi các bạn sinh viên đã xác định được ý tưởng cụ thể thì các em cần tiến hành xây dựng biểu tượng về bộ sưu tập riêng của mình. Để làm được điều này, các em cần nắm vững các yếu tố đã đưa ra ở các bước trước đó và cần phải khái quát lại những vấn đề đó, thể hiện lại bằng ngôn ngữ của đồ họa như để có thể thể hiện lại ý tưởng một cách trọn vẹn nhất và giúp cho các em có cái nhìn khách quan, chi tiết nhất về đối tượng nghiên cứu.

Sau khi có ý tưởng về bộ sưu tập thời trang Nữ, có sử dụng những giá trị thẩm mỹ, tạo hình qua nghiên cứu các trang phục dân tộc và nghiên cứu nữ phục của Người Cao Lan tại Bắc Giang, mỗi sinh viên cần xây dựng các phương án tiến hành thi công bản thiết kế của mình, từ kết cấu kiểu dáng đến sự kết hợp về chất liệu. Phần này rất quan trọng vì đây là cốt lõi của bộ sưu tập.

Cuối cùng, sau khi có phương án màu của bản thiết kế hoàn thiện, mỗi sinh viên sẽ lên thuyết trình về ý tưởng thiết kế của mình trước cả lớp. Ở bản thuyết trình sinh viên sẽ nói trình tự các bước thực hiện và lý do, yêu cầu quy trình làm việc mỗi bước. Ngoài ra các em còn nhận xét bài của các bạn, của các nhóm với nhau. Qua quá trình thực nghiệm, kết quả thu được là rất khả quan. Trước khi bước vào thực nghiệm, sinh viên còn chưa có tư duy cụ thể về phương pháp làm việc cũng như cách tiến hành thiết kế mẫu. Mọi thứ còn khá đơn thuần. Sau khi ứng dụng đưa nghệ thuật trang trí của

dân tộc Cao Lan vào giảng dạy thì các nhóm đã có những bài tập đạt hiệu quả tốt, đây cũng là thành công của môn học này. Thông qua môn học và các bài tập thực hành sinh viên có sự tiến bộ vô cùng rõ rệt.

### ***2.3.3. Thực hành Thiết kế thời trang nữ ứng dụng nghệ thuật trang phục người Cao Lan***

Để việc thực hành Thiết kế thời trang nữ ứng dụng nghệ thuật trang phục người Cao Lan đạt kết quả tốt, đòi hỏi giảng viên phải nắm chắc và có sự hiểu biết sâu sắc về nghệ thuật trang trí của dân tộc Cao Lan tại Bắc Giang, nghiêm cấm sinh viên không được sao chép một cách máy móc mà phải biết chắt lọc những nét đẹp tinh túy nhất để vận dụng vào bài tập của mình.

Hai nhóm làm việc nghiêm túc và tuân theo trình tự các bước như đã đưa ra. Sinh viên sử dụng màu nước và chì nước để vẽ bộ sưu tập thời trang. Trong lúc hoạt động, giảng viên thường xuyên quan sát và uốn nắn các em làm việc theo khả năng của cá nhân sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

Các em nắm chắc từng bước, theo sát trình tự, tự giác làm việc và vô cùng hăng say. Có phần nào khó hiểu hoặc thắc mắc các em đều hỏi giảng viên để có thể đạt kết quả tốt trong quá trình thực hiện vẽ bộ sưu tập thời trang. Một số bạn gặp khó khăn trong quá trình phát triển mẫu phác thảo, một số bạn thì gặp khó khăn trong nghiên cứu xu hướng thời trang, phối màu. Nhưng tất cả đều được giảng viên hỏi đáp cặn kẽ để các em có hướng giải quyết công việc một cách tốt nhất. Qua quá trình dạy mẫu ở cả hai nhóm, các bài của sinh viên có kết quả tốt. Sinh viên đã biết chắt lọc những đặc trưng về nghệ thuật trang trí trang phục Cao Lan để ứng dụng trên bài tập của mình. Có sinh viên thì lựa chọn mảng họa tiết trang trí trước ngực để lấy làm yếu tố chính, có sinh viên thì chọn họa tiết mặt sau trang phục để trang trí, tất cả đều đem đến hứng thú làm việc cô cùng khả quan đối với các em. Với nhóm đối chứng, sinh viên cũng rất hào hứng làm việc, tuy

nhiên kết quả làm việc chưa được tốt như nhóm thực nghiệm bởi chưa đào sâu được các yếu tố chủ đạo trên trang phục dân tộc.

#### **2.4. Đánh giá, kết quả thực nghiệm**

Trước khi thực nghiệm, giảng viên đánh giá các em có năng lực đồng đều nhau. Các em đều có kỹ năng phân tích, đánh giá ý tưởng, xây dựng từ ý tưởng sang mẫu thiết kế do đã được học các môn thiết kế sáng tác thời trang từ trước.

Sau khi thực nghiệm, có thể thấy hai nhóm không quá chênh lệch nhau về kết quả. Mặc dù nhóm thực nghiệm có nhỉnh hơn nhóm đối chứng nhưng về cơ bản kết quả của cả hai nhóm đều đạt yêu cầu đã đề ra của giảng viên.

Về mặt cơ bản, với quy trình 6 bước đã đưa ra ở mục 2.3.2, sinh viên đã chủ động nhận biết, hiểu được và có khả năng phân tích, lĩnh hội được cốt lõi nội dung của bài tập một cách xúc tích, đúng vấn đề và nội dung cốt lõi. Một số em đã đưa ra ý tưởng sáng tạo, xây dựng biểu tượng ngay từ lúc nghiên cứu tài liệu, hình ảnh liên quan đến trang phục của người Cao Lan cũng như các dân tộc khác bởi sự phối hợp khá tốt giữa tạo hình, màu sắc, hoa văn trang trí cũng như phụ kiện đi kèm.

Về nhận thức: Sinh viên ở cả hai nhóm là nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng đều nắm được các kiến thức cơ bản về thiết kế trang phục, chủ động trong các bước thực hiện bộ sưu tập thời trang.

Về kỹ năng: Sinh viên ở hai nhóm đối chứng và nhóm thực nghiệm đều có kỹ năng tốt trong các bước sáng tác trang phục nữ, đặc biệt là khi các em thực hành lên bài bằng phác thảo bằng chì và phác thảo màu. Kỹ thuật làm việc có sự tiến bộ khá cân bằng ở cả hai nhóm.

Về ý tưởng: Sinh viên ở cả hai nhóm đều có ý tưởng, khả năng sáng tạo nhưng ở nhóm đối chứng kiến thức của các em chưa được mở rộng ra,



đôi khi ý tưởng còn bị hạn chế bởi tư duy chưa tốt.

Một số ưu nhược điểm của việc ứng dụng các giá trị họa tiết trang phục dân tộc Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ:

Về ưu điểm:

- + Tạo được hứng thú, kích thích ý tưởng sáng tạo của sinh viên.
- + Có đề tài mang tính ứng dụng cao, thể hiện được kỹ năng tạo những họa tiết vô cùng tinh tế góp phần giúp sinh viên mở mang thêm về kiến thức cũng như các đề tài, ứng dụng cho môn Thiết kế thời trang nữ
- + Thiết kế những mẫu trang phục mang tính chất ứng dụng cao, chuyên ngành Thiết kế thời trang.
- + Sau thực hiện kết quả bài tập của sinh viên hoàn thành chất lượng tốt, thể hiện được khả năng, kiến thức và kỹ năng của sinh viên.
- + Góp phần giúp cho sinh viên hiểu được những giá trị cốt lõi của dân tộc cũng như những giá trị văn hóa, nghệ thuật.

Về nhược điểm:

- + Các họa tiết trang trí trên trang phục Cao Lan còn hơi đơn điệu vì vậy sinh viên cần có óc tưởng tượng và tinh thần sáng tác thật chuẩn chỉ để từ đó thể hiện được bộ sưu tập thời trang một cách toàn vẹn nhất.
- + Việc tạo họa tiết trang trí cho các bộ sưu tập trang phục nữ sẽ đòi hỏi mất thêm nhiều thời gian để thực hiện vì vậy đòi hỏi giảng viên và sinh viên làm việc một cách nghiêm túc, khẩn trương.

Như vậy, thông qua kết quả của nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng, chúng tôi nhận thấy việc ứng dụng họa tiết trang trí trang phục Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ là khả thi. Kết quả sinh viên đều đạt loại khá giỏi.

#### ***2.4.1. Kết quả thực nghiệm Bài tập thiết kế trang phục nữ ở lớp Thực nghiệm***

Quá trình dạy tại lớp thực nghiệm sau khi hoàn thành đã thu được

một số kết quả sau:

**Bảng 2.3. Kết quả bài Thiết kế thời trang nữ của nhóm 1 (nhóm đối chứng)**

Điểm số	Số bài/3 sinh viên	Tỷ lệ làm tròn(%)	Ghi chú
9	1	33	
8	1	33	
7,5	1	34	

Nguồn: tác giả (2022)

**Bảng 2.4. Kết quả bài Thiết kế thời trang nữ của nhóm 2 (nhóm tiến hành thực nghiệm)**

Điểm số	Số bài/4 sinh viên	Tỷ lệ làm tròn(%)	Ghi chú
9	2	50	
8	2	50	

Nguồn: tác giả (2022)

#### **2.4.2. Đánh giá kết quả thực nghiệm**

- Về nhận thức: Sinh viên ở cả hai nhóm đều hiểu được các kiến thức cơ bản về sáng tác trang phục nữ, khá thành thạo các bước làm việc.

- Về kỹ năng: Sinh viên cả hai nhóm đều có kỹ năng thành thạo ở các bước sáng tác mẫu thời trang nữ. Kỹ năng làm việc ở cả hai nhóm có một sự cân bằng không chênh lệch nhau nhiều.

- Về ý tưởng: Sinh viên ở cả hai nhóm đều có ý tưởng, khả năng sáng tạo tốt. Nhưng ở nhóm đối chứng các em chưa được mở rộng về kiến thức, đôi khi ý tưởng có sự trùng lặp và không khai thác được sâu vấn đề như nhóm thực nghiệm, không làm rõ được họa tiết hoa văn ứng dụng vào thiết kế thời trang. Bài tập bên nhóm thực nghiệm nhìn hơn, đầu tư chi tiết hơn và có sự rõ ràng mạch lạc hơn nhóm đối chứng. Như vậy bên cạnh những mặt tích cực thì vẫn còn một số bài tập có kết quả còn hạn chế với các yếu

tổ khách quan cũng như chủ quan có thể do các em chưa có sự nghiên cứu sâu trong việc tìm hiểu về hoa văn họa tiết cũng như nghệ thuật tạo hình nên còn lúng túng khi ứng dụng vào bài học. Đây cũng là vấn đề giảng viên cần chú ý hơn để dẫn dắt các em thực hiện tốt hơn các kỹ năng nhận biết cũng như quan sát và ứng dụng văn hóa trang phục dân tộc mình vào Thiết kế thời trang.

Đối với nhóm thực nghiệm, những tiêu chí đánh giá thông qua môn học đã cho kết quả có phần tốt hơn nhóm đối chứng. Cụ thể là tạo được sự say mê, phát huy khả năng sáng tạo, bởi đa số các em đều thấm nhuần được vẻ đẹp của nghệ thuật trang trí trên trang phục dân tộc Cao Lan để ứng dụng đạt kết quả khả quan trong bài tập.

Trong những bài thiết kế thời trang nữ có sử dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục của Người Cao Lan ứng dụng, chúng ta thấy có những mẫu trang phục ấn tượng, hấp dẫn thu hút ánh nhìn, dù là trang trí hoa văn dân tộc nhưng vẫn mang tính thời đại cũng như nét quen thuộc của trang phục dân tộc. Mặc dù có một số mẫu trang phục chỉ đạt ở mức hoàn thành, chưa làm rõ các giá trị nghệ thuật trang trí nhưng cũng bước đầu giúp sinh viên được làm quen với việc nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác những giá trị truyền thống. Thiết kế thời trang, giúp cho các em có thêm tri thức, ứng dụng những giá trị văn hóa, giá trị về nghệ thuật dân tộc trong sáng tạo, thiết kế trang phục của bản thân cũng như trau dồi thêm kiến thức học tập để vận dụng vào sau này.

Một số ưu nhược điểm của việc ứng dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan vào Thiết kế thời trang Nữ:

Về ưu điểm:

- + Tạo được niềm yêu thích, phát huy được ý tưởng thiết kế của sinh viên
- + Có đề tài đa dạng, phát huy được kỹ năng làm nên những họa tiết trang trí đẹp góp phần giúp sinh viên mở rộng thêm tri thức và chủ đề, ứng

dụng vào môn Thiết kế thời trang nữ.

+ Có khả năng ứng dụng trong bài tập thiết kế thời trang nữ chuyên ngành Thiết kế thời trang.

+ Sau thực nghiệm, kết quả bài tập của sinh viên hoàn thành đạt chất lượng cao, thể hiện được khả năng, kiến thức, kỹ năng mềm của sinh viên.

+ Góp phần giúp sinh viên hiểu được nghệ thuật trang trí trên trang phục, hiểu về cái đẹp của dân tộc cũng như những giá trị văn hóa dân tộc cần được bảo tồn và phát triển.

Về nhược điểm:

+ Họa tiết trang phục phức tạp nên sinh viên cần phải nghiên cứu kỹ để ứng dụng vào bài, nếu không sẽ bị sai lệch về họa tiết

+ Việc thực hiện vẽ sáng tạo họa tiết hoa văn ở các bộ trang phục nữ với cái cốt là họa tiết hoa văn trang trí của dân tộc Cao Lan và các dân tộc khác đòi hỏi sẽ mất nhiều thời gian hơn để thực hiện. Do đó yêu cầu giảng viên và sinh viên phải làm việc một cách tập trung và nghiêm túc, khẩn trương hơn.

Như vậy qua kết quả của hai nhóm, nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng có thể kết luận việc ứng dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan đưa vào giảng dạy môn học Thiết kế thời trang nữ là rất khả thi, các em ứng dụng vào bài tập rất tốt, nắm bắt bài khá nhanh, màu sắc tươi sáng, bắt mắt. Kết quả bài tập của sinh viên đều đạt kết quả khả quan. Sinh viên rất có hứng thú và đam mê với những vẻ đẹp của các họa tiết trang trí trang phục truyền thống, từ đó có những ý đồ rất tốt và sáng tạo trong sáng tác và thiết kế thời trang, làm tiền đề, bàn đạp trở thành các nhà thiết kế thời trang sau này, góp phần giúp ích, làm đẹp cho xã hội.

Trong quá trình dạy giảng viên tiến hành phỏng vấn sinh viên và đưa ra nhận định về kết quả tiếp thu của sinh viên để đánh giá được tính khả thi của việc vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan

vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ.

*Ý kiến của sinh viên*

Em Trần Thị May bày tỏ ý kiến: “Khi tìm hiểu về trang phục dân tộc Cao Lan e rất ấn tượng với câu chuyện cô kể về đôi chim không rời xa nhau trang trí ở mặt sau trang phục, chính vì thế em đã lấy yếu tố này để làm chủ đạo trong trang trí, thiết kế bộ sưu tập thời trang”.

Em Ma Thanh Hải thì có ý kiến sau: “Thiết kế thời trang lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc là một điều rất mới mẻ với em, e rất yêu thích trang phục dân tộc bởi bản thân em cũng là một người con của dân tộc Tày, khi sáng tác bộ sưu tập thời trang lấy ý tưởng từ trang phục Cao Lan em thấy rất hứng thú và em đã lựa chọn họa tiết quả trám trước ngực để làm họa tiết chính cho bộ sưu tập của em”.

Em Phạm Hồng Huyền: “với ý tưởng từ nghệ thuật trang trí trang phục dân tộc Cao Lan em thấy vô cùng hứng khởi khi làm việc bởi em rất yêu thích trang phục dân tộc Việt Nam, qua bài học em có thêm kiến thức tích lũy và càng yêu trang phục dân tộc hơn nữa”.

Em Phạm Thị Kim Ngân của nhóm đối chứng:” khi lựa chọn trang phục dân tộc Dao đỏ để sáng tác bộ sưu tập, em đã nghiên cứu rất kỹ những yếu tố trang trí trên trang phục và em vô cùng ấn tượng với phần áo có những quả bông gòn đỏ, chính vì vậy em đã lấy hình thức trang trí này làm chủ đạo trong thiết kế, khi tiếp xúc với trang phục dân tộc em thấy yêu quê hương đất nước và thêm yêu các trang phục đặc sắc của đất nước mình”.

Em Trần Thị Thạch của nhóm đối chứng: “khi lựa chọn trang phục dân tộc H’ mông để sáng tác bộ sưu tập thời trang nữ em đã rất thích thú với những hoa văn trang trí trên gấu váy của người Mông để từ đó lấy làm ý tưởng xuyên suốt trong cả bộ sưu tập, em rất ưng ý với bộ sưu tập này”.

Qua đó có thể nhận thấy việc vận dụng nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ nói riêng và

của các dân tộc khác nói chung đưa vào môn học để giảng dạy là vô cùng phù hợp để các em có thể giữ gìn, phát huy được những giá trị truyền thống của dân tộc ta, nâng cao tinh thần học tập và nghiên cứu về nét văn hóa của trang phục dân tộc.

### ***Tiểu kết chương 2***

Trong nội dung chương 2, tác giả đã đi sâu vào nêu rõ về nội dung cũng như các bước làm việc của môn Thiết kế thời trang nữ, những đặc điểm của bài làm về thiết kế thời trang để hiểu rõ, nắm rõ các kiến thức từ đó có bước đi phù hợp để giải quyết công việc trong thiết kế thời trang.

Tại chương 2 luận án cũng đã tập trung phân tích các giá trị nghệ thuật trang trí trên trang phục của Người Cao Lan tại Bắc Giang, đặc biệt phân hoa văn trang trí trên trang phục đã được trình bày một cách có hệ thống và khá tường minh. Những kiến thức này chính là cơ sở tương đối đầy đủ và có căn cứ để vận dụng giảng dạy môn Thiết kế thời trang nữ tại lớp Thiết kế thời trang.

Căn cứ vào những kết quả có được, luận đề xây dựng quy trình khai thác các giá trị nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan đưa vào giảng dạy trong bài 1. Quy trình thiết kế thời trang nữ trong môn học Thiết kế thời trang nữ. Trên cơ sở các thành quả nghiên cứu được xây dựng từ lý thuyết, tác giả đã thực hiện dạy tại lớp CĐ61TT để kiểm tra tính khả thi của luận đề cũng như thông qua thực tế để chứng minh và áp dụng cho phần lý luận được tốt hơn.

Kết quả sau khi nghiên cứu đã đạt được những bước khởi sắc về việc trang bị thêm những kiến thức mới cho sinh viên. Từ đó làm nền tảng cho những ý tưởng thiết kế mang tính mới mẻ, phá cách không ngừng cho những chủ đề sáng tác trang phục khác. Sinh viên đã đạt được những kết quả khả quan, giúp các em có thêm về kiến thức cũng như các kỹ năng làm việc được sinh viên tiếp thu và thực hiện khá nhuần nhuyễn.

Đất nước ngày càng phát triển và hội nhập với thế giới nên việc tiếp cận những giá trị truyền thống, dân tộc luôn là yêu cầu trọng yếu để làm sao hòa nhập chứ không được hòa tan. Điều này giúp giáo dục ý thức tôn trọng, bảo vệ giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống mà cha ông ta đã để lại.

## KẾT LUẬN

Trong những năm gần đây, việc khai thác những giá trị văn hóa truyền thống vào giảng dạy tại Ngành Thiết kế thời trang nói riêng và các ngành khác nói chung tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Nam Định đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Việc khai thác này không chỉ tạo nguồn cảm hứng cho các sáng tác thiết kế mới mà còn góp phần quảng bá những giá trị, bản sắc dân tộc đến được với nhiều người hơn. Do đó qua nghiên cứu của bản thân học viên muốn truyền tải những giá trị mang tính nhân văn, văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam đến với mọi người.

Đề tài nghiên cứu này đã đem đến cho các em sinh viên thêm một luồng gió mới về kiến thức về các giá trị văn hóa của dân tộc, việc đưa vào giảng dạy được sinh viên đón nhận hưởng ứng nhiệt tình phù hợp với môn Thiết kế thời trang nữ.

Sinh viên đã đạt được kết quả bài học ở mức khá và tốt, với các kiến thức kỹ năng thực hiện vô cùng thực tế. Qua môn học học sinh cũng biết làm bài tập theo nhóm được tốt hơn và có những đóng góp cho bài tập phát huy được hết khả năng bản thân.

Thông qua môn học đã phát huy vai trò của dạy học tích cực, sự tương tác giữa thầy và trò diễn ra hầu như trong tất cả các buổi học với phương châm lấy người học làm trung tâm, môn học diễn ra trong bầu không khí vô cùng thoải mái và tràn đầy năng lượng giúp các em có hứng thú hơn với môn học. Tại môn học sinh viên đã được hướng dẫn nghiên cứu, tìm hiểu về văn hóa, đời sống cũng như trang phục của các dân tộc ít người, đó chính là cơ sở để sau này các em có thể nghiên cứu và tìm hiểu vận dụng khi tiếp cận với dân tộc ít người khác.

Trong môn học Thiết kế thời trang nữ sau khi thực hiện và áp dụng các biện pháp vận dụng vào môn học ta thấy thu được kết quả khá tốt, do



đó hoàn toàn có thể áp dụng các biện pháp vận dụng này để có thể ứng dụng vào các môn học khác ví dụ như Thiết kế thời trang nam, Thiết kế thời trang trẻ em hoặc Thiết kế thời trang ấn tượng, dạ hội.

Đối với kết quả nghiên cứu những giá trị nghệ thuật trang trí trên trang phục người Cao Lan vào giảng dạy Thiết kế thời trang nữ giúp sinh viên hiểu sâu hơn về nghề và biết vận dụng kiến thức để sáng tạo, tư duy ứng dụng vào Thiết kế thời trang. Qua đề tài này chúng ta càng thêm yêu các trang phục dân tộc và luôn có ý thức giữ gìn, phát huy những giá trị quý báu mà cha ông ta đã để lại, nối tiếp truyền thống yêu nước, yêu giá trị bản sắc dân tộc truyền qua bao đời nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (1999), *Nguồn gốc Các dân tộc Việt Nam*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
2. Trần Văn Ái (1999), *Các nghi lễ chủ yếu trong chu kỳ vòng đời của người Sán chỉ ở Thái Nguyên*, luận văn Thạc sĩ văn hóa học, Đại học Văn hóa Hà Nội.
3. Trần Văn Ái (2002), *Văn hóa Sán Chay ở Việt Nam*, Tư liệu đề tài nghiên cứu cấp bộ, Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam.
4. Nguyễn Văn Ba, (2018), *Văn học dân gian Cao Lan nhìn từ văn hóa tộc người*, Luận án tiến sĩ, Học viện khoa học xã hội.
5. Lâm Quý Phương Bằng (1983), *Truyện cổ Cao Lan*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
6. Phương Bằng (1981), *Dân ca Cao Lan*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
7. Trần Thủy Bình, (2009), *Giáo trình Mỹ thuật trang phục*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
8. Lê Ngọc Canh, (1997), "*Tục múa hát nghi lễ cổ truyền của người Cao Lan*", Tạp chí Dân tộc học số 2.
9. Phan Hữu Dật, (1998), *Một số vấn đề về dân tộc học Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
10. Khổng Diễm, (2002), *Dân tộc Sán chay tại Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
11. Hội đồng biên soạn từ điển (2005), *Từ điển bách khoa Việt Nam 4*, Nxb Từ điển bách khoa Hà Nội.
12. Nguyễn Văn Huy, (2005), *Bức tranh văn hóa các dân tộc Việt Nam , nhóm địa phương Cao Lan và Sán Chỉ*, Nxb Giáo dục.
13. Đào Thị Thanh Huyền (2019), *Nghệ thuật tranh của Gustav Klim vận dụng trong giảng dạy môn Tạo mẫu trang phục*, Khoa Thiết kế thời trang, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành

- Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Mỹ thuật, Hà Nội.
14. Tạ Phương Thảo (2010), *Giáo trình Trang trí*, Nxb Đại học sư phạm.
  15. Ngô Đức Thịnh, (2000), *Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
  16. Đỗ Lai Thúy (1999), *Từ cái nhìn văn hóa*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
  17. Ngân Thị Thương, (2010), *Luận văn Lễ hội cầu mùa của người Sán chay ở xóm Đông Tâm, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên*, Học viện Khoa học xã hội, Luận văn Thạc sĩ Văn hóa học, Hà Nội.
  18. Đoàn Thị Tinh, (2006), *Trang phục Việt Nam (dân tộc Việt)*, Nxb Mỹ thuật.
  19. Nguyễn Quốc Toàn, Phạm Thị Chinh, Nguyễn Lăng Bình (2001), *Mỹ thuật và PPDH, tập 1,2,3*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
  20. Nguyễn Quốc Toàn (2008), *Giáo trình phương pháp dạy học mỹ thuật*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.
  21. Nguyễn Quốc Toàn, (2009), *Giáo trình mỹ thuật và phương pháp dạy học mỹ thuật*, Nxb Đại học sư phạm Hà Nội.
  22. Nguyễn Thu Tuấn (2011), *Phương pháp dạy học Mỹ thuật (Tập 1 + Tập 2)*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.
  23. Phạm Ngọc Tới, (2008), *Giáo trình trang trí tập hai*, Nxb Đại học Sư phạm.
  24. Trần Từ, (2018), *Hoa văn Mừng*, Nxb Hà Nội.
  25. Lê Văn (1964), "Cao Lan có phải người Mán không", *Tạp chí Dân tộc học số 4*.
  26. Lê Huy Văn - Trần Từ Thành, (2010), *Cơ sở tạo hình*, Nxb Mỹ thuật.
  27. Viện Dân tộc học, (2004), *Báo cáo hội nghị xác định thành phần dân tộc Sán Chay (Cao Lan - Sán chí) tổ chức tại Bắc Giang*.

28. Viện dân tộc học (1975), *Vấn đề xác định thành phần các dân tộc thiểu số ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
29. Viện dân tộc học (1978), *Các dân tộc ít người ở Việt Nam*, các tỉnh phía Bắc, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
30. Viện sử học (1971), *Đại Nam nhất thống chí tập IV*, Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn, Phạm Trọng Điềm dịch, Đào Duy Anh hiệu đính, Nxb Khoa học xã hội.
31. Nguyễn Như Ý, (2006), *Đại từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đại học Quốc gia Tp HCM.

**Tài liệu nước ngoài:**

32. Mango (2014), *Tạp chí Mango autumn 2014*, Nxb Mango, Cộng hòa Séc.
33. Avestos (2019), *Sách” Thời trang vẽ và thiết kế”*, Nxb Europa, CHLB Đức.

**Website:**

34. Fanpage Văn hóa dân tộc Cao Lan, (2017), *Trang phục dân tộc Cao Lan ở xã Đèo Gia-Lục Ngạn-Bắc Giang*, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 11h ngày 23 tháng 05 năm 2021).
35. Website: *cnd.edu.vn*. (thời gian truy cập: 15h ngày 21 tháng 05 năm 2021).
36. PV, (2018), *Đồng bào Cao Lan dệt những giấc mơ*, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 16h ngày 21 tháng 05 năm 2021).
37. Tỉnh đoàn Bắc Giang, (2020), *Trang phục dân tộc Cao Lan*, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 15h ngày 22 tháng 05 năm 2021).
38. Trang thông tin điện tử Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch, (2021), *Đề tài Nghiên cứu mối quan hệ văn hóa tộc người giữa dân tộc Sán Chay (Cao Lan-Sán Chí) với dân tộc Kinh (Việt) phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển bền vững đời sống kinh tế văn hóa cơ sở các huyện miền núi tỉnh Bắc Giang*, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 13h

- ngày 20 tháng 05 năm 2021).
39. Đài tiếng nói Việt Nam - Ban đối ngoại, *Độc đáo trang phục truyền thống của người Cao Lan tại Bắc Giang*, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 14h ngày 20 tháng 05 năm 2021).
  40. Trang thông tin điện tử Ban dân tộc tỉnh Bắc Giang, *Văn hóa truyền thống người Cao Lan* (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 14h ngày 20 tháng 05 năm 2021).
  41. Wikipedia, *Người Sán Chay*, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 15h ngày 20 tháng 05 năm 2021).
  42. Trang thông tin Thanh tra, *Nghề dệt thổ cẩm của dân tộc Cao Lan ở Bắc Giang*, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 12h ngày 21 tháng 08 năm 2021).
  43. Wikipedia tiếng Việt, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 14h ngày 22 tháng 08 năm 2021).
  44. Sách Fashionpedia (bản tiếng Anh), (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 15h ngày 22 tháng 08 năm 2021).
  45. Sách Ngành công nghiệp thời trang (Amy Odell), (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 16h ngày 22 tháng 08 năm 2021).
  46. [https://www.rung.vn/dict/vn\\_vn](https://www.rung.vn/dict/vn_vn) , (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 15h ngày 23 tháng 08 năm 2021).
  47. <https://luanvan2s.com/>, (nguồn Internet), (thời gian truy cập: 16h ngày 23 tháng 08 năm 2021).

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**PHẠM THỊ LÂM**

**NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ TRÊN TRANG PHỤC  
CỦA NGƯỜI CAO LAN VẬN DỤNG TRONG  
CHUYÊN NGÀNH THIẾT KẾ THỜI TRANG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH**

**PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN MỸ THUẬT**

**Hà Nội, 2023**

**MỤC LỤC**

Phụ lục 1: Khung chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang .....	104
Phụ lục 2: Một số giáo án môn Thiết kế thời trang nữ .....	106
Phụ lục 3: Festival “Tinh hoa Tây Bắc - Hương sắc Lào Cai” màn trình diễn thời trang nghệ thuật “Thỏ cảm - Câu chuyện tình yêu” .....	142
Phụ lục 4: Trang phục của người Cao Lan tại Bắc Giang .....	143
Phụ lục 5: Một số bài thiết kế trang phục nữ khai thác giá trị nghệ thuật trang trí các trang phục dân tộc tại lớp CĐ61TT. ....	149
Phụ lục 6: Một số hình ảnh trong giờ học môn Thiết kế thời trang nữ tại lớp CĐ61TT .....	152

**Phụ lục 1: Khung chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang.**

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Thời gian học tập			
				Tổng số	Trong đó		
					LT	Thực hành/ bài tập	Thi
<b>I. Các môn học chung</b> <b>Không tính GDTC: 4 TC; GDQPAN: 3 TC)</b>			<b>17</b>	<b>330</b>	<b>148</b>	<b>165</b>	<b>17</b>
1	C610010110	Chính trị	5	75	41	29	5
2	C610040110	Pháp luật	2	30	22	6	2
3	C614010110	Tin học	3	75	15	58	2
4	C611010011	Tiếng anh	5	120	42	72	6
5	C616030110	Kỹ năng giao tiếp	2	30	28		2
<b>II. Các môn học, mô đun chuyên môn</b>			<b>108</b>	<b>2940</b>	<b>561</b>	<b>2294</b>	<b>85</b>
<b>II.1. Các môn học, mô đun cơ sở</b>			<b>25</b>	<b>465</b>	<b>246</b>	<b>194</b>	<b>25</b>
6	C611010811	Anh văn chuyên ngành	2	45	30	13	2
7	C615010110	Môi trường và con người	2	30	28		2
8	C615010210	Vẽ kỹ thuật	2	30	28		2
9	C615023010	Vật liệu dệt may thời trang	3	45	15	27	3
10	C615023111	Lịch sử thời trang	3	45	27	15	3
11	C615023211	Hình họa 1	4	90	30	56	4
12	C615023311	Hình họa 2	4	90	30	56	4
13	C615023411	Cơ sở thiết kế thời trang	3	60	30	27	3
14	C615010610	Quản lý chất lượng sản phẩm may	2	30	28		2
<b>II.2. Các môn học, mô đun chuyên môn</b>			<b>80</b>	<b>2415</b>	<b>285</b>	<b>2073</b>	<b>57</b>
15	C615023511	Thiết bị may và an toàn	4	105	15	86	4
16	C615023611	Khảo sát thị trường thời trang	2	45	15	28	2
17	C615023711	Trang trí thời trang	3	60	30	27	3
18	C615023811	Thiết kế trang phục	5	120	30	85	5
19	C615023911	Thiết kế mẫu rập căn bản	2	45	15	28	2
20	C615024011	Thiết kế mẫu rập thời trang	2	45	15	28	2



21	C615024111	Kết hợp phụ kiện hoàn thiện SP MM	2	45	15	28	2
22	C615024211	Kỹ thuật may cơ bản	6	150	30	114	6
23	C615024311	Thiết kế thời trang trẻ em	4	105	15	86	4
24	C615024411	Thiết kế thời trang nam	4	105	15	86	4
25	C615024511	Thiết kế thời trang nữ	4	105	15	86	4
26	C615024611	May áo Jacket thời trang	4	105	15	86	4
27	C615024711	May vest thời trang	4	105	15	86	4
28	C615024811	Thiết kế thời trang trên mannequin	3	75	15	57	3
29	C615024911	Thiết kế thời trang trên máy tính	3	75	15	57	3
30	C615025011	Thiết kế giác sơ đồ trên máy tính	3	75	15	57	3
31	C615025111	Trình diễn thời trang	2	45	15	28	2
32	C615025211	Thiết kế bộ sưu tập	6	270		270	
33	C615025311	Đồ án chuyên ngành thời trang	6	270		270	
34	C615025411	Thực tập nghề nghiệp	5	180		180	
35	C615025511	Thực tập tốt nghiệp	6	270		270	
<b>II.3. Tự chọn</b>			<b>3</b>	<b>60</b>	<b>30</b>	<b>27</b>	<b>3</b>
36	C615025601	Nghệ thuật trang điểm	3	60	30	27	3
37	C615025701	Dự báo xu hướng thời trang	3	60	30	27	3
<b>Tổng cộng:</b>			<b>125</b>	<b>3270</b>	<b>709</b>	<b>2459</b>	<b>102</b>

**Phụ lục 2****MỘT SỐ GIÁO ÁN MÔN THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ****GIÁO ÁN SỐ: 01****Thời gian thực hiện: 5h****Tên bài học trước:**

Thực hiện ngày 25/02/2022

**BÀI 1: QUY TRÌNH THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ****MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau khi học xong bài này sinh viên có khả năng:

**- Kiến thức :**

+ Trình bày được xu hướng Một thời trang nữ

**- Kỹ năng**

+ Dự đoán được xu hướng Một

+ Phân tích được xu hướng Một

**- Thái độ**

Nghiêm túc, thực hiện đúng các quy định và nội quy lớp học

**ĐỒ DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Giáo án, bài giảng, chương trình, phần, bảng, máy tính

- Dụng cụ học tập.

**HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Giảng dạy tích hợp :

+ Phần lý thuyết liên quan: Trang bị cho sinh viên kiến thức về Xu hướng Một + Phần thực hành: thao tác mẫu, quan sát, hướng dẫn người học.

**I. ỔN ĐỊNH LỚP HỌC: Thời gian: 2 phút**

1. Kiểm tra sĩ số:

.....

2. Nhắc nhở: Chấp hành tốt những quy định của trường đề ra, chuẩn bị dụng cụ vật liệu đầy đủ

## II. THỰC HIỆN BÀI HỌC.

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	
1.	<b>Dẫn nhập:</b> - Gợi mở về nội dung môn học - Nêu phương pháp học tập	- Trực quan - Thuyết trình	- Nghe - Quan sát	1
2.	<b>Giới thiệu chủ đề</b>			
	<b>Tên bài học:</b> <b>Bài 1: Quy trình thiết kế thời trang nữ</b> I. Mục tiêu bài học II. Nội dung - Tiểu kỹ năng : Dự đoán xu hướng Một năm 2022-2023	- Thuyết trình - Phát video	- Nghe, ghi - Quan sát - Trả lời câu hỏi	2
3	<b>Giải quyết vấn đề:</b> <b>I. Mục tiêu bài học</b> <b>II. Nội dung</b>	Thuyết trình giải thích	Nghe, ghi	3
A.	<b>Lý thuyết liên quan</b> 2.1. Dự đoán xu hướng Một thời trang nữ a. Khái niệm về Một	- Thuyết trình khái niệm Một - Phân tích đặc điểm Một Việt Nam có gì khác so với Một quốc tế	- Nghe, ghi Suy nghĩ, phân tích	33

	<p>b. Dự đoán xu hướng Một hiện nay</p>	<p>- Phát video về các mẫu mã thời trang trên thế giới và Việt Nam</p> <p>- Phát vấn</p> <p>* <i>Câu hỏi 1:</i> <i>Em hãy nhận xét về xu hướng Một hiện nay?</i></p> <p>- Nhận xét</p>	<p>- Quan sát hình ảnh trên video</p> <p>- Suy nghĩ, trả lời câu hỏi của GV</p>	
	<p>GV đưa ra một số hình ảnh Một Việt Nam và cho SV nhận xét về mẫu mã, kiểu cách, chủng loại cũng như về họa tiết trang trí, chất liệu</p> <p>.</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Phát vấn</p> <p>* <i>Câu hỏi 2:</i> <i>Em hãy nhận xét về xu hướng Một Việt Nam hiện nay?</i></p> <p>- Nhận xét</p> <p>- Phát video về trang phục một Việt Nam để Sv quan sát</p>	<p>- Nghe, ghi</p> <p>- Quan sát hình ảnh và video để nhận biết được Một tại Việt Nam</p> <p>- Suy nghĩ, trả lời câu hỏi</p> <p>Đàm thoại</p>	3
	<p>GV đưa ra một số hình ảnh xu hướng Một thế giới và cho SV nhận xét về mẫu mã, kiểu cách,</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Phát vấn</p>	<p>- Nghe, ghi</p> <p>- Quan sát hình ảnh và</p>	3

	chúng loại cũng như về họa tiết trang trí, chất liệu	<p>* <i>Câu hỏi 3:</i> <i>Em hãy nhận xét về xu hướng Một trên thế giới hiện nay?</i></p> <p>- Nhận xét - Phát video về trang phục một thế giới để Sv quan sát</p>	video để nhận biết được Một trên thế giới	
<b>B.</b>	<b>Trình tự thực hiện</b>			
	<p><b>B. Trình tự thực hiện</b>          Bước 1: Thực hiện tìm hiểu , nghiên cứu xu hướng Một thời trang Việt nam và quốc tế trên Internet theo key word tiếng Anh hoặc tiếng Việt( sử dụng Google.com hoặc pinterest.com,..)          Bước 2: Phân tích sự giống và khác nhau của xu hướng Một Việt nam và Thế giới          Bước 3: Đưa ra nhận định xu hướng một Việt nam tương lai          Bước 4: Dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.</p>	<p>- Trình chiếu slide và giảng giải. Thuyết trình Giải thích với SV về phần xu hướng Một Việt Nam và thế giới có điểm tương đồng và khác biệt ở đâu</p>	<p>- Nghe, ghi - Quan sát Gv làm mẫu để hiểu các bước làm việc</p> <p>Đàm thoại</p>	30

	<p><b>C. Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, tìm hiểu và so sánh xu hướng Một Việt Nam và quốc tế</li> <li>- Chất lọc thông tin phù hợp phù hợp</li> <li>- Báo cáo cho giáo viên tổng hợp thông tin nghiên cứu của từng SV</li> <li>- Kiểm tra lại và hoàn thiện phân tích nghiên cứu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát Uốn nắn thao tác</li> <li>- Đánh giá kết quả thực hành của cá nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, nhận nhiệm vụ và các yêu cầu thực hành</li> <li>- Luyện tập, thảo luận và rút kinh nghiệm</li> </ul>	160
4	<p><b>Kết thúc vấn đề</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhấn mạnh trọng tâm, củng cố kiến thức lý thuyết liên quan</li> <li>- Củng cố kỹ năng rèn luyện, lưu ý các sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và cách phòng ngừa</li> <li>- Nhận xét kết quả của SV</li> <li>+ <i>Ý thức, kết quả rèn luyện</i></li> <li>+ <i>Những sai sót còn tồn tại, cách khắc phục, rút kinh nghiệm</i></li> <li>- Giải đáp thắc mắc (nếu có)</li> <li>- Hướng dẫn chuẩn bị buổi học sau</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét đánh giá kiến thức, kỹ năng</li> <li>- Nhận xét kết quả</li> <li>- Giảng giải</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, ghi nhớ</li> <li>- Đàm thoại</li> <li>- Nghe, rút kinh nghiệm</li> <li>- Đàm thoại</li> <li>- Nghe, ghi</li> </ul>	2
5	<p><b>Hướng dẫn tự học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Đàm thoại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát</li> <li>- Nghe, ghi</li> </ul>	1

**III. RÚT KINH NGHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

.....  
.....  
.....  
.....

**TRƯỞNG KHOA**

**Ngày    tháng    năm 2022**  
**GIẢNG VIÊN**

**GIÁO ÁN SỐ: 02****Thời gian thực hiện: 6h****Tên bài học trước:**

Thực hiện ngày 27/02/2022

**BÀI 1: QUY TRÌNH THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ****MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau khi học xong bài này sinh viên có khả năng:

**- Kiến thức :**

+ Trình bày được ý tưởng sáng tác thời trang nữ

**- Kỹ năng**

+ Lựa chọn được ý tưởng sáng tác thời trang nữ

+ Xây dựng được biểu tượng thời trang

**- Thái độ**

Nghiêm túc, thực hiện đúng các quy định và nội quy lớp học

**ĐỒ DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Giáo án, bài giảng, chương trình, phần, bảng, máy tính

- Dụng cụ học tập.

**HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Giảng dạy tích hợp :

+ Phần lý thuyết liên quan: Trang bị cho sinh viên kiến thức về ý tưởng sáng tác thời trang

+ Phần thực hành: thao tác mẫu, quan sát, hướng dẫn người học.

**I. ÔN ĐỊNH LỚP HỌC: Thời gian: 2 phút**

1. Kiểm tra sĩ số:


.....



2. Nhắc nhở: Chấp hành tốt những quy định của trường đề ra, chuẩn bị dụng cụ vật liệu đầy đủ




## II. THỰC HIỆN BÀI HỌC.

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	
1.	<b>Dẫn nhập:</b> Sự phát triển của thiết kế thời trang trong cuộc sống hiện nay	- Trực quan - Thuyết trình	- Nghe - Quan sát	1
2.	<b>Giới thiệu chủ đề</b>			
	<b>Tên bài học:</b> <b>Bài 2: Quy trình thiết kế thời trang nữ</b> I. Mục tiêu bài học II. Nội dung - <b>Tiểu kỹ năng</b> : Tìm ý tưởng sáng tác	- Thuyết trình - Phát video	- Nghe, ghi - Quan sát Đàm thoại	2
3	<b>Giải quyết vấn đề:</b> <b>I. Mục tiêu bài học</b> <b>II. Nội dung</b>	Thuyết trình giải thích	Nghe, ghi	3
A.	<b>Lý thuyết liên quan</b> 2.2. Xây dựng ý tưởng sáng tác a. Khái niệm về ý tưởng b. Ý tưởng thiết kế thời trang nữ	- Thuyết trình - Phát video - Phát vấn <i>* Câu hỏi 1:</i> <i>Em hãy trình bày ý tưởng thiết kế thời trang nữ?</i> - Nhận xét	- Nghe, ghi - Quan sát - Suy nghĩ, trả lời Đàm thoại	30

	<p><b>Ý tưởng nhóm đối chứng từ trang phục các dân tộc: H'Mông</b> Cho SV xem hình ảnh về dân tộc Mông và các video về đời sống sinh hoạt, về trang phục để sinh viên nhận biết được vẻ đẹp trang phục H'mông và từ đó nhận xét được về nghệ thuật trang trí trên trang phục.</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 2:</i> <i>Em hãy nhận xét về nghệ thuật trang trí trên trang phục dân tộc H'mông?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Phát video về trang phục dân tộc để Sv quan sát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh và video để nhận biết được vẻ đẹp của trang phục H'mông</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời câu hỏi</li> <li>Đàm thoại</li> </ul>	30
	<p><b>Ý tưởng nhóm đối chứng từ trang phục các dân tộc: Dao đỏ</b> Cho SV xem hình ảnh về dân tộc Dao đỏ và các video về đời sống sinh hoạt, về trang phục để sinh viên nhận biết được vẻ đẹp trang phục Dao đỏ và từ đó nhận xét được về nghệ thuật trang trí trên trang phục.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 3:</i> <i>Em hãy nhận xét về nghệ thuật trang trí trên trang phục dân tộc Dao đỏ?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Phát video về trang</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh và video để nhận biết được vẻ đẹp của trang phục Dao đỏ</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời</li> <li>Đàm thoại</li> </ul>	30

	phục dân tộc để SV quan sát		
<p><b>Ý tưởng nhóm đối chứng từ trang phục các dân tộc: Êđê</b> Cho SV xem hình ảnh về dân tộc Êđê và các video về đời sống sinh hoạt, về trang phục để sinh viên nhận biết được vẻ đẹp trang phục Êđê và từ đó nhận xét được về nghệ thuật trang trí trên trang phục.</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 4: Em hãy nhận xét về nghệ thuật trang trí trang phục dân tộc Êđê?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Phát video về trang phục dân tộc để SV quan sát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh và video để nhận biết được vẻ đẹp của trang phục Êđê</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời</li> <li>Đàm thoại</li> </ul>	30
<p><b>Phân tích đặc trưng ý tưởng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV phân tích đặc trưng một trang phục lấy làm ý tưởng bất kì sau đó gọi SV phân tích, trình bày đặc trưng ý tưởng tiếp theo</li> <li>- GV cách điệu ý tưởng từ trang phục Dao đỏ làm mẫu rồi yêu cầu SV cách điệu hai trang phục còn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 5: Em hãy nêu đặc trưng ý tưởng về màu sắc, cấu trúc?</i></li> <li>* <i>Câu hỏi 6:</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời</li> <li>- Nghe, ghi, quan sát</li> <li>- Trả lời</li> </ul>	30

	lại	<i>Em hãy</i> <i>Cách điều ý</i> <i>tưởng?</i> - Nhận xét	- Thực hành cách điều ý tưởng Đàm thoại	
	<p><b>Ý tưởng nhóm thực nghiệm từ trang phục các dân tộc: Cao Lan</b> Cho SV xem hình ảnh về dân tộc Cao Lan và các video về đời sống sinh hoạt, về trang phục để sinh viên nhận biết được vẻ đẹp trang phục Cao Lan và từ đó nhận xét được về nghệ thuật trang trí trên trang phục.</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 7:</i> <i>Em hãy nhận xét về nghệ thuật trang trí trang phục dân tộc Cao Lan?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Phát video về trang phục, đời sống, phong tục tập quán dân tộc Cao Lan để SV quan sát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh và video để nhận biết được vẻ đẹp của trang phục Cao Lan</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời</li> <li>Đàm thoại</li> </ul>	30
	<p><b>Phân tích đặc trưng ý tưởng</b> - GV phân tích đặc trưng một trang phục lấy làm ý tưởng bất kì sau đó gọi SV phân tích, trình bày đặc trưng ý tưởng trang phục Cao Lan</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 8:</i> <i>Em hãy nêu đặc trưng ý tưởng về</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời</li> </ul>	30

	- GV cách điệu ý tưởng từ trang phục Cao Lan làm mẫu rồi yêu cầu SV cách điệu theo hình dáng khác	<i>màu sắc, cấu trúc?</i> * <i>Câu hỏi 9:</i> <i>Em hãy</i> <i>Cách điệu ý tưởng?</i> - Nhận xét	- Nghe, ghi, quan sát - Trả lời - Thực hành cách điệu ý tưởng Đàm thoại	
<b>B.</b>	<b>Trình tự thực hiện</b>			
	<b>B. Trình tự thực hiện</b> Bước 1: Thực hiện tìm ý tưởng trên Internet theo key word tiếng Anh hoặc tiếng Việt( sử dụng Google.com hoặc pinterest.com,..) Bước 2: Phân tích đặc điểm ý tưởng Bước 3: Cách điệu ý tưởng Bước 4: Dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.	- Trình chiếu slide và giảng giải. Thuyết trình Giải thích với SV về phân cách điệu ý tưởng	- Nghe, ghi - Quan sát Gv làm mẫu để hiểu các bước làm việc Đàm thoại	15
	<b>Thao tác mẫu</b> - Giáo viên làm mẫu * Nhóm đối chứng: GV làm mẫu lấy ý tưởng từ trang phục Dao đỏ sau đó GV cách điệu  - Sinh viên làm thử	- Thuyết trình - Đàm thoại - Phân công vị trí quan sát. - Thao tác chậm từng bước và phân tích. Gọi sinh	- Quan sát - Nghe, ghi Đàm thoại  Làm theo hướng dẫn	30

	<p>* Nhóm thực nghiệm: GV làm mẫu lấy ý tưởng từ trang phục Cao Lan sau đó GV cách điệu</p> <p>- Sinh viên làm thử</p>	<p>viên làm thử Nhận xét</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Đàm thoại</p> <p>- Phân công vị trí quan sát.</p> <p>- Thao tác chậm từng bước và phân tích.</p> <p>Gọi sinh viên làm thử Nhận</p>	<p>- Quan sát</p> <p>- Nghe, ghi Đàm thoại</p> <p>Làm theo hướng dẫn Đàm thoại</p>	
	<p><b>C. Thực hành</b></p> <p>- Giao nhiệm vụ cho hai nhóm nhóm đối chứng lấy ý tưởng từ ba trang phục dân tộc H'mông, Dao đỏ, Êđê</p> <p>- Nhóm thực nghiệm lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc Cao Lan</p> <p>- Phân công vị trí luyện tập theo nhóm</p> <p>- Giám sát sự thực hiện của học sinh</p> <p>- Hướng dẫn, giúp đỡ SV yếu về thực hành</p> <p>- Đôn đốc tiến độ thực hiện</p> <p>- Thu thập minh chứng cho đánh</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Đàm thoại với SV về nơi làm việc, hướng dẫn phương pháp làm việc</p> <p>- Quan sát Uốn nắn thao tác</p> <p>- Đánh giá kết quả thực hành của cá</p>	<p>- Nhận nhiệm vụ luyện tập</p> <p>Đàm thoại</p> <p>Nghe, nhận nhiệm vụ và các yêu cầu thực hành</p> <p>- Luyện</p>	94

	giá	nhân	tập, thảo luận và rút kinh nghiệm	
<b>4</b>	<b>Kết thúc vấn đề</b> - Nhấn mạnh trọng tâm, củng cố kiến thức lý thuyết liên quan - Củng cố kỹ năng rèn luyện, lưu ý các sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và cách phòng ngừa - Nhận xét kết quả của SV + <i>Ý thức, kết quả rèn luyện</i> + <i>Những sai sót còn tồn tại, cách khắc phục, rút kinh nghiệm</i> - Giải đáp thắc mắc (nếu có) - Hướng dẫn chuẩn bị buổi học sau	- Nhận xét đánh giá kiến thức, kỹ năng  - Nhận xét kết quả  - Giảng giải	- Lắng nghe, ghi nhớ Đàm thoại  - Nghe, rút kinh nghiệm  - Nghe, ghi	<b>2</b>
<b>5</b>	<b>Hướng dẫn tự học</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu	- Thuyết trình - Đàm thoại	- Quan sát - Nghe, ghi	<b>1</b>

### III. RÚT KINH NGHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

.....

.....

.....

TRƯỞNG KHOA

Ngày tháng năm 2022

GIẢNG VIÊN

**GIÁO ÁN SỐ: 03****Thời gian thực hiện: 6h****Tên bài học trước:**

Thực hiện ngày 29/02/2022

**BÀI 2: QUY TRÌNH THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ****MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau khi học xong bài này sinh viên có khả năng:

**- Kiến thức :**

+ Trình bày được phương pháp nghiên cứu thời trang nữ

**- Kỹ năng**

+ Nghiên cứu được thị trường thời trang nữ

+ Thực hiện được Biểu tượng trang phục các dân tộc

**- Thái độ**

Nghiêm túc, thực hiện đúng các quy định và nội quy lớp học

**ĐỒ DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Giáo án, bài giảng, chương trình, phần, bảng, máy tính

- Dụng cụ học tập.

**HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Giảng dạy tích hợp :

+ Phần lý thuyết liên quan: Trang bị cho sinh viên kiến thức về thiết kế thời trang nữ theo ý tưởng trang phục dân tộc

+ Phần thực hành: thao tác mẫu, quan sát, hướng dẫn người học.

**I. ỔN ĐỊNH LỚP HỌC: Thời gian: 2 phút**

1. Kiểm tra sĩ số:

.....

2. Nhắc nhở: Chấp hành tốt những quy định của trường đề ra, chuẩn bị dụng cụ vật liệu đầy đủ

**II. THỰC HIỆN BÀI HỌC.**



TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	
1.	<b>Dẫn nhập:</b> Sự phát triển của thiết kế thời trang trong cuộc sống hiện nay	- Trực quan - Thuyết trình	- Nghe - Quan sát	1
2.	<b>Giới thiệu chủ đề</b>			
	<b>Tên bài học:</b> <b>Bài 2: Quy trình thiết kế thời trang nữ</b> I. Mục tiêu bài học II. Nội dung - Kỹ năng : Xây dựng biểu tượng thời trang	- Thuyết trình - Phát video	- Nghe, ghi - Quan sát	2
3	<b>Giải quyết vấn đề:</b> <b>I. Mục tiêu bài học</b> <b>II. Nội dung</b>	Thuyết trình giải thích	Nghe, ghi	3
A.	<b>Lý thuyết liên quan</b> 2.3. Xây dựng biểu tượng a. Khái niệm về biểu tượng trang phục b. Biểu tượng trang phục dân tộc	- Thuyết trình - Phát video - Phát vấn * <i>Câu hỏi 1:</i> <i>Em hãy trình bày thế nào là biểu tượng trong thiết kế thời trang?</i> - Nhận xét	- Nghe, ghi - Quan sát - Suy nghĩ, trả lời Đàm thoại	3

	<p><b>Nhóm đối chứng từ trang phục các dân tộc: H'Mông, Dao đỏ, Êđê</b></p> <p>GV trình chiếu cho SV xem bài biểu tượng từ các khóa trước để SV có sự liên tưởng đến bài của mình từ đó có trong đầu khái quát về biểu tượng trang phục dân tộc mình lựa chọn</p> <p>GV phân tích về biểu tượng của SV khóa trước và yêu cầu SV đưa ra nhận định, rút kinh nghiệm cho SV phương hướng thực hiện bài tập của mình.</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Phát vấn</p> <p>* <i>Câu hỏi 2:</i> <i>Em hãy nhận xét về biểu tượng trang phục của SV khóa trước về hình dáng, cấu trúc, màu sắc?</i></p> <p>- Nhận xét</p> <p>- Trình chiếu hình ảnh biểu tượng trang phục của SV khóa trước</p>	<p>- Nghe, ghi</p> <p>- Quan sát hình ảnh để nhận biết được về hình dáng, cấu trúc, màu sắc của biểu tượng trang phục</p> <p>- Suy nghĩ, trả lời câu hỏi</p> <p>Đàm thoại</p>	30
	<p><b>Nhóm thực nghiệm từ trang phục dân tộc: Cao Lan</b></p> <p>GV trình chiếu cho SV xem bài biểu tượng từ các khóa trước để SV có sự liên tưởng đến bài của mình từ đó có trong đầu khái quát về biểu tượng trang phục dân tộc Cao Lan</p> <p>GV phân tích về biểu tượng của SV khóa trước và yêu cầu SV đưa ra nhận định, rút kinh nghiệm cho</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Phát vấn</p> <p>* <i>Câu hỏi 2:</i> <i>Em hãy nhận xét về biểu tượng trang phục của SV khóa trước về hình dáng, cấu</i></p>	<p>- Nghe, ghi</p> <p>- Quan sát hình ảnh để nhận biết được về hình dáng, cấu trúc, màu sắc của biểu tượng trang phục</p>	30

	SV phương hướng thực hiện bài tập của mình.	<i>trúc, màu sắc?</i> - Nhận xét - Trình chiếu hình ảnh biểu tượng trang phục của SV khóa trước	- Suy nghĩ, trả lời câu hỏi Đàm thoại	
<b>B.</b>	<b>Trình tự thực hiện</b>			
	<p><b>B. Trình tự thực hiện</b></p> <p>Bước 1: Thực hiện nghiên cứu, tìm hiểu tham khảo các biểu tượng thời trang nữ trên Internet theo key word tiếng Anh hoặc tiếng Việt( sử dụng Google.com hoặc pinterest.com,..) Tại bước này SV tìm hiểu trên mạng các biểu tượng để có thêm tư liệu nguồn cho bài tập của mình</p> <p>Bước 2: Xây dựng biểu tượng</p> <p>Tại bước này SV bắt đầu phác thảo biểu tượng với nhiều phương án khác nhau</p> <p>Bước 3: Phác thảo biểu tượng chuẩn</p> <p>Ở bước 3 SV sẽ cùng Gv và nhóm thảo luận đưa ra phương án tốt nhất để từ đó thực hiện bài tập của</p>	- Trình chiếu slide và giảng giải. Thuyết trình Giải thích với SV về phần biểu tượng trang phục	- Nghe, ghi - Quan sát Gv làm mẫu để hiểu các bước làm việc Đàm thoại	30

	<p>mình</p> <p>Bước 4: Dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.</p>			
	<p><b>Thao tác mẫu</b></p> <p>- Giáo viên làm mẫu</p> <p>* Nhóm đối chứng: GV làm mẫu phác thảo biểu tượng từ từ trang phục Dao đỏ</p> <p>- Sinh viên làm thử với phương án khác</p> <p>* Nhóm thực nghiệm: GV làm mẫu phác thảo biểu tượng từ trang phục Cao Lan sau đó gọi SV lên làm thử</p> <p>- Sinh viên làm thử</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Đàm thoại</p> <p>- Phân công vị trí quan sát.</p> <p>- Thao tác chậm từng bước và phân tích.</p> <p>Gọi sinh viên làm thử</p> <p>Nhận xét bài SV</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Đàm thoại</p> <p>- Phân công vị trí quan sát.</p> <p>- Thao tác chậm từng bước và phân tích.</p> <p>Gọi sinh viên làm thử</p> <p>Nhận xét bài</p>	<p>- Quan sát</p> <p>- Nghe, ghi</p> <p>Làm theo hướng dẫn</p> <p>- Quan sát</p> <p>- Nghe, ghi</p> <p>Đàm thoại</p> <p>Làm theo hướng dẫn</p>	25

		SV		
	<p><b>C. Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao nhiệm vụ cho hai nhóm nhóm đối chứng lấy ý tưởng từ ba trang phục dân tộc H'mông, Dao đỏ, Êđê và thực hiện vẽ biểu tượng trang phục</li> <li>- Nhóm thực nghiệm lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc Cao Lan và thực hiện vẽ biểu tượng trang phục</li> <li>- Phân công vị trí luyện tập theo nhóm</li> <li>- Giám sát sự thực hiện của học sinh</li> <li>- Hướng dẫn, giúp đỡ SV yếu về thực hành</li> <li>- Đôn đốc tiến độ thực hiện</li> <li>- Thu thập minh chứng cho đánh giá</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Đàm thoại với SV về nơi làm việc, hướng dẫn phương pháp làm việc</li> <li>- Quan sát Uốn nắn thao tác</li> <li>- Đánh giá kết quả thực hành của cá nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận nhiệm vụ luyện tập</li> <li>- Đàm thoại</li> <li>- Nghe, nhận nhiệm vụ và các yêu cầu thực hành</li> <li>- Luyện tập, thảo luận và rút kinh nghiệm</li> </ul>	<p>100</p> <p>131</p>
<b>4</b>	<p><b>Kết thúc vấn đề</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhấn mạnh trọng tâm, củng cố kiến thức lý thuyết liên quan</li> <li>- Củng cố kỹ năng rèn luyện, lưu ý các sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và cách phòng ngừa</li> <li>- Nhận xét kết quả của SV</li> <li>+ <i>Ý thức, kết quả rèn luyện</i></li> <li>+ <i>Những sai sót còn tồn tại, cách khắc phục, rút kinh nghiệm</i></li> <li>- Giải đáp thắc mắc (nếu có)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét đánh giá kiến thức, kỹ năng</li> <li>- Nhận xét kết quả</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, ghi nhớ</li> <li>- Nghe, rút kinh nghiệm</li> </ul>	<p>2</p>

	- Hướng dẫn chuẩn bị buổi học sau	- Giảng giải	- Nghe, ghi	
<b>5</b>	<b>Hướng dẫn tự học</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu	- Thuyết trình - Đàm thoại	- Quan sát - Nghe, ghi Đàm thoại	1

### III. RÚT KINH NGHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

.....

.....

.....

.....

**TRƯỞNG KHOA**

Ngày tháng năm 2022

**GIẢNG VIÊN**

**GIÁO ÁN SỐ: 04****Thời gian thực hiện: 6h****Tên bài học trước:**

Thực hiện ngày 02/03/2022

**BÀI 1: QUY TRÌNH THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ****MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau khi học xong bài này sinh viên có khả năng:

**- Kiến thức :**

+ Trình bày được phương pháp nghiên cứu thời trang nữ

**- Kỹ năng**

+ Nghiên cứu được thị trường thời trang nữ

+ Thực hiện được phác thảo chì trang phục các dân tộc

**- Thái độ**

Nghiêm túc, thực hiện đúng các quy định và nội quy lớp học

**ĐỒ DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Giáo án, bài giảng, chương trình, phần, bảng, máy tính

- Dụng cụ học tập.

**HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Giảng dạy tích hợp :

+ Phần lý thuyết liên quan: Trang bị cho sinh viên kiến thức về thiết kế thời trang nữ theo ý tưởng trang phục dân tộc

+ Phần thực hành: thao tác mẫu, quan sát, hướng dẫn người học.

**I. ỔN ĐỊNH LỚP HỌC: Thời gian: 2 phút**

1. Kiểm tra sĩ số:

.....

2. Nhắc nhở: Chấp hành tốt những quy định của trường đề ra, chuẩn bị dụng cụ vật liệu đầy đủ

## II. THỰC HIỆN BÀI HỌC.

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	
1.	<b>Dẫn nhập:</b> Sự phát triển của thiết kế thời trang trong cuộc sống hiện nay	- Trực quan - Thuyết trình	- Nghe - Quan sát	1
2.	<b>Giới thiệu chủ đề</b>			
	<b>Tên bài học:</b> <b>Bài 2: Quy trình thiết kế thời trang nữ</b> I. Mục tiêu bài học II. Nội dung - Tiểu kỹ năng 1 : Phác thảo chì cho bộ sưu tập thời trang nữ	- Thuyết trình	- Nghe, ghi - Quan sát Đàm thoại	2
3	<b>Giải quyết vấn đề:</b> <b>I. Mục tiêu bài học</b> <b>II. Nội dung</b>	Thuyết trình giải thích	Nghe, ghi	3
A.	<b>Lý thuyết liên quan</b> 2.4. Phác thảo bộ sưu tập thời trang nữ. a. Phác thảo chì	- Thuyết trình - Phát video - Phát vấn * <i>Câu hỏi 1:</i> <i>Em hãy trình bày các bước phác thảo mẫu thời trang?</i> - Nhận xét	- Nghe, ghi - Quan sát - Suy nghĩ, trả lời câu hỏi của giảng viên Đàm thoại	3



<p><b>Nhóm đối chứng từ trang phục các dân tộc: H'Mông, Dao đỏ, Êđê</b></p> <p>GV trình chiếu cho SV xem bài phác thảo chì từ các khóa trước để SV có sự liên tưởng đến bài của mình từ đó biết cách phác thảo bài của mình.</p> <p>GV phân tích về phương pháp phác thảo và yêu cầu SV đưa ra nhận định, rút kinh nghiệm cho SV phương hướng thực hiện bài tập của mình.</p> <p>SV sẽ lựa chọn các phương án phác thảo mẫu và dưới sự tư vấn của GV sẽ chốt một phong cách thể hiện bằng chì</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 2:</i> <i>Em hãy nhận xét về bài phác thảo chì trang phục của SV khóa trước?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Trình chiếu hình ảnh phác thảo chì trang phục của SV khóa trước</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh để nhận biết được về hình dáng, cấu trúc, của bài vẽ trang phục</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời câu hỏi</li> <li>Đàm thoại</li> </ul>	30
<p><b>Nhóm thực nghiệm từ trang phục dân tộc: Cao Lan</b></p> <p>GV trình chiếu cho SV xem bài phác thảo chì từ các khóa trước để SV có sự liên tưởng đến bài của mình từ đó biết cách phác thảo bài của mình.</p> <p>GV phân tích về phương pháp phác thảo và yêu cầu SV đưa ra nhận định, rút kinh nghiệm cho SV phương hướng thực hiện bài</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 3:</i> <i>Em hãy nhận xét về bài phác thảo chì trang phục của SV khóa trước?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Trình chiếu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh để nhận biết được về hình dáng, cấu trúc, màu sắc của biểu tượng trang phục</li> <li>- Suy nghĩ,</li> </ul>	30

	tập của mình.  SV sẽ lựa chọn các phương án phác thảo mẫu và dưới sự tư vấn của GV sẽ chốt một phong cách thể hiện bằng chì	hình ảnh phác thảo chì trang phục của SV khóa trước Quan sát	trả lời câu hỏi Đàm thoại	
<b>B.</b>	<b>Trình tự thực hiện</b>			
	<p><b>B. Trình tự thực hiện</b></p> <p>Bước 1: Lên định hướng phác thảo cho bộ sưu tập</p> <p>Lên Pinterest tìm theo key” draw fashion illustrator” để tìm hiểu các kiểu dáng mẫu vẽ thời trang</p> <p>Bước 2: Phác thảo chì cho bộ sưu tập với nhiều phong cách khác nhau</p> <p>Tại bước này sẽ phác thảo chì cho bộ sưu tập với một số phong cách khác nhau và dưới sự tư vấn của GV, SV sẽ lựa chọn phương án thể hiện mẫu</p> <p>Bước 3: Lựa chọn phương án thể hiện</p> <p>Tại bước này SV đã lựa chọn phương án thể hiện và phác thảo hoàn thiện bài chì cho bộ sưu tập</p> <p>Bước 4: Chỉnh sửa phác thảo</p> <p>Bước này SV sẽ quan sát và kiểm</p>	<p>- Trình chiếu slide và giảng giải.</p> <p>Thuyết trình</p> <p>Giải thích với SV về phương pháp phác thảo chì cho trang phục</p>	<p>- Nghe, ghi</p> <p>- Quan sát Gv làm mẫu để hiểu các bước làm việc</p> <p>Đàm thoại</p>	30

	tra mẫu một lần sau đó chỉnh sửa cho ưng ý Bước 4: Dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.			
	<p><b>Thao tác mẫu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên làm mẫu</li> <li>* Nhóm đối chứng: GV làm mẫu phác thảo mẫu chì lấy ý tưởng từ trang phục Dao đỏ, Êđê, H'Mông từ trang phục Dao đỏ để SV quan sát, học tập</li> <li>- Sinh viên làm thử lên bảng phác thảo mẫu từ ý tưởng mình đã chọn</li> </ul> <p>* Nhóm thực nghiệm: GV làm mẫu phác thảo chì từ trang phục Cao Lan sau đó gọi SV lên làm thử</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên làm thử</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Đàm thoại</li> <li>- Phân công vị trí quan sát.</li> <li>- Thao tác chậm từng bước và phân tích.</li> <li>Gọi sinh viên làm thử</li> <li>Nhận xét bài SV</li> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Đàm thoại</li> <li>- Phân công vị trí quan sát.</li> <li>- Thao tác chậm từng bước và phân tích.</li> <li>Gọi sinh viên làm thử</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát</li> <li>- Nghe, ghi</li> <li>Đàm thoại</li> <li>Làm theo hướng dẫn</li> <li>- Quan sát</li> <li>- Nghe, ghi</li> <li>Làm theo hướng dẫn</li> </ul>	30

		Nhận xét bài SV		
	<p><b>C. Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao nhiệm vụ cho hai nhóm nhóm đối chứng lấy ý tưởng từ ba trang phục dân tộc H'mông, Dao đỏ, Êđê và thực hiện vẽ phác thảo chì cho trang phục</li> <li>- Nhóm thực nghiệm lấy ý tưởng từ trang phục dân tộc Cao Lan và thực hiện phác thảo chì cho trang phục</li> <li>- Phân công vị trí luyện tập theo nhóm</li> <li>- Giám sát sự thực hiện của học sinh</li> <li>- Hướng dẫn, giúp đỡ SV yếu về thực hành</li> <li>- Đôn đốc tiến độ thực hiện</li> <li>- Thu thập minh chứng cho đánh giá</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Đàm thoại với SV về nơi làm việc, hướng dẫn phương pháp làm việc</li> <li>- Quan sát Uốn nắn thao tác</li> <li>- Đánh giá kết quả thực hành của cá nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận nhiệm vụ luyện tập</li> <li>- Đàm thoại</li> <li>- Nghe, nhận nhiệm vụ và các yêu cầu thực hành</li> <li>- Luyện tập, thảo luận và rút kinh nghiệm</li> </ul>	100
4	<p><b>Kết thúc vấn đề</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhấn mạnh trọng tâm, củng cố kiến thức lý thuyết liên quan</li> <li>- Củng cố kỹ năng rèn luyện, lưu ý các sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và cách phòng ngừa</li> <li>- Nhận xét kết quả của SV</li> <li>+ <i>Ý thức, kết quả rèn luyện</i></li> <li>+ <i>Những sai sót còn tồn tại, cách khắc phục, rút kinh nghiệm</i></li> <li>- Giải đáp thắc mắc (nếu có)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét đánh giá kiến thức, kỹ năng</li> <li>- Nhận xét kết quả</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, ghi nhớ</li> <li>- Nghe, rút kinh nghiệm</li> <li>- Đàm thoại</li> </ul>	2

	- Hướng dẫn chuẩn bị buổi học sau	- Giảng giải	- Nghe, ghi	
<b>5</b>	<b>Hướng dẫn tự học</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu	- Thuyết trình - Đàm thoại	- Quan sát - Nghe, ghi	1

### III. RÚT KINH NGHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

.....

.....

.....

.....

**TRƯỞNG KHOA**

Ngày tháng năm 2022

**GIẢNG VIÊN**

**GIÁO ÁN SỐ: 05****Thời gian thực hiện: 6h****Tên bài học trước:**

Thực hiện ngày 02/03/2022

**BÀI 1: QUY TRÌNH THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ****MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau khi học xong bài này sinh viên có khả năng:

**- Kiến thức :**

+ Trình bày được phương pháp nghiên cứu thời trang nữ

**- Kỹ năng**

+ Nghiên cứu được thị trường thời trang nữ

+ Thực hiện được phác thảo màu trang phục các dân tộc

**- Thái độ**

Nghiêm túc, thực hiện đúng các quy định và nội quy lớp học

**ĐỒ DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Giáo án, bài giảng, chương trình, phần, bảng, máy tính

- Dụng cụ học tập.

**HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- Giảng dạy tích hợp :

+ Phần lý thuyết liên quan: Trang bị cho sinh viên kiến thức về thiết kế thời trang nữ theo ý tưởng trang phục dân tộc

+ Phần thực hành: thao tác mẫu, quan sát, hướng dẫn người học.

**I. ỔN ĐỊNH LỚP HỌC: Thời gian: 2 phút**

1. Kiểm tra sĩ số:

.....

2. Nhắc nhở: Chấp hành tốt những quy định của trường đề ra, chuẩn bị dụng cụ vật liệu đầy đủ

## II. THỰC HIỆN BÀI HỌC.

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	
1.	<b>Dẫn nhập:</b> - Gợi mở về nội dung môn học - Nêu phương pháp học tập	- Trực quan - Thuyết trình	- Nghe - Quan sát	1
2.	<b>Giới thiệu chủ đề</b>			
	<b>Tên bài học:</b> <b>Bài 1: Quy trình thiết kế thời trang nữ</b> I. Mục tiêu bài học II. Nội dung - Kỹ năng : Phác thảo màu cho bộ sưu tập thời trang nữ	- Thuyết trình	- Nghe, ghi - Quan sát Đàm thoại	2
3	<b>Giải quyết vấn đề:</b> <b>I. Mục tiêu bài học</b> <b>II. Nội dung</b>	Thuyết trình giải thích	Nghe, ghi	3
A.	<b>Lý thuyết liên quan</b> 2.4. Phác thảo bộ sưu tập thời trang nữ. b. Phác thảo màu	- Thuyết trình - Phát video - Phát vấn * <i>Câu hỏi 1:</i> <i>Em hãy trình bày các bước phác thảo mẫu thời trang?</i> - Nhận xét	- Nghe, ghi - Quan sát - Suy nghĩ, trả lời câu hỏi của giảng viên Đàm thoại	3

	<p><b>Nhóm đối chứng từ trang phục các dân tộc: H'Mông, Dao đỏ, Êđê</b></p> <p>GV trình chiếu cho SV xem bài phác thảo màu từ các khóa trước để SV có sự liên tưởng đến bài của mình từ đó biết cách phác thảo bài của mình.</p> <p>GV phân tích về phương pháp vẽ màu nước và yêu cầu SV đưa ra nhận định, rút kinh nghiệm cho SV phương hướng thực hiện bài tập của mình.</p> <p>SV sẽ lựa chọn các phương án phác thảo màu và dưới sự tư vấn của GV sẽ chốt một phong cách thể hiện cụ thể</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 2:</i> <i>Em hãy nhận xét về bài phác thảo màu trang phục của SV khóa trước?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Trình chiếu hình ảnh phác thảo màu trang phục của SV khóa trước</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh để nhận biết được về hình dáng, cấu trúc, màu sắc của bài vẽ trang phục</li> <li>- Suy nghĩ, trả lời câu hỏi</li> <li>Đàm thoại</li> </ul>	30
	<p><b>Nhóm thực nghiệm từ trang phục dân tộc: Cao Lan</b></p> <p>GV trình chiếu cho SV xem bài phác thảo màu từ các khóa trước để SV có sự liên tưởng đến bài của mình từ đó biết cách phác thảo bài của mình.</p> <p>GV phân tích về phương pháp vẽ màu nước và yêu cầu SV đưa ra nhận định, rút kinh nghiệm cho SV phương hướng thực hiện bài</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình</li> <li>- Phát vấn</li> <li>* <i>Câu hỏi 3:</i> <i>Em hãy nhận xét về bộ sưu tập màu nước trang phục của SV khóa trước?</i></li> <li>- Nhận xét</li> <li>- Trình chiếu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe, ghi</li> <li>- Quan sát hình ảnh để nhận biết được về hình dáng, cấu trúc, màu sắc của biểu tượng trang phục</li> <li>- Suy nghĩ,</li> </ul>	30



	tập của mình.  SV sẽ lựa chọn các phương án phác thảo mẫu bằng màu và dưới sự tư vấn của GV sẽ chốt một phong cách thể hiện.	hình ảnh phác thảo màu nước trang phục của SV khóa trước Quan sát	trả lời câu hỏi Đàm thoại	
<b>B.</b>	<b>Trình tự thực hiện</b>			
	<p><b>B. Trình tự thực hiện</b></p> <p>Bước 1: Lên định hướng phác thảo màu cho bộ sưu tập</p> <p>Lên Pinterest tìm theo key” draw fashion illustrator water color” để tìm hiểu các kiểu dáng mẫu vẽ màu nước thời trang</p> <p>Bước 2: Phác thảo màu cho bộ sưu tập với nhiều phong cách khác nhau</p> <p>Tại bước này sẽ phác thảo màu cho bộ sưu tập với một số phong cách khác nhau và dưới sự tư vấn của GV, SV sẽ lựa chọn phương án thể hiện mẫu</p> <p>Bước 3: Lựa chọn phương án thể hiện</p> <p>Tại bước này SV đã lựa chọn phương án thể hiện và phác thảo hoàn thiện bài màu cho bộ sưu tập</p> <p>Bước 4: Chỉnh sửa phác thảo</p>	<p>- Trình chiếu slide và giảng giải. Thuyết trình</p> <p>Giải thích với SV về phương pháp phác thảo màu nước cho trang phục</p>	<p>- Nghe, ghi - Quan sát Gv làm mẫu để hiểu các bước làm việc Đàm thoại</p>	30

	<p>Bước này SV sẽ quan sát và kiểm tra mẫu một lần sau đó chỉnh sửa cho ưng ý</p> <p>Bước 4: Dạng sai hỏng và cách phòng ngừa.</p>			
	<p><b>Thao tác mẫu</b></p> <p>- Giáo viên làm mẫu</p> <p>* Nhóm đối chứng: GV làm mẫu phác thảo mẫu màu lấy ý tưởng từ trang phục Dao đỏ, Êđê, H'Mông từ trang phục Dao đỏ để SV quan sát, học tập</p> <p>- Sinh viên làm thử lên bảng phác thảo mẫu từ ý tưởng mình đã chọn</p> <p>* Nhóm thực nghiệm: GV làm mẫu phác thảo màu từ trang phục Cao Lan sau đó gọi SV lên làm thử</p>	<p>- Thuyết trình</p> <p>- Đàm thoại</p> <p>- Phân công vị trí quan sát.</p> <p>- Thao tác chậm từng bước và phân tích.</p> <p>Gọi sinh viên làm thử</p> <p>Nhận xét bài SV</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Đàm thoại</p> <p>- Phân công vị trí quan sát.</p> <p>- Thao tác chậm từng bước và phân tích.</p>	<p>- Quan sát</p> <p>- Nghe, ghi</p> <p>Đàm thoại</p> <p>Làm theo hướng dẫn</p> <p>- Quan sát</p> <p>- Nghe, ghi</p> <p>Làm theo hướng dẫn</p> <p>Đàm thoại</p>	30



	<i>cách khắc phục, rút kinh nghiệm</i> - Giải đáp thắc mắc (nếu có) - Hướng dẫn chuẩn bị buổi học sau	- Giảng giải	nghiệm  - Nghe, ghi	
<b>5</b>	<b>Hướng dẫn tự học</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu	- Thuyết trình - Đàm thoại	- Quan sát - Nghe, ghi	1

### III. RÚT KINH NGHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

.....

.....

.....

.....

**TRƯỞNG KHOA**

Ngày      tháng      năm 2022  
GIẢNG VIÊN

**Phụ lục 3**

**FESTIVAL “TINH HOA TÂY BẮC - HƯƠNG SẮC LÀO CAI”  
MÀN TRÌNH DIỄN THỜI TRANG NGHỆ THUẬT “THỔ CẨM -  
CÂU CHUYỆN TÌNH YÊU”**



H1.1. Hoa văn trang phục Mông được nhà thiết kế Vũ Việt Hà kết hợp cùng áo dài.

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)



H1.2. Trang phục người Dao có màu đỏ rực rỡ làm chủ đạo.

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)



H1.3. Trang phục người Giáy thường có màu xanh, đỏ, vàng, hồng.

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)



H1.4. Nhà thiết kế Minh Minh gây ấn tượng với bộ sưu tập thời trang thổ cẩm Thái.

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)





H1.5. Thổ cẩm Lan Rừng khéo léo đưa hoa văn trang phục người Nùng lên thời trang hiện đại

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)



H1.6. Bộ sưu tập của nhà thiết kế Duy Nguyễn lấy ý tưởng từ hạt nút cúc của trang phục người Tày và xà tích bạc.

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)



H1.7. Trang phục dân tộc Xa Phó ấn tượng bởi sự cầu kỳ, tuyệt đẹp và đầy tính nghệ thuật.

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)



H1.8. Trang phục dân tộc Xa Phó ấn tượng bởi sự cầu kỳ, tuyệt đẹp và đầy tính nghệ thuật.

Nguồn: Báo Lào Cai điện tử (21/11/2021)



**Phụ lục 4**

**TRANG PHỤC CỦA NGƯỜI CAO LAN TẠI BẮC GIANG**



H2.1. Trang phục người Cao Lan Bắc Giang

Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bắc Giang (21/05/2020)



H2.2. Người Cao Lan dệt vải

Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bắc Giang (21/05/2020)



### H2.3. Trang phục thầy cúng

Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bắc Giang (21/05/2020)





H2.4. Trang phục Cao Lan trẻ em và phụ nữ

Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bắc Giang (21/05/2020)



H2.5. Trang phục nữ dân tộc Cao Lan

Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bắc Giang (21/05/2020)



H2.6. Mặt trước trang phục Cao Lan

Nguồn: Tác giả (2022)



H2.7. Mặt sau trang phục Cao Lan

Nguồn: Tác giả (2022)





H2.8. Hoa văn mặt trước trang phục Cao Lan

Nguồn: Tác giả (2022)



H2.9. Hoa văn mặt sau trang phục Cao Lan

Nguồn: Tác giả (2022)





H2.10. Hoa văn hai bên hông trang phục Cao Lan

Nguồn: Tác giả (2022)

## Phụ lục 5

**MỘT SỐ BÀI THIẾT KẾ TRANG PHỤC NỮ KHAI THÁC GIÁ TRỊ  
NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ CÁC TRANG PHỤC DÂN TỘC TẠI  
LỚP CD61TT.**



H2.11. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp CD61TT

Nguồn: Tác giả (2022)



H2.12. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp CD61TT

Nguồn: Tác giả (2022)





H2.13. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp CD61TT

Nguồn: Tác giả (2022)



H2.14. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp CD61TT

Nguồn: Tác giả (2022)





H2.15. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp CD61TT

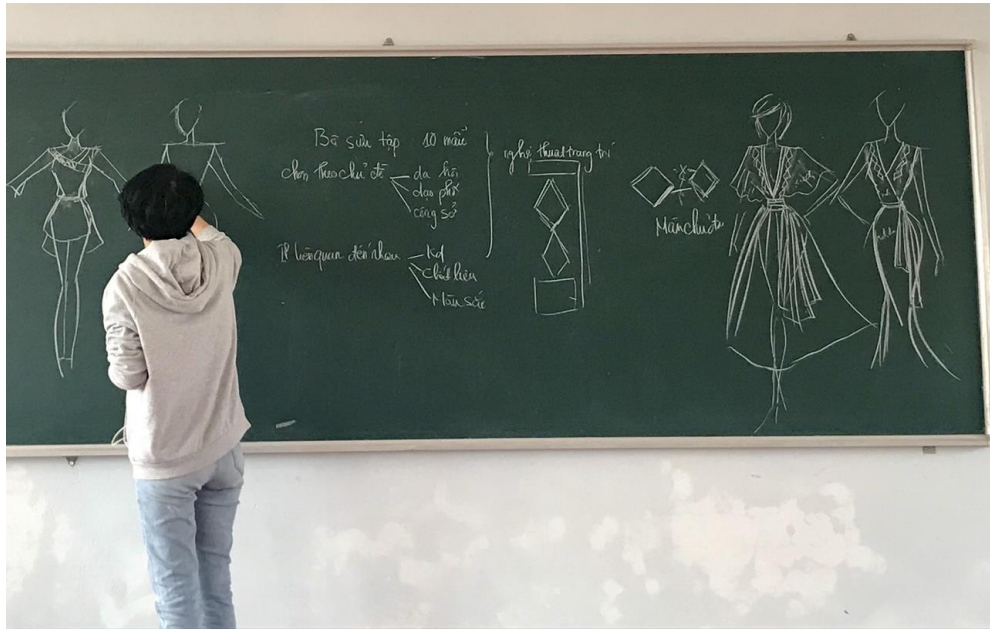
Nguồn: Tác giả (2022)



H2.16. Mẫu thiết kế của sinh viên lớp CD61TT

Nguồn: Tác giả (2022)

**Phụ lục 6**  
**MỘT SỐ HÌNH ẢNH MÔN THIẾT KẾ THỜI TRANG NỮ**  
**TẠI LỚP CĐ61TT**



H2.17: Cô giáo hướng dẫn vẽ lên bảng

Nguồn: Tác giả (2022)



H2.18: Sinh viên làm bài

Nguồn: Tác giả (2022)



H2.19: Sinh viên làm bài

Nguồn: Tác giả (2022)



H 2.20: Sinh viên làm bài

Nguồn: Tác giả (2022)





H2.21: Sinh viên làm bài

Nguồn: Tác giả (2022)



H2.22: Sinh viên làm bài

Nguồn: Tác giả (2022)